

Văn nghệ BÌNH ĐỊNH

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH ĐỊNH

TRONG SỐ NÀY



- ★ Tổng Biên tập:
TRẦN QUANG KHANH
- ★ Ban biên tập:
MAI THÌN
PHẠM KIM SƠN
- ★ Tòa soạn:
103 Phan Bội Châu
TP. Quy Nhơn - Bình Định
- ★ ĐT: (0256) 3822167
(0256) 3822187
- ★ Email:
vannghebinhdinhhtc@gmail.com
- ★ Tạp chí điện tử:
<https://vannghebinhdinh.vn>
Email: vannghebinhdinhdienu@gmail.com

Thời đàm

DƯƠNG HIẾU * Cẩn lắng tiếng nói của tình yêu thương con người,
của sự trung thực, lòng quả cảm... 3

Bút ký

BÙI TẤN PHƯỚC * Rong chơi trên Cổng Trời 5

Thơ

THANH QUẾ, NGUYỄN NGỌC PHÚ, VĂN TRỌNG HÙNG, DUYÊN AN, KHỔNG
VĨNH NGUYỄN, NGUYỄN NGỌC HÙNG, HUYỀN DUY HIẾU, HỒNG PHÚC,
NGUYỄN ÁNH NGUYỆT

Truyện ngắn

NGUYỆT CHU * Mây trắng có còn bay? 25

SƠN TRẦN * Theo nắng trôi về 32

HOÀNG NGỌC THANH * Giọt nước mắt muộn màng 39

Nghiên cứu - Phê bình

LÊ HOÀI LƯƠNG * Văn học Bình Định và dấu ấn An Nhơn 47

VÕ MINH HẢI * Cẩn thống nhất một cái tên cho đặc sản Bình Định 52

Thơ và lời bình

NGUYỄN NGỌC PHÚ * Trông đến nhân gian 56

BẢO NHI * Cho nông vị tháng năm

58

CHARLES DICKENS (*Anh*) * Người gác hầm đường sắt * TRẦN MINH NGUYỆT (*dịch*)

61

NGUYỄN NHẬT KHOA * Nổi sớ

70

Thơ NGUYỄN CHÍ NGOAN, TRẦN VĂN THIÊN, VĨNH THÔNG

76

CAO VĂN QUYÊN * Cây Đổ Con ngốc nghếch

83

Thơ LÊ THI XUÂN, LAM KHUÊ

85

NGUYỄN THANH QUANG * Điều khắc Champa trong một số ngôi chùa ở Bình Định

89

QUÁCH MỸ KIỀU * Năng qua thêm thương nỗi đa đoan

92

NGUYỄN XUÂN DUẤN, LÊ HỒNG SƠN, PHAN HOA THI, LÊ KỲ, TRẦN TUẤN, NGUYỄN CHƠN HIỂN
- THẾ TUYÊN, TRƯƠNG THANH BÌNH - PHAN ĐÌNH TRUNG, ĐỖ VĂN ĐÔNG, NGUYỄN TIẾN DŨNG,
PHAN MINH THO, NGUYỄN MINH QUANG, CAO KỲ NHÂN, NGUYỄN THI QUYÊN

Bìa 1: *Khát vọng*. Ảnh: Nhiếp ảnh gia TRƯƠNG THIẾT HÙNG (TP.HCM)

Bà: Họa sĩ **Lê Duy Khanh**

Trình bày: **Kim Sơn**

*Giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử số 17/GP-BTTTT
của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 13.01.2023
In 500 quyển, khổ 16x24cm, 108 trang tại Công ty In Nhân Dân Bình Định,
339-341 Trần Hưng Đạo. ĐT: 02563822810
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10.2023*

Giá bán: 20.000 đồng

Cần lắng tiếng nói của tình yêu thương con người, của lòng trung thực, sự quả cảm...

DƯƠNG HIẾU

Tại Hội nghị đại biểu Nhà văn lão thành Việt Nam tổ chức ở Hải Phòng, ngày 30.9 vừa qua, Chủ tịch nước Võ Xuân Thường nói: “Kẻ thù lớn nhất của dân tộc trong chiến tranh là những kẻ xâm lược bằng những con người cụ thể, được xác định rõ ràng, nhưng kẻ thù nguy hiểm nhất của dân tộc trong hòa bình lại không dễ nhận diện. Đó là sự vô cảm, tính vị kỷ, thói hưởng thụ, lòng tham lam, sự giả dối và độc ác, là tham nhũng, tiêu cực, là sự tàn phá thiên nhiên, tàn phá văn hóa và đi ngược lại xu thế của thời đại...”. Từ đó Chủ tịch nước xác định: “Nhân dân, đất nước đang cần tiếng nói của tình yêu thương con người, của lòng trung thực, sự quả cảm từ các nhà văn trong cuộc đấu tranh này”. Đây không phải lần đầu tiên, ngay từ khi còn ở vị trí Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, phát biểu tại Đại hội lần thứ X Hội Nhà văn Việt Nam (tháng 11.2020), đồng chí Võ Văn Thường cũng đã nhận diện kẻ thù của dân tộc và vai trò, sứ mệnh của nhà văn như vậy.

Sự vô cảm, tính vị kỷ, thói hưởng thụ, lòng tham lam, sự giả dối và độc ác là phạm trù đạo đức có mầm mống từ sự giáo dục ở mọi cấp độ tuổi mà cốt lõi từ mỗi gia đình đến nhà trường và xã hội. Tham nhũng, tiêu cực, sự tàn phá thiên nhiên, tàn phá văn hóa và đi ngược lại xu thế của thời đại là hệ quả của thói hưởng thụ, lòng tham lam, sự giả dối và độc ác. Đó là kẻ thù của đất nước!

Trong thực tế, thời gian qua, nhiều văn bản của Đảng và Nhà nước cũng đã thẳng thắn nhìn nhận các vấn nạn dối trá, cơ hội, tham nhũng, bảo thủ, chạy chức chạy quyền, thấy đúng không dám ủng hộ, thấy sai không dám đấu tranh của một bộ phận cán bộ, đảng viên trong bộ máy Nhà nước và hệ thống chính trị là lực cản lớn nhất đối với công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

Cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng và các vấn nạn tiêu cực đã và đang diễn ra rất quyết liệt nhưng không ít kẻ cơ hội, bảo thủ “đi ngược lại xu thế của

thời đại” vẫn chui sâu leo cao vào bộ máy Nhà nước và hệ thống chính trị để trục lợi, bòn rút ngân khố, tài sản quốc gia; tàn phá tài nguyên, hủy hoại môi trường tự nhiên; làm tổn hại môi trường kinh tế, chính trị, xã hội. Lòng tham lam, sự giả dối thậm chí có lúc có nơi cấu kết với nhau tác oai tác quái như trong đại dịch covid-19 và hàng loạt đại án kinh tế trong những năm gần đây. Sự tha hóa, biến chất của một bộ phận quan chức đã và đang làm ảnh hưởng lớn niềm tin của Nhân dân đối với cán bộ đảng viên; đối với Đảng, với chế độ...

Ở một góc độ khác, mỗi ngày trên đất nước này vẫn xảy ra biết bao điều trái khoáy, thậm chí là những vụ án mạng mà bắt nguồn từ sự vô cảm, tính vị kỷ, lòng tham lam và độc ác của con người.

Ở đâu và bao giờ cũng vậy, nhà văn là thư ký của thời đại, ngòi bút của nhà văn phải hướng con người đến chân, thiện, mỹ. Nhưng hơn bao giờ hết và hơn cả trách nhiệm công dân, trước kẻ thù nguy hiểm và phức tạp của đất nước đã được chỉ ra, mỗi trang viết, mỗi tác phẩm của các nhà văn phải là nhịp đập trái tim của dân tộc mình, của thời đại mình. Đồng chí Chủ tịch nước cũng từng nói: tác phẩm của nhà văn cần phản ánh chân thật, sâu sắc về con người; góp phần khẳng định dân tộc Việt Nam là một dân tộc có nền văn hóa lâu đời, có tình thương yêu con người vô hạn, với khát vọng hòa bình lớn lao và ý chí không gì có thể khuất phục, sẵn sàng hy sinh tất cả cho nền độc lập của dân tộc, cho tự do và hạnh phúc của Nhân dân!

“Nhân dân, đất nước đang cần tiếng nói của tình yêu thương con người, của lòng trung thực, sự quả cảm từ các nhà văn”. Trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm chăm lo, phát huy vai trò, vị trí quan trọng của văn hóa nghệ thuật nói chung và văn học nói riêng. Trong quá trình ấy, văn nghệ sĩ nói chung và nhà văn luôn được đặt ở vị trí trung tâm, có vai trò quyết định sáng tạo ra giá trị tinh thần cao đẹp cho xã hội.

Kỳ vọng là vậy song để có những tác phẩm mang lại những vẻ đẹp nhân văn cao cả, niềm tin cho con người vào cuộc sống, những giấc mơ đẹp để cho từng thân phận, trước tiên nhà văn phải có tình yêu thương con người vô bờ bến, có lòng trung thực thậm chí sự quả cảm, dấn thân.

Văn học là một trong những nơi con người tìm đến như một điểm tựa tinh thần, niềm an ủi, sự nâng đỡ, nhất là khi cần động lực để vượt qua chính mình.

Kẻ thù thời đại của đất nước đã được xác định, vai trò, sứ mệnh của nhà văn Việt Nam đang được kỳ vọng, với hành trang đó phần còn lại của mỗi nhà văn có lẽ là sự quả cảm dấn thân.

D.H

Rong chơi trên Cổng Trời

BÙI TẤN PHƯỚC

Nhiều người ví vùng đất An Toàn (An Lão) là Cổng Trời Tây Bắc tỉnh Bình Định. Có người còn gọi đó là Đà Lạt 2. Bởi lẽ: Nơi ấy có dốc Cổng Trời cao trên 1.000m so với mực nước biển, quanh năm mát mẻ với mức nhiệt trung bình 22 - 24°C; có khu bảo tồn thiên nhiên với nhiều thắng cảnh đẹp: sông, suối, thác, núi, đồi sim, rừng chè... Cư dân An Toàn chủ yếu là đồng bào Ba Na định cư đã khá lâu và lưu giữ được nhiều nét văn hóa đặc sắc.

An Toàn nằm cạnh những tán rừng nguyên sinh, bên những dòng suối hoang sơ trong vắt.

Hòa mình với thiên nhiên

Đồng hành cùng tôi trong nội ngàn An Toàn là chú em bản địa Đinh Quyền Văn, 23 tuổi. Em kể, biết lội suối đấm cá từ 6 tuổi; 9 tuổi, đã biết đan - đặt xà di, xông khói bắt dúi; 10 tuổi, biết leo hái trái xay, trái trám...

An Toàn có nhiều cảnh đẹp, nhất là ở thôn 1. Sáng sớm, Văn đưa tôi lên đỉnh Ngắm Mây. Đúng như cái tên của nó, mây chờn vờn quanh mình, tôi thích thú đưa tay vốc lấy nhưng chỉ thấy làn da se se, căng lồng ngực hít thở thì nhận được cảm giác nhẹ bẫng của khí trời qua sống mũi. Lốp lốp mây trắng đùn đùn những đỉnh núi bạc, bồng bồng như kéo dài ra sự trùng điệp của núi rừng. Một vài đụn mây cao bắt được ánh mặt trời, rực hồng rồi biến hình, biến sắc... tạo những khoảnh khắc tuyệt mỹ.

Mặt trời lên, chúng tôi cắt rừng đi thác: Nước Rung, Sông Mia. Dọc đường rau dớn trải xanh dờn, đợt lú tua tủa nhòai ra suối. Cái trời cũng ken dày đón mưa nên non mượt. Rồi rau ngành ngành, đợt chùm bao phủ kín ngọn rào rầy người đồng bào. Từng thác nước hiện ra. An Toàn có 6 thác nước lớn nhỏ, xa nhất và cũng là tuyệt tác thiên nhiên là thác 4 tầng nằm giáp biên rừng K'Bang (Gia Lai). Thác Sông Mia cao 25m, xõa nước trắng xóa qua vạt đá như ai đó vung một tấm lụa trắng rơi nghiêng từ trời cao xuống thẳm rừng xanh. Thác Nước Rung cao chừng 20m, dựng đứng. Nước từ đỉnh thác chia làm hai vạt đổ xuống mỏng toang tựa hai vạt khói. Bọt nước tung lên thành những làn hơi, sương nhẹ vào không gian mặt thác ảo diệu và kỳ vĩ. Nước suối ở đây rất trong và mát bởi được tuôn ra từ những mạch ngầm của đại ngàn.

Gần thác Nước Rung có Đồi Sim rộng gần 200 ha. Đây có lẽ cũng là sự ban tặng tuyệt vời của thiên nhiên đối với đại ngàn An Toàn. Quả đồi vốn dĩ là sân bay dã chiến của quân đội Việt Nam Cộng hòa. Sau giải phóng, sim, mua phủ kín để rồi vào mùa thi nhau nở hoa tím biếc. Cây sim có sức sống mạnh mẽ hơn nên lấn đẩy cây mua ra rìa rừng, chiếm thế độc tôn. Vì không có người cắt tỉa nên cây sim trên đồi này rất cao to. Nhiều thân cây to bằng phích nước, cao đến 2-3 mét, muốn hái hết trái, phải trèo.

Và trèo lên cao, tôi chợt nhận ra màu của hoa sim cũng thay sắc theo tầm nhìn và ánh ngày. Ở tầm gần, màu hoa sặc sỡ. Xa hơn, màu hoa lung linh. Xa hơn nữa, màu hoa tím ngát. Buổi sáng, màu hoa lóng lánh. Trưa, màu hoa nhàu nhàu và chiều: phơn phớt. Đồi Sim có mấy khoảng trống, đủ để nhiều đoàn khách cắm trại dã ngoại. Tại đây, ban ngày, khách có thể xuống suối thả lưới bắt cá nhao, cá phá, ốc và tự tay hái rau rừng làm nên những bữa cơm thanh đạm. Đêm, khách đốt đuốc lò ô dọc suối, soi - bắt ngóc nấu những nồi cháo thơm ngon, bổ dưỡng...

Trải nghiệm cùng cộng đồng

Tôi không nghỉ lại Đồi Sim vào buổi tối mà về với làng đồng bào thôn 1. Tại khoảng sân bên nhà rông, chúng tôi được cùng hòa nhịp Xoang với những sơn nữ Ba Na. Bên ánh lửa bập bùng làm hồng đôi má và đôi tay trần của những cô gái vùng cao, cùng với âm thanh dẫn dụ của dàn công chiêng chốn đại ngàn, tôi và nhiều vị khách phương xa không còn thấy ái ngại mà thông thả hòa nhịp, lượn chân lắc tay, thả hồn theo điệu múa. Tôi nghe cảm xúc tuôn trào như mưa rừng mỗi khi tiếng công chiêng dồn về ào ạt và luyến tiếc khi âm thanh ấy vơi xa... Ánh lửa hạ dần theo sự ngấn lại đêm đại ngàn. Những món nướng của núi rừng được ai đó vùi vào đồng than hồng cũng đã chín. Mùi thơm lừng của đợt mây rừng, cá suối, bắp nếp, củ khoai... hòa với vị nồng nàn của rượu cần thật quyến rũ.

Tôi lại theo chân em Văn, tôi đi thăm lúa rẫy của người vùng cao. Lúa đang làm đồng, bụng căng mẩy. Rẫy lúa nơi đây lạ lắm. Rẫy sống bằng nước trời,

nằm lọt thỏm giữa rừng già lặng ngắt. Mặt bằng của rẫy chỉ ở mức tương đối. Rẫy thường không liền bờ, được rào bằng cây rừng, xung quanh cắm nhiều mố chong chóng tạo ra tiếng động để đuổi chim, thú. Rào rẫy là nơi để bí, bầu, dưa, mướp... bò leo, cho trái. Nhà nào nhiều rẫy lúa nhất cũng chỉ được vài miếng nhỏ vì địa bàn xã An Toàn nguyên là rừng đặc dụng.

Đi sâu vào trong, tôi biết được cây chè tiến vua làm nên danh trà Ô Long. Ước tính trên địa bàn xã An Toàn có gần 1.000 gốc chè cổ thụ thân đã to bằng chiếc mũ cối, cao từ 3 - 5m, nằm xen với cây rừng.

Theo nhiều người dân sống lâu năm ở đây: trước khi An Toàn có giống chè “tiến vua” thì trong các câu chuyện kể của ông bà họ đã có cây chè Mỏ Gọ. Loại Mỏ Gọ uống được cả vỏ lẫn lá khi đun sôi. Nước chè có màu hơi đỏ, hương thảo được, vị thanh - ngọt, tính lành - mát. Nấu một ấm uống cả ngày không phai mùi vị; ngược lại, rất thanh cổ và dẻo dai cho việc trèo hái. Loại chè tiến vua cũng có những đặc tính này nhưng không biết có phải là một? Chỉ biết sản phẩm này hiện được Cục Sở hữu trí tuệ của Bộ Khoa học và Công nghệ cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu cho An Toàn (An Lão). Năm 2019, huyện An Lão đã đăng ký chè Tiến Vua thành sản phẩm OCOP và hiện nay đang được bảo vệ để người dân hái làm quà phục vụ cho du lịch trải nghiệm... Tôi và Văn mỗi người trèo lên một cây tầm độ 3m, chọn những đợt non hái đầy một giỏ. Đợt chè non ở đây không mơn như đợt chè Gò Loi (Hoài Ân) nhưng số lượng lá non nhiều và to hơn. Sau này đem về nhà nấu uống, tôi kịp nhận ra nó ngon và khỏe, đúng như lời người vùng cao: “Nó là cây thuốc bổ ở rừng này”.



Du khách giao lưu công chiêng - Xoang cùng đồng bào dân tộc Ba Na.

Ảnh: N.P.D.N

Xuôi đường xuống làng, tôi gặp mấy tốp khách theo chân người bản địa vào rừng bẻ măng. Người nào cũng mang ủng, đeo găng tay và gửi măng trĩu vai. Họ vẫy tay thân thiện rồi hẹn gặp nhau ở làng. Tôi ghé thăm nhà già làng Đinh Văn Trang. Ông không nghỉ trưa mà tranh thủ ngồi đan thêm cái sọt để bán cho khách du lịch. Ông đã gần bảy mươi tuổi nhưng mắt sáng, tay còn nhanh nhẹn và dẻo dai. Ông bảo: thường ngày ông dậy sớm ra rẫy thăm lúa rồi chặt lồ ô vác về, chẻ - vót nan để đan gửi, rổ, lồng hoa... bán cho khách. Có việc làm, thấy vui lắm! Nhìn đôi tay già thoăn thoắt đan, bắt những thanh nan mỏng thành những vật dụng có chân, đế, thân, cổ, vành, tôi vô cùng thích thú, muốn học làm theo nhưng thời gian không cho phép. Già bảo: “Mấy năm nay, nhờ có nhiều khách du lịch đến làng mà đời sống đồng bào đã từng ngày thay đổi. Cái mới đã thay dần cái lạc hậu. Không xa nữa, An Toàn sẽ rất gần với An Hòa, An Quang và thị trấn An Lão”... Ông vừa dứt lời thì từ phía sàn nhà bên kia vọng sang tiếng nói cười lanh lảnh của người Kinh. Tôi liếc mắt, bên ấy cũng có nhiều khách nữ đang học dệt thổ cẩm từ người con gái của già. Không gian nhà già thật sự ấm áp.

Ấm tình

Trò chuyện với anh Châu Anh Tế - Trưởng phòng Phòng VH TT huyện An Lão về điểm đến Cổng Trời An Toàn ở hiện tại và tương lai. Anh chia sẻ: “Nhận thấy khách thường ngoạn, nghỉ dưỡng đến An Toàn ngày một nhiều, từ năm 2020 đến nay, địa phương đã có nhiều hoạt động nhằm đáp ứng tốt nhu cầu



Du khách trải nghiệm và thưởng thức những món ẩm thực độc đáo tại An Toàn.

Ảnh: N.P.D.N

cho khách, như: mở lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, hướng dẫn dã ngoại, trải nghiệm, dạy nấu ăn... cho cán bộ 3 thôn ở xã An Toàn; vẽ bích họa trên vách nhà dân thôn 3; tạo điều kiện tốt nhất để bà con 3 thôn được đón và phục vụ khách. Về tương lai, địa phương sẽ tăng cường quảng bá hình ảnh, sản phẩm của An Toàn kèm theo lời mời gọi các nhà đầu tư cùng chung tay khai thác cảnh đẹp ở An Toàn và nhiều điểm khác, như: thác 4 tầng ở thôn 6 (An Quang), hồ Đồng Mít ở xã An Dũng"... Đường lên Cổng Trời An Toàn hôm nay đã khác. Mặt đường không còn nghiêng, nứt như trước. Các khúc quanh co đã được lắp gương cầu lồi. Dốc Cổng Trời đã hạ thấp hơn... Và mới đây, ngày 15.10.2023, Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Anh Tuấn đi kiểm tra công tác phòng chống thiên tai tại huyện An Lão đã ghé thăm xã An Toàn. Tại đây, sau khi nghe lãnh đạo xã báo cáo về tình hình xã mình, Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: An Toàn là địa phương có tiềm năng để phát triển du lịch, yêu cầu UBND huyện An Lão và xã An Toàn cần làm tốt công tác quy hoạch, hướng bà con làm du lịch kết hợp với khai thác một số sản phẩm đặc trưng của núi rừng. Trước mắt, huyện cần hoàn thiện cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông, điện, nước trên địa bàn xã. Tỉnh hỗ trợ 500 triệu đồng từ nguồn vốn xã hội hóa để An Toàn sửa chữa hai nhà văn hóa thôn 1 và 2... Tất cả những điều đó đã minh chứng cho sự quan tâm sâu sát của chính quyền các cấp đến vùng đất An Toàn.

Về phía người bản địa, thấy khách đến làng ngày một đông nhưng thiếu chỗ nghỉ, nhiều gia đình đã tự nguyện thu gom lại để dành phòng cho khách. Khách cùng ăn, cùng ở và cùng trải nghiệm cuộc sống với gia đình. Điển hình trong việc này có chị Phạm Thị Kênh - người nữ y tá H'rê quê ở Quảng Ngãi lấy chồng về thôn 1, xã An Toàn nhiều năm thu mình cho khách ở nhờ, nay đã gây dựng được homestay với 12 phòng và nhiều dịch vụ: cổng chiêng, lửa trại, múa Xoang, hướng dẫn viên, lẩu trại, câu, lưới... Khách ở homestay của chị ai cũng hài lòng về thái độ phục vụ tận tình và mến khách. Chị tâm sự: "Nhiều lúc đông khách, em phải năn nỉ các đoàn đến trước dọn phòng để các đoàn đến sau có phòng ở. Em chỉ lấy tiền phòng chứ không lấy tiền giường. Ngoài việc phục vụ ăn uống theo yêu cầu của khách, em còn tổ chức lửa trại, cổng chiêng - Xoang khi khách yêu cầu. Việc này mang lại thu nhập ổn định cho nhiều người dân trong làng. Em còn biết theo dõi sức khỏe của từng khách để kịp thời xử lý từng trường hợp ốm đau. Vì lẽ đó nên các đoàn thể ở xã tin tưởng em, bà con nơi đây rất ủng hộ em và nhiều vị khách xa từng ở homestay em cũng thường xuyên gọi điện thăm hỏi và chúc mừng em những ngày lễ, Tết."...

Ấm lòng hơn nữa là sau từng chuyến rong chơi hoặc nghỉ dưỡng trên Cổng Trời An Toàn về, du khách sẽ được chọn mua những thức, quà từ đại ngàn, như: Mật ong rừng, chè Tiến vua, rượu sim, măng rừng, ngóe phơi khô chính gốc với giá rẻ bất ngờ.

B.T.P

THANH QUẾ

Bên bậu cửa

Con ở xa, lâu ngày mới về nhà
Đã thấy má ngồi đợi bên bậu cửa
Tóc má bạc xóa
Lưng má đã còng
Nụ cười nhăn nheo
Má đã ngồi như thế biết bao lâu?

Má không trách con
Không hỏi thăm công việc làm ăn
Má chỉ nhìn con rất lâu
Nước mắt lặng lẽ chảy

Khi con ra đi, má không đưa tiễn
Má lại ngồi bên bậu cửa nhìn theo
Nước mắt lặng lẽ chảy

Má ơi, con càng cảm thông
Bao bà mẹ như má
Vẫn ngồi bên bậu cửa
Chờ các bạn con đi mãi không về...

Từ ngày má mất

Vừa về tới đầu ngõ
Tim bỗng đập rộn ràng
Sực nhớ không còn má
Con thành kẻ lang thang

Lang thang ngay quê nhà
Từng con đường, hẻm phố
Lấn thẩn tìm bóng má
Chen chúc giữa bao người

Má ơi, con đã quen
Về nhà là gặp má
Quê hương thành xa lạ
Từ ngày má ra đi...

Con tạm biệt quê nhà
Ngoái lại nhìn phố xá
Trong mưa...
Nước mắt nhòa...

T.Q

Tháng Mười với mẹ

NGUYỄN NGỌC PHÚ

Tháng Mười chưa cười đã tối^()*
Mẹ tôi lặn lội ngoài đồng
Bó mạ thắt lưng ngang mẹ
Chín rồi, cây lúa uốn cong

Tháng Mười trái rộng mênh mông
Gió đồng sắt se chân bước
Mẹ dầm mình trong nước bạc
Tóc rơm, tóc mẹ quấn nhau.

Tháng Mười cao vút hàng cau
Miếng trâu mẹ mời thêm đậm
Mẹ cời than vun lửa ấm
Vun lên bao nỗi vui buồn.

Tháng Mười đêm rộng dài hơn
Chuông chùa gõ vào thính vắng
Mẹ lần thời gian nặng nặng
Trên tay: tròng hạt tuổi mình.

** Tục ngữ Việt Nam.*

Bến xưa

VĂN TRỌNG HÙNG

Bến xưa không còn đồ cũ
Người đi sóng gợn nhịp cầu
Chỉ cây sanh và mái đình vẫn vậy
Bí ẩn im lìm huyền hoặc tuổi thơ tôi
Chuyện Vũng Ghềnh nước xoáy ngược dòng trôi
Nơi người đàn bà hại người đẹp hơn mình
rồi loạn tin chết nước!

Cây sanh héo
Lá tuôn
Dòng dòng nước mắt
Mái đình rêu phong rung lắc
Tượng thần sầm mặt
Gió rít từng cơn!
Hôm sau người ta thấy ở góc đình môn
Người đàn bà biến thành loài rắn độc
Lạnh tanh
Một cuộn đá vô hồn!

Giờ nơi đây vẫn cô tịch lạnh lùng
Chim bìm bịp đi về sinh nở
Tôi chợt nghĩ mai kia cả làng lên phố
Mái đình xưa, cây sanh cũ còn chăng?

Ngày bình thường

DUYÊN AN

Đã lâu bấy chim không qua vườn
làm sao thấy khoảng trống tiếng chim để lại
55 loài, hoặc hơn
người nhạc sĩ buông bút trên khung nhạc trắng
chiếc lá vàng đáp xuống
loang một vòng thình lạng.

Đã lâu tôi quên vẽ giấc mơ
giấc mơ màu gì, có lẽ
màu mắt em khi chiều mở ra cánh cổng nhuộm trời
màu của chiếc nơ buộc tóc rơi thả từng vòng sóng
tôi trái tôi thành tấm toan
mây vẽ tôi theo hình thù của chúng.

Tôi đã căng mình trên khung đêm rỗng không
đợi chữ về vẽ bóng
đợi ngọt giọng chim buông từng nốt sáng
mở vụn ngày rớt rơi.

KHÔNG VĨNH NGUYỄN

Cửa sổ nhìn vào vũ trụ

Hột mưa trên lá còn thương
Nhớ về biển cả mù sương hải hùng
Bay vào vũ trụ điệp trùng
Mà không cứu được bệnh ung thư đời.

Con trẻ Châu Phi

Tôi như con trẻ Châu Phi
Ngồi ăn bánh đất lăm lì ngấm trăng
May sao còn có chị Hằng
Mình tôi ngồi đợi công bằng nhân gian.

K.V.N

NGUYỄN NGỌC HƯNG

Tiếng trúc chiều

Thằng bạn cuối cùng chuẩn bị kết hôn
Thế là ta sắp “độc tôn đồng tử”
Vui đấy chứ, “trên tuyết vời” đấy chứ
Sao mắt rưng rưng như đứa trẻ buồn?

Trái tim âm thầm vỡ một hồi chuông
Hồi chuông cũng vô thanh như chiều vậy
Vui thật đấy, mừng cho nhau thật đấy
Ôm bạn cười... Sao dạ buốt cô đơn?

Mất trong veo bóng xon xốt túi hờn
Như sên sệt biển đang cô thành muối
Cả bọn mười thằng hoa râm báo tuổi
Mỗi ta còn ngơ ngác thuở đầu xanh.

Lầm lũi trăng đơn soi bước độc hành
Người với bóng đầu kết thành đôi được
Chúc bạn trăm năm vuông tròn lộc phước
Về một ta trống trước lạnh sau đời...

Sống lẻ loi đồng tử chết lên trời
Thà đủ đôi dắt nhau vào địa ngục
Không gió xoáy buốt đau lòng tre trúc
Sao biết mình khao khát nhạc tình xuân?

Cõi chữ

Ở miền biên ngôn ngữ
Trời thoát đêm thoát ngày
Chỉ một tôi loạn choạng
Giữa hai vùng tỉnh, say.

Lơ mơ nhập vô thức
Xin “kì thảo dị hoa”
Rồi tỉnh ngay, khắc xuất
Về tâm sáng chan hòa.

Ở miền biên ngôn ngữ
Chơi trò chơi kiên trì
Nhặt - sẫm soi - sàng lọc
Chín chín phần vớt đi.

Một phần trăm còn lại
Vắt thêm chín chín phần
May ra còn đôi chút
Nối tầm Mỹ - Thiện - Chân...

Ở miền biên ngôn ngữ
Tôi tận cùng cô đơn
Cõi chữ ơi cõi chữ
Đom đóm bay chập chờn!

N.N.H

Xin em làm hơi thở

HUỲNH DUY HIẾU

Sáng nay chợt thấy buồn như lá
Hồn giận mùa thu đến úa vàng
Tìm chút hương nồng môi mắt cũ
Sưởi ấm tình nhau giữa giá băng

Anh đã mấy phen đời hụt hẫng
Mái sầu che tạm ít ngày vui
Có em chấp cánh thơ không mỏi
Nên góc hồn anh bớt ngậm ngùi

Nhiều khi anh muốn làm con ốc
Cuộn nhỏ mình trong chiếc vỏ dày
Nằm im quên hết trò dâu bể
Quên cả đời sao quá đắng cay

Như thế thì anh không sống nổi
Đời chẳng còn ai chết sướng hơn
Ít ra phải có dăm thằng bạn
Còn có em vui chút ngày buồn

Thôi thì ta biến thành sương khói
Bay khắp trần gian hóa kiếp người
Vui buồn âu chỉ là men rượu
Uống hết rồi say cũng hỏ người

Ừ, xin em mãi làm hơi thở
Theo suốt đời anh cuối chặng đường
Nếu mai ta có thành tro bụi
Sẽ lẫn vào nhau tỏa ngát hương.

H.D.H

HỒNG PHÚC

Đêm trở dạ

Đêm trở dạ
những con nhái đồng
ồm ộp ếch ương
đom đóm bay vào vườn
tòa cao ốc dựng lên

Đêm trở dạ
thiếu phụ lang thang
tìm người đàn ông
vừa tan tiệc tình
hun hút vào đêm

Đêm trở dạ
những bài thơ
chín tháng thai mang
có hay không khuyết tật
vẫn phải sinh ra

Ta trở dạ ta
thế giới đầy ảo diệu
một hành tinh nhỏ
quay trong thiên hà.

Chiếc mặt nạ

Sau chiếc mặt nạ
ai biết
người hay thú?

Nhưng đáng sợ
con thú đội lột người
còn con người lột thú
luôn chịu nhiều oan nghiệt...

Có bao nhiêu chiếc mặt nạ
người diễn Tuồng đêm qua
đời thu hẹp sân khấu
sân khấu tái hiện đời

Phía sau chiếc mặt nạ
thiện - ác - giả - chân
gian nịnh - trung chính
đồng hành với thời gian...

26.5.2023

H.P

Mẹ chồng tôi

NGUYỄN ÁNH NGUYỆT

Từ ngày con về làm dâu
Mẹ chưa từng nói một câu nặng lời
Nuôi chồng con lớn thành người
Ba mươi năm, tiếng ầu ơ còn nồng
Con là gái một đời chồng
Vại dưa đã héo, cải ngồng đã hoa
Thảo thơm lòng mẹ bao la
Mặc cho miệng thế lời xa tiếng gần
Dặn con từng nét ở ăn
Với chồng đừng thói đàn hanh, đừng hiền
“Lạt mềm buộc chặt” thì nên
Thương chồng con, cũng đừng quên thương mình
Trên là nghĩa, dưới là tình
Ở ăn phải đạo, biết mình biết ta
Họ hàng nội ngoại gần xa
Đừng đo vật chất mà ra tình người
Vẹn tròn sau trước, trong ngoài
Có yêu thương mới sống đời bền lâu
Mai này con lại đón dâu
Khắc ghi lời mẹ làm câu răn mình...

Mây trắng có còn bay?

Truyện ngắn NGUYỆT CHU

1.

Nàng trở về với xứ mưa. Những ngón tay vẫn trong suốt soi chiếu một bình minh hoang lạnh. Nàng nhìn qua kẽ tay, những tán cây xanh xao cúi đầu thêm thiếp. Hơi lạnh ủa vào khe cửa, kèm theo những hạt nước nhỏ li ti bám vào những sợi lông tơ trên ngón tay nàng. Rồi tan ra, thấm vào từng mạch máu...

Nàng trở về với đời sống của mình. Vẫn những con người cũ, những ngôi nhà xưa, những con đường ngoằn ngoèo như ký ức phủ đầy sương. Nàng cũng đã là một câu chuyện cũ.

Nhưng Phai thì không. Nàng ngập trong Phai. Như lần đầu tiên, nàng bắt xe đi hết một ngày đường, bước xuống và lao đến ôm trọn Phai trong vòng tay. Tóc Phai rũ xuống, ướt sũng, toàn thân đầm mồ hôi. Phai chênh choáng men say. Một nụ cười ngu ngơ rót vào đêm. Nàng tan vào cái mùi quện đặc trên thân thể Phai.

Đó là lần đầu tiên nàng gặp Phai. Giữa bụi mù của con đường đang làm dở, nồng nã khói và tiếng còi xe, ngàn ngạt từng dòng mồ hôi Phai trút xuống, hôi hổi. Rồi kết lại thành những hạt muối li ti ngập tràn trong kẽ tay nàng. Hai người dìu nhau bước đi trên con đường gồ ghề. Hai cái bóng gầy gập và đứt đoạn bởi những ụ đất bên đường. Nàng không biết con đường trôi về đâu.

2.

Tôi kẻ caro.

Những ô xanh đậm, nhạt xen kẽ.

Nàng thường ôm tôi vào lòng trong những ngày như thế. Một chuỗi tự sự được kết nên từ những thanh âm nơi trái tim nàng. Mùi của Phai thấm vào thân thể tôi. Nó được kết tụ từ những giọt mồ hôi nóng hổi, mặn đắng và chua chát; từ những làn khói xám ngoi lên nơi điều thuốc mòng du trên từng

ngón tay. Muối và cát lạo xạo trong tôi, mặt đầu lười nàng. Tôi thấy, vô số hạt cát trôi xuống cuống họng nàng. Nàng hứng trọn như khát vọng hứng trọn vị biển nồng đượm.

Và rồi lặng lẽ thiếp đi bên tôi.

Hơi ấm nóng từ tôi lan tỏa sang nàng. Cũng là hơi ấm của Phai.

Tháng Bảy, tôi về với xứ mưa lạnh lẽo. Thân thể nàng lạnh lẽo. Tôi thấy nàng trong suốt dưới ánh sáng của cây đèn ngái ngủ.

Tôi nhớ lần đầu tiên gặp nàng.

Nàng ôm Phai, và tất nhiên là ôm cả tôi. Một vòng tay ướt sũng. Trong lòng đêm nóng hổi. Nàng ào tới mang theo cái mát lành của miền xa. Một cảm giác tôi chưa bao giờ biết. Có lẽ Phai cũng thế. Mồ hôi Phai đọng lại thành những tinh thể muối, sục lên nồng nã, bện xoắn vào những thớ vải. Phai chậm rãi đốt thuốc, như bao nhiêu năm nay. Hai ngón tay và đôi môi thâm, nhạt nhòa khói. Có khi là từng sợi mỏng và gầy, len qua hai cánh mũi phập phồng, nhẹ như hơi thở rồi tan đi rất nhanh. Có khi là một áng mây, giàn giụa, Phai ngửa mặt lên trời, thổi một cơn gió. Văng khói trùm phủ mặt người, ngây ngất. Khói lạc vào xác thân tôi. Nàng lên cơn ho, lấy tay khua đi làn khói xám. Phai cười. Tiếng cười khàn đặc khói. Tôi miên man trong cơn say.

Nàng và Phai uống cạn từng ngụm trắng. Chỉ còn tro đáy. Chai rượu rỗng, trong suốt hắt in khuôn mặt nàng. Nàng bảo, trắng xứ này lạ lắm. Trắng mỏng mảnh như khói. Nàng thử một điếu thuốc. Định thổi khói thành trắng. Nhưng nàng ho sặc sụa. Phai với lấy điếu thuốc, vút xuống đất rồi lấy mũi

giày di nát. Nàng cười, nước mắt trào ra. Gọi thêm một chai nữa. Rồi rót hai chén đầy. Trắng in đáy rượu sóng sánh. Nàng thích nhìn khói thuốc của Phai bùng tỏa trên miệng chén. Vờn vít, nghiêng ngả. Nàng muốn uống một chén rượu còn nguyên lớp khói cay, nồng.

Tôi nhớ đêm ấy, nàng gối đầu lên đùi Phai, lặng lẽ thiếp đi. Như bây giờ lặng lẽ bên tôi. Những ngón tay Phai đan vào mái tóc nàng, chậm chậm trôi. Trắng chảy từng dòng nhể nhại.

Tôi kẻ caro.

Những ô xanh đậm, nhạt xen kẽ.

Giàn giụa trắng.

3.

Chồng nàng thường trở về nhà vào mỗi cuối tuần. Anh ta thường hay mang về một bó hoa màu trắng rồi đặt ở bàn trang điểm của nàng. Bất kể nàng có ở nhà hay không. Mỗi cuối tuần đó, người đàn ông thường giam mình trong căn phòng nhỏ trên tầng ba. Nàng đã từng lên đó, nó trống trơn, không có gì, ngoài một bức ảnh phóng to của anh ta từ mười hai năm về trước. Chính xác, đó là mười hai năm về trước, bởi nàng nhìn rõ nét chữ ghi lại mốc thời gian đó. Khá đẹp nhưng vô hồn. Nàng luôn thấy người đàn ông ở cùng nhà với mình trong mỗi cuối tuần chỉ như một cỗ máy. Những đóa hoa màu trắng vào mỗi cuối tuần cũng chỉ là một sự lặp lại. Anh ta gọi những bông hoa đó là bạch vân phi. Nhưng mây trắng không thể bay trong căn phòng nhỏ của nàng. Thế giới ấy quá chật chội. Nên những cánh mây cứ rớt xuống, lần lượt, theo mỗi tuần, ngập trắng cả căn phòng.

Nàng cần mẫn dọn những xác mây.

Đó là một cuộc hôn nhân không tình yêu.

Nàng biết vậy. Và còn biết nhiều hơn thế. Những lúc đứng trước mộ cha, nàng vẫn băn khoăn cầm bó hoa mà tự hỏi, tại sao nàng lại bước vào cái thế giới của bạch vân phi? Hồi ấy, cha lâm bạo bệnh, nàng không có tiền để lo cho cha. Ban ngày đi làm ở văn phòng, đến tối lại phụ bưng bê ở quán cà phê. Vì quá mệt nên nàng đã cầm không chắc tách cà phê và đổ cả vào người đàn ông đó. Những tưởng nàng sẽ phải đối mặt với một cơn thịnh nộ, nhưng không ngờ người ấy lại quay ra ân cần hỏi han nàng. Rồi dần quen. Và giúp nàng để cha vượt qua cơn bạo bệnh.

Nàng mang ơn người đàn ông đó.

Lịch thiệp và đúng mực. Trong bất cứ hoàn cảnh nào. Khi anh ta cầu hôn nàng, nàng gật đầu chẳng phải vì yêu.

Nàng biết đó là một cuộc hôn nhân không tình yêu.

Nhưng nàng vẫn gật đầu.

Như bây giờ, nàng biết, với Phai là tình yêu.

Nhưng nàng vẫn phải ra đi.

Có những thứ tình yêu không cần đến sự sở hữu. Nàng nghĩ nó giống như cánh chim. Hoặc giống như những cánh bạch vân phi.

Nên nàng ra đi.

Bởi nàng đã là một câu chuyện cũ.

4.

Tôi không muốn Phai lừa dối nàng. Nhưng tôi không thể lên tiếng. Lần gặp đầu tiên, tôi đã xót thương nàng.



Nàng trườn tới lên đầu, trôi qua những con đường óng vàng nơi xứ nắng. Khói, bụi, tiếng còi xe ồn ã, nhựa đường sực lên, rát bỏng mặt người. Xác thịt tôi rung lên, va đập giữa những thanh âm hối hả. Cuốn cuộn trôi đi. Loang loáng. Nắng như trắng. Tôi dụi mình vào mái tóc bông bênh của nàng. Những lọn tóc mơn trớn, dịu dàng và ve vuốt. Những sợi tóc thì thấm những câu chuyện. Một sợi tóc trắng gục đầu vào ô cửa màu xanh đậm nơi tôi mà khóc vì sự phai tàn.

Vào một quán cà phê. Tiếng cười nàng trong veo. Nàng nhẹ nhàng giữ những bụi bẩn bám trên người tôi. Sợi tóc trắng cố níu giữ nơi khung cửa màu xanh. Nhưng đã trôi tuột đi. Nó rớt vào khoảng không. Lóe lên như một tia chớp rồi tắt lịm. Khung cửa màu xanh nơi tôi tắt lịm. Thở vài đau...

Tôi không muốn Phai lừa dối nàng. Giá mà tôi có thể là Phai.

Nhưng tôi chỉ là những ô màu xanh.

Tôi không có quyền lên tiếng.

Tôi lặng lẽ ở bên nàng. Mang theo chút hơi ấm của Phai. Mang theo cái cháy bỏng khô khát nơi từng giọt mồ hôi kết tụ. Những muối và cát. Nàng cười trong buổi chia ly. Tiếng cười trong veo mà tôi thấy như thủy tinh vỡ vụn dưới hoàng hôn bầm tím. Ngọt ngào. Nhức nhối. Muối, cát chà vào thớ vải. Những muốn phá tung từng ô cửa màu xanh.

Nhưng rồi, nàng làm tôi dịu lại. Nằm yên trong vòng tay nàng. Mềm và ấm. Nàng đã thiếp đi tự lúc nào. Chiếc xe chậm chậm trôi về một miền khác. Mà nàng vẫn đang mơ về một miền khác.

5.

Sau đám cưới, chồng nàng đưa nàng đi hưởng tuần trăng mật.

Cha nàng rất vui. Ông đã ổn sau đợt điều trị dài ngày.

Đỉnh Bạch Vân.

Lần đầu tiên nàng đặt chân lên chốn ấy. Cũng không nhớ là đi đã bao lâu. Cảm thức về thời gian dường như không còn. Chỉ nhớ đó là một chuyến đi rất dài. Nàng đứng trên đỉnh cao, nhìn xuống bạt ngàn thung sâu. Mây trắng vẩn vù, cuộn cuộn chảy như thác lũ. Rợp trời những cánh hoa trút xuống khỏi đài hoa, ào ạt như những cơn mưa. Trắng tê dại. Trắng hơn cả chiếc váy trắng mà nàng đã mặc trong lễ cưới. Những cánh hoa thoát xác thành những áng mây, trắng xóa nỗi niềm.

Nàng trắng xóa trong tuần trăng mật.

Trong suốt những ngày đó, chồng nàng đem những bó hoa trắng đặt trước gương trang điểm của nàng. Hành động ấy hơn cả sự dịu dàng, khiến nàng cảm động. Anh ta bảo, đó là hoa bạch vân phi, nở quanh năm trên đỉnh Bạch Vân. Cánh hoa rụng xuống sẽ hóa thành mây trắng. Nàng không biết mây trắng đã bay tự bao giờ trên đỉnh Bạch Vân?

Nhưng cũng trong suốt những ngày đó, chồng nàng chỉ hôn lên trán nàng và chúc ngủ ngon. Anh ta nhẹ nhàng đắp chăn cho nàng rồi bước ra khỏi phòng và khép cửa.

Nàng bồn khoăn nhưng rồi mau chóng chìm vào giấc ngủ. Hương hoa dịu dịu, tinh khiết và thanh sạch. Đỉnh Bạch Vân, mây quện vào sương, mê man trong giấc khuya nặng nề.

Người đàn ông ngồi lặng nhìn thung sâu. Một khoảng mờ tối đâm ngược vào trong mắt. Nháng lên một vài ánh đèn hiu hắt tựa bầy đom đóm trong cơn hấp hối.

Người đàn ông chìm trong đêm hấp hối của một người con gái có khuôn mặt như nàng.

Phẳng lặng nước mùa thu.

6.

Đó là một buổi chiều của sáu năm về trước. Người đàn ông cầm bó hoa trắng thật đẹp và chiếc nhẫn đính hôn đi đến chỗ hẹn với người mình yêu. Cô gái nhìn thấy anh, vẫy tay tươi cười và chạy đến. Một chiếc xe tải từ đâu lao tới. Sau đó chỉ còn lại những vết máu loang giữa con đường và tiếng xe cứu thương hú dài tuyệt vọng.

Đêm hấp hối.

Những cánh hoa trắng tan tác ở vệ đường, ứa máu. Như ánh mắt cuối cùng, cô tuyệt vọng nhìn anh.

Đã sáu năm rồi, kể từ khi người con gái ấy ra đi, người đàn ông vẫn lặng lẽ trên lối đi quen, vẫn âm thầm rẽ vào quán cà phê thân thuộc.

Rồi bỗng hoàng thấy khuôn mặt ấy, khi một người con gái bê tách cà phê ra và đổ xuống người anh.

Anh đã cố chạy theo hình bóng của người xưa, dù đã biết hai người không là một. Nhưng vẫn cố chấp, vẫn ngộ nhận. Vẫn muốn được yên bình bên người con gái có khuôn mặt phẳng lặng như nước mùa thu.

Để rồi, anh không thể tiến thêm. Ngay trong tuần trăng mật, khi ở bên vợ mình, lại thấy khuôn mặt người xưa đầy máu. Anh hoang mang chạy trốn,

hai người con gái và cả chính anh.

7.

Nàng trở về sau tuần trăng mật.

Chồng nàng vẫn quan tâm hơn cả sự dịu dàng.

Rồi anh ta trở về nhà vào mỗi cuối tuần, mang theo những cánh mây trắng ở đỉnh Bạch Vân.

Rồi cha nàng rời cõi tạm.

Bấy nhiêu tháng năm trôi. Ga giường vẫn trắng xóa trong màu hoa trắng xóa...

Lần đầu tiên nàng gặp Phai là sáu năm sau tuần trăng mật. Nàng ứa tới bên Phai, trong trẻo như một cơn mưa. Sau những phút giây mê đắm, nàng gục đầu vào bộ ngực nóng hổi của Phai. Những giọt nước mắt như mưa lan thấm vào sa mạc nơi Phai. Phai ngỡ ngàng thấy vết máu đỏ trên ga giường trắng. Rồi siết chặt nàng trong vòng tay.

Tôi thấy tim mình nghẹn lại. Những ô kê xanh đậm nhạt run lên, bọt bọt thối vãi.

Tôi không muốn Phai lừa dối nàng.

Nhưng sứ mệnh của tôi là chỉ được phép lặng lẽ ở bên nàng. Mang theo những gì thuộc về Phai.

Tôi nhớ ngày đầu tiên về với xứ mưa. Những muối và cát trong thân thể tôi dường như muốn tan ra. Cả những ngón tay nàng trong suốt cũng như muốn tan chảy trên từng thớ vải. Những sợi khói hao gầy ngoi lên từ những ô màu xanh.

Mùi Phai sực nức căn phòng. Rồi quện đặc với mùi tháng Bảy của xứ mưa. Tôi thoáng rung mình trước hơi mưa trùn phủ. Triển miên qua những

ngày tháng, nước từ đỉnh trời tuôn mãi, những giọt sắc lạnh như thủy tinh. Tôi thấy mình như mực ra nếu không được hong trong nắng gió chan hòa.

Nhưng có ngày ở xứ mưa cũng tạnh mưa. Nắng mỏng như sợi khói trên điều thuốc của Phai. Nàng đem tôi ra phơi bên khung cửa nhỏ.

Lấp lánh muối và cát hoan ca trong nắng gió. Thơm và giòn tan. Tôi như được hồi sinh sau những ngày mưa mồn mõi.

Chồng nàng đột ngột trở về. Không phải cuối tuần. Không với bạch vân phi.

Vẫn dịu dàng với nàng. Nhưng với tôi thì không. Ánh mắt sắc lạnh còn hơn cả những giọt mưa thủy tinh. Tôi thấy mình như bị xé vụn.

Lẽ nào người đàn ông đó đã biết một điều gì? Về tôi. Về Phai.

Tôi không hiểu chồng nàng muốn gì trong cuộc hôn nhân này. Người đó không hề nghĩ rằng, nàng đã biết sự thật, nàng chỉ là một vai đóng thế. Tại sao lại là một vai đóng thế trong suốt sáu năm qua? Cả hai đều âm thầm chấp nhận điều đó?

Tôi nhớ đó là một ngày ở xứ mưa đã không còn mưa.

Chồng nàng nhẹ nhàng đặt một tấm ảnh xuống bàn trang điểm của nàng, bên cạnh những xác mây từ ngày cũ. Nàng bàng hoàng nhận ra người trong ảnh ấy là Phai, đang ôm một người con gái. Run rẩy, nàng ngồi thụp xuống sàn, giữa những xác mây không thể bay lên. Nàng cũng chỉ còn như một cái xác. Thì ra, người con gái đó đã gọi điện cho chồng nàng, đã gửi tấm ảnh này để kiêu hãnh xác nhận một sự sở hữu. Nàng là ai trong lòng

Phai? Nàng là giọt mưa lan thấm vào đầu trong sa mạc cát khô cằn? Nàng không thể khóc. Nàng nhìn ra nắng gió bên ngoài khung cửa. Tại sao lại có một ngày như thế ở xứ mưa?

Tôi chấp chới giữa một vùng nắng gió. Những ô màu xanh vỡ nát trong từng cơn đau. Không đủ sức để chữa mùi của Phai trong thớ vải. Muối, cát và cả khói, cứ tan ra, loang ra trong cái nắng đột ngột của xứ mưa.

Nàng vẫn chết giấc trong những xác mây trắng xóa.

8.

Xứ nắng.

Phai quay cuồng trong khô khát. Vòng tay người con gái bên Phai chưa bao giờ buông lơi. Nhưng Phai đã thoát ra khỏi vòng tay ấy, trong một khoảng tự do ngắn ngủi, để được đắm mình vào một cơn mưa dịu êm. Để rồi day dứt. Mái tóc nàng đổ xuống ngực Phai như một cơn mưa bất tận. Những giọt mưa trong veo như những mảnh thủy tinh vỡ, soi chiếu khuôn mặt Phai, u tối. Phải, khuôn mặt Phai đã chìm vào bóng tối. Của sự phản bội. Của sự dối lừa.

Chỉ có vết máu đỏ ở ga giường trắng là cất lên lời nói thành thực. Sáu năm bên chồng nhưng lần đầu tiên, nàng dành trọn cho Phai. Ngập ngụa cát trắng. Mồ hôi mặn chát và khói cay nồng nã...

Rồi nàng đi, như một cơn mưa bóng mây. Thoáng chút reo vui rồi tắt lịm. Một mình Phai nơi sa mạc khô cằn. Một vòng tay khóa chặt. Phai vùng vẫy trong thú tình yêu bị kiểm tỏa.

Để chạy về cơn mưa...

Người đàn ông cuối tuần nào cũng tự tay hái những đóa bạch vân phi. Từ mười hai năm về trước. Mây trắng vẫn bay, từ ký ức, ngập cả gian phòng. Anh lặng ngắm khuôn mặt nàng, phẳng lặng mặt nước mùa thu. Những cánh mây quá vắng chập chờn trôi trên đôi mi khép hờ. Muốn đưa bàn tay ra ve vuốt nhưng rồi rút lại. Anh hít một hơi thật sâu để tự nhắc mình, nàng, bằng xương bằng thịt, trước mắt anh, vợ anh, không phải là người con gái ngày xưa. Tại sao anh bắt nàng phải là một kẻ đóng thế? Suốt sáu năm rồi, chẳng phải là quá tàn nhẫn với nàng sao? Sự dịu dàng, quan tâm của anh là dành cho nàng hay dành cho người đã khuất?

Một chiều, anh cầm đóa hoa trắng muốt đến đặt trước mộ người xưa. Anh cứ đứng thế trong cơn mưa tầm tã của những tháng ngày mòn mỏi. Nước miên man gột rửa hết thảy, những ám ảnh, day dứt, bồi xóa những vết máu ứa trong lòng anh suốt mười hai năm qua. Anh thấy mình thông suốt. Anh cảm nhận được nỗi đau của nàng. Một nỗi đau mà nàng đã phải chịu đựng, có ngọt ngào hơn cả sự dịu dàng? Anh chẳng hề giận nàng về chuyện của Phai. Bởi chính anh đã đẩy nàng về phía đó.

Và anh dứt khoát bước vào căn phòng mây trắng. Nói lời cảm tạ. Lời xin lỗi.

Và một lời yêu...

9.

Đỉnh Bạch Vân.

Mùa này, sương lạnh đã giăng đầy. Bạch vân phi tê tái trong cơn mơ trắng xóa. Ngàn ngạt thung sâu. Tôi hoang mang giữa heo hút gió. Bờ vai nàng rung lên. Những lọn tóc xoắn ra, chấp chới như những mảnh đêm tan tác giữa lưng trời.

Nàng đã bỏ lại những xác mây trong căn phòng đơn côi cùng một tờ giấy ly hôn mang niềm dịu dàng và nghiệt ngã. Rồi đưa tôi đi.

Tôi nhìn xuống thung sâu. Mây ào ạt như lốc xoáy. Những ô màu xanh nơi tôi tê dại. Màu trắng của hoa ngập tràn xác thân tôi. Mùi của Phai thoát ra từ những ô cửa nơi thờ ải. Muối, cát và khói tan thành mây. Tôi ngỡ ngàng thấy mình bay lên, trong suốt đến tận đường gân.

Đỉnh Bạch Vân.

Hoa gợn sóng miên dại.

Nàng tựa đầu vào hoa...

Phai chạy về phía cơn mưa. Nhưng mưa đã tạnh. Chỉ còn một mặt đất oi nồng.

Người đàn ông chạy về phía căn phòng. Chỉ còn lạnh một lời từ biệt.

Mây trắng có còn bay? Những xác mây tê dại.

Tôi kẻ caro. Những ô xanh đậm, nhạt xen kẽ.

Bay qua đỉnh Bạch Vân.

Trôi về một giấc hoang đường.

N.C

Theo nắng trôi về

Truyện ngắn SƠN TRẦN

Nắng chiều nghiêng chếch, đổ xuôi theo triển dốc, vàng phai. Chiếc xe bất ngờ dừng lại ở khoảng đất trống tương đối bằng phẳng nằm giữa lưng chừng đồi. Cả nhóm nhón nháo, có người thốt lên trước khung cảnh bao la, mây trời bồng bênh, núi rừng trùng điệp.

Lĩnh vươn vai thư giãn rồi nhìn quanh tìm nơi dựng lều trại. Đoàn đi có bảy người, là văn nghệ sĩ thích “xê dịch”, tìm cảm hứng. Ở cái nơi vừa yên tĩnh vừa thơ mộng xa khu dân cư này sẽ rất hợp cho người sáng tác cùng những trải nghiệm thú vị.

Lĩnh ngồi trên mỏm đá châm thuốc, nhả khói. Đây là thói quen nguy hại nhưng lại khó bỏ duy trì từ lâu cứ bám riết lấy anh. Lĩnh hay trở dậy lúc nửa đêm, bước ra ban công, châm một điếu, lặng nhìn phố phường đang say giấc và nghĩ ngợi lung tung. Những hồi ức không liền mạch hiện về quần lấy tâm trí. Nhất là chuyện về Hạnh. Về mối

tình chợt đến nhưng rồi chóng vánh rời xa như cơn mưa rào mùa hạ. Anh đã không lý giải tường tận vì sao lại như vậy. Cả hai còn trẻ, mới ngoài hai mươi tuổi, nhiều mơ ước đã dám rời thành phố ồn ào, náo nhiệt với những niềm vui tuổi trẻ để lên núi xóa mù chữ cho con em đồng bào thiếu số. Đời sống vật chất khi ấy dĩ nhiên còn khó khăn nhưng bù lại sức trẻ, lòng đam mê và tình yêu đã cứu cánh. Nhưng rồi những cơn mưa rừng tối đất tối trời, tiếng vượn hú, tiếng chim kêu nào nùng, tiếng thác gầm mỗi khi lũ về và cả những va chạm, bất đồng nảy sinh giữa hai con người còn nhiều nông nổi, thiếu kiểm chế đã hạ gục anh. Lĩnh đã rời xa núi, xa bản, xa ngôi trường tuềnh toàng tranh nứa, xa lũ học trò áo quần lem luốc, da ngăm đen khét nắng, xa ánh mắt hàm ơn của dân bản và xa cái gọi là tình yêu được nhen lên, vun đắp bởi hoàn cảnh và sự cảm thông. Lĩnh biết Hạnh khóc

rất nhiều trước quyết định của anh. Anh đã bội tín. Sự cô đơn và nỗi buồn sẽ vây lấy Hạnh trong những ngày sắp tới, dai dẳng. Linh biết điều đó nhưng anh không thể làm khác. Mẹ già đang ốm nặng cần anh chăm sóc. Một vị trí ngon lành khó lắm Linh mới có cơ hội bên văn hóa đang chờ. Những công trình nghiên cứu về văn hóa, những bài thơ, truyện ngắn Linh viết sẽ đăng báo, được mọi người đón nhận, sẽ in thành sách và anh sẽ nổi tiếng... Những viễn cảnh đẹp để này đã lôi tuột Linh ra khỏi sự yên bình vốn dĩ mà anh và Hạnh cố gắng xây đắp, vun vén từ nhiều tháng qua. Ngày Linh xuống núi với hành lý nhẹ tênh, Hạnh không dám tiễn chân mà vùi mặt vào gối khóc lịm. Không hiểu sao lúc ấy anh cứng rắn thế. Mọi lần, hễ Hạnh giận dỗi sắp khóc là anh đã cuống cuống cả lên. Anh rất sợ nước mắt, nhất là nước mắt của phụ nữ, thứ vũ khí đã làm mềm oặt trái tim anh. Đúng sai chưa biết nhưng anh đã rớt rít xin lỗi và làm Hạnh vui. Vậy mà anh đã khước từ mọi việc dễ dàng nhanh chóng như trở bàn tay. Linh ra đi, đúng hơn là trốn chạy một lời thề.

Dần dà, cuộc sống nơi phố phường nhiều việc phải lo nghĩ giúp Linh cân bằng trạng thái. Những vết dấu xưa cũng dần phai nhạt trong tâm trí. Có lẽ Hạnh cũng không còn hờn trách khi biết anh làm vậy là có lý do, dễ chấp nhận. Linh không còn nghĩ nhiều về quá khứ ấy nữa. Nhiều lúc nghĩ lại, Linh thấy mình sáng suốt khi lựa chọn giải pháp ra đi một cách dứt khoát như thế. Nếu để nước mắt Hạnh trối chân và anh chần chừ do dự thì sẽ hỏng việc mất và anh mãi mãi là kẻ vô danh chôn vùi

cuộc đời nơi chốn thâm u cùng cốc...

Cách đây chừng năm năm, qua bạn bè anh đã biết tin về Hạnh. Về những nỗi đau mà Hạnh gánh chịu từ lúc anh ra đi. Linh giật mình, chết lặng trước những lời chỉ trích của bạn bè. Anh đã âm thầm tìm cách lên thăm Hạnh, để làm gì anh chưa biết. Nhưng ít ra, đó là việc nên làm, chỉ một lời xin lỗi cũng được. Cả hai lần đều thất bại. Hạnh đã chuyển công tác, mang theo đứa con bị trầm cảm, còn về đâu không ai rõ, để trốn chạy đòn roi của gã chồng hiện tại độc ác, cờ bạc rượu chè. Linh nghe mà điếng người, cảm giác tội lỗi khiến anh nắm tay vào vách đá đến tóa máu.

Kể từ ngày ấy, Linh thành người khác, ít nói hơn, xong việc cơ quan là về nhà, đóng kín cửa ngồi lì trong phòng và châm thuốc hút. Trong những giấc mơ muộn mằn anh hay thấy Hạnh đứng bên lưng chừng dốc, cạnh miệng vực, gọi tên anh. Anh đưa tay chụp lấy nhưng bao giờ cũng thế, mất đà. Hạnh chói với rồi tan biến xuống đáy sâu. Anh ú ớ giật mình, tỉnh dậy. Trán đầm mồ hôi và miệng thì khô đắng.

Nỗi bất hạnh trong tình yêu là hệ lụy do quan niệm sai lầm mà những người trong cuộc vin vào số phận để biện minh. Linh đã hèn nhát, đã không dám đương đầu với khó khăn để nắm giữ tình yêu. Anh thấy mình có lỗi, xấu hổ. Anh hút thuốc nhiều hơn và không còn làm thơ nữa. Cuộc sống của anh bị đảo lộn, nhất là khi vị trí cao nhất trong cơ quan không thuộc về anh sau khi người đỡ đầu anh về hưu cách đây nửa năm.

Linh lên núi lần này, ngoài việc tìm lại niềm vui sau những ngày sống gió

còn là mang theo hy vọng, biết đâu đó, được gặp Hạnh. Và điều anh dự cảm đã xảy ra. Lúc ấy vào buổi chiều, trời đã dịu, từng chùm nắng nhạt trải sắc vàng phai trên mặt lá, hắt xiên qua những khóm lau trắng mọc ven đường, cắt một vòng cung dọc theo con dốc, đẹp mơ màng. Anh đứng dưới gốc cây kơ nia mùa trút lá chỉ còn trơ cành khẳng khiu, gầy guộc. Từng cơn gió mùa khô sục sạo từ thung sâu tạt vô mặt nóng ran, khó chịu. Cảnh vắng vẻ, chỉ một vài âm thanh của tiếng chim lạ thả từng đợt nhẩn nại, buồn tẻ. Thỉnh thoảng chuyến xe khách về xuôi chật kín người và vài người đi xe máy phóng vút qua, vội vã. Lĩnh ngẩn ngía, rồi chọn góc độ để thu vào ống kính vài kiểu ưng ý, lòng cảm thấy lâng lâng. Trong lúc loay hoay bởi cơn gió bất ngờ thổi mạnh làm khóm lau trắng rạp xuống phá vỡ cảnh trí đã được chọn, anh phải ngừng lên vì tiếng động cơ xe máy đang ì ạch leo dốc. Lĩnh giật mình, há mồm ngạc nhiên. Là Hạnh! Hạnh cũng ngạc nhiên không kém, tay lái loạng choạng suýt ngã. Anh vút máy ảnh, đuổi theo. Sau cái ngoái đầu nhìn lại như thể xác định có phải người quen không, Hạnh trả số, tăng tốc, chiếc xe lao nhanh xuống dốc, mất hút. Từ trên đỉnh dốc, Lĩnh đứng thờ dài, bất lực nhìn đám khói còn vương vất, nhạt nhòa.

Lĩnh nán lại để tìm cho được Hạnh. Bằng linh cảm và cả sự suy luận, anh biết chắc Hạnh chỉ ở quanh đây, trong cái bản nằm vắt vẻo bên sườn núi kia. Lĩnh đi vào đấy. Đường núi gập ghềnh, đá sỏi lổn nhổn, vô ý găm vào chân đau nhói, tứa máu. Anh bắt đầu thấy mệt. Mồ hôi ướt đầm lưng áo, tóc bết vào

trán, rịn rít. Lĩnh vẫn dần bước, trong lòng chật căng bao ý nghĩ.

Hạnh đón Lĩnh không vội vã, mừng rỡ mà cũng không hững hờ, xa cách. Hạnh cố làm ra vẻ tự nhiên khi rót nước mời anh nhưng để ý sẽ thấy sự bối rối hiện trên gương mặt đã có nhiều nếp nhăn, khắc khổ. Lĩnh nhìn quanh nhà, cố tình để xua tan nỗi xúc động đang dâng lên trong lòng và cũng kín đáo xem có sự hiện diện của người đàn ông trong căn nhà nhỏ này không. Căn nhà nhỏ, tường vôi bong tróc loang lổ, nền đất lồi lõm. Trong nhà không có gì đáng giá ngoài chiếc xe máy dựng ngoài hè và chiếc tivi nhỏ đang phát chương trình về chính sách. Hạnh của hơn mười năm đang ngồi trước mặt anh. Hạnh hồn nhiên, xinh đẹp cùng anh bỏ phở lên rừng giờ là một thiếu phụ bị tổn thương tâm hồn và nhàu nhĩ thân xác. Hạnh không trách móc gì anh, chỉ hỏi thăm qua quýt. Điều này làm anh thêm ân hận. Có lẽ những gì Hạnh trải qua khiến cho tâm hồn chai sạn hay Hạnh cố tình để khiến anh phải dằn vặt, đau khổ? Đó là một đòn trừng phạt đích đáng chăng? Lĩnh không dám nghĩ nữa, bước ra sân, nhìn lên chớp núi xa. Hoàng hôn cũng dần buông, tím tái một góc trời. Trong vùng sáng tối, nơi tảng đá cạnh con suối chảy ngang nhà, một dáng ngồi bất động. Anh nhìn trân vào đấy, rồi ngoái đầu nhìn Hạnh. Lúc này, Hạnh cũng đã bước theo, đứng ở góc sân, gật đầu nhẹ. Một luồng điện chạy dọc sống lưng, khiến anh choáng váng, không cất nên lời. Phiên bản của anh ở cặp chân mày rậm, cái sống mũi thẳng và mái tóc rẽ tre, xoăn cứng của thằng bé.



Minh họa: Nguyễn Văn Cần

Lĩnh ngồi bên thằng bé, im lặng. Nó cũng không nói gì cả, mắt nhìn vô định, xa xăm. Trong tay là mấy viên cuội tròn tròn, đủ màu sắc.

Đêm miền núi ngưng đọng trong sự tĩnh mịch của bóng đêm và càng ngọt ngào hơn trong căn nhà nhỏ nằm chênh vênh bên sườn đồi mọc đầy cỏ tranh và sim mua cần cỗi. Mùa khô, từng cơn gió nóng thổi qua, bỏng rát. Cây cối đứng im phẳng phắc, cắt lên vòm trời những hình thù kỳ quái. Lĩnh ném tàn thuốc xuống đất, ánh lửa nhỏ lập lòe một lát rồi tắt ngúm. Cảm giác thừa thãi vây lấy, anh muốn nói một câu gì đó hay đăng hăng một tiếng nhưng thật sự khó quá. Cũng may Hạnh phá vỡ sự ngọt ngào bằng lời than rằng trời oi quá và mang mấy chiếc ghế ra sân. Thằng bé cũng xách theo mẹ ấm trà và mấy chiếc ly nhỏ. Lĩnh nhìn hai mẹ con qua luồng ánh sáng hắt ra từ bóng điện treo trong nhà. Anh chợt thấy ấm lòng và thoải mái hơn đôi chút. Hạnh cũng bắt đầu mở lòng mình để những ẩn ức tuôn trào như thể mọi hệ lụy đau giờ mới có dịp bộc phát, cần người sẻ chia vậy.

Lĩnh về xuôi chừng nửa tháng Hạnh phát hiện sự bất thường trong cơ thể. Cảm giác buồn nôn và lại trễ cả tuần. Không nghi ngờ gì nữa. Hạnh hoang mang và nhiều đêm thức trắng, khóc và suy nghĩ đến bờ phờ. Nhưng rồi Hạnh không muốn phá bỏ vì còn yêu anh, vì giọt máu đang dần tượng hình người kia không có tội gì. Thêm nữa đồng nghiệp lại thương yêu và động viên an ủi Hạnh vượt qua những ngày tháng đen tối. Con được hai tháng Hạnh phải gửi hàng xóm để đến lớp vì

trường thiếu giáo viên. Ngày Hạnh trở lại lớp sau kỳ nghỉ sinh cũng là ngày trời chuyển mùa, mưa dầm dề, không ngớt. Lúc về, con suối trên đường đi ngập trắng, nước tuôn chảy ầm ào. Hạnh sốt ruột vì thằng bé ở nhà giờ này đã khát sữa, đói lả cũng nên. Bất chấp, Hạnh băng qua và dòng nước đã cuốn Hạnh đi. Cũng may, người đàn ông từ bãi vàng bên kia dốc núi đến kịp bơi theo kéo Hạnh vào bờ.

Lĩnh nghe Hạnh kể mà lòng xót xa. Anh giận mình ghê gớm. Nhìn những sợi tóc xơ rối của Hạnh lòa xòa trước trán, nghe giọng nói tức tưởi của Hạnh mà lòng anh như bị ai xát muối, quặn đau từng đợt.

Hạnh tiếp tục câu chuyện. Mang ơn cứu mạng của người ta, Hạnh không còn cách nào khác là gặt đầu lấy người đàn ông mà gốc gác ở đâu không rõ sau mấy lần hấn đến nhà giúp Hạnh việc này, việc kia. Chỉ biết hấn là dân đãi vàng, sáng đi tối mịt về. Thực ra, ban đầu nhìn hấn cũng không đến nỗi phải lo lắng nhiều. Hấn hiền, ít nói lại chăm chỉ làm lụng. Những lúc rảnh rỗi, hấn cuốc đất trồng khoai, trồng ngô rồi phát rẫy, dọn đá mở rộng diện tích khu vườn. Hấn còn lên núi cắt tranh về lợp lại căn nhà đã thấm dột tứ tung, rồi vào rừng chặt cây làm hàng rào quanh nhà. Hạnh rất cảm kích vì tình thương của hấn dành cho đứa con bị bệnh trầm cảm. Hạnh thoáng nghĩ cuộc đời chị dần sang trang mới, nhiều niềm vui hơn. Đồng nghiệp cũng mừng cho chị.

Nhưng rồi... Hạnh chăm thêm trà. Về lúng túng, ngập ngừng. Ánh mắt vội tìm thằng bé đang ngồi thu lu trong bóng tối... Nửa năm sau, bãi

vàng buộc phải ngừng hoạt động vì gây ô nhiễm sông suối và làm sạt lở núi đồi. Hấn thành kẻ vô công rồi nghề. Quanh quẩn ở nhà mãi cũng chán, hấn đòi ra ngoài thị trấn cách nhà hai mươi cây số kiếm việc làm. Hạnh nghĩ, có việc làm cho đỡ buồn chân buồn tay lại có thêm thu nhập nên gặt đầu. Nhà có mỗi chiếc xe, hấn đi làm nên Hạnh phải đi bộ đến trường, ngày nắng cũng như ngày mưa. Hạnh thấy vất vả nhưng không than vãn, vì nghĩ rằng có người chia sẻ cùng mình. Hấn làm gì Hạnh không biết, mấy tháng đầu có mang ít tiền về đóng gạo. Hạnh thấy vui, nghĩ bụng, tiền lương hàng tháng sẽ góp lại cuối năm nói rộng căn nhà. Nhưng rồi, hấn không còn đi làm thường xuyên nữa, có đi thì đôi lúc qua đêm sáng mai mới mò về. Hạnh hỏi, hấn chỉ ậm ừ cho qua chuyện. Một hôm, hấn về trong bộ dạng thất thểu, buồn bã. Hạnh hỏi xe đâu, hấn quát, cầm rồi. Thì ra hấn thua bạc phải cầm cổ chiếc xe. Hạnh điếng người, suốt đêm không chợp mắt được, khóc ròng. Hấn hỏi tiền chuộc xe, Hạnh chần chừ vì nghĩ hấn có lấy xe không hay lại lao vào bài bạc. Khi chưa kịp đưa tiền, hấn đã lao vào đâm đá Hạnh túi bụi. Hạnh ngã ngay vào bếp, tóc sém một mảng, khét lẹt. Thăng bé đang nằm trên giường, nghe động, mở mắt. Nó hực lên một tiếng, rồi xông vào hấn cào cấu. Hấn chụp thanh gỗ dùng để cài then cửa quật vào lưng thăng bé. Nó ngã xuống đất. Hạnh chỉ biết ném cọc tiền dành dụm được cho hấn rồi ôm con khóc nức.

Hạnh rấm rứt khóc khi kể về nỗi đau mà đứa con bệnh tật gánh thay mẹ nó. Linh xích ghế ngồi sát bên Hạnh, muốn

ôm lấy Hạnh trong vòng tay của mình nhưng không dám. Thăng bé đang ngồi đằng kia, đáng ngồi cam chịu, hướng về phía xa, nơi có những ngọn đèn sáng rực như những vì sao, chạy dài. Bất chợt, Hạnh ngược nhìn Linh, cặp mắt đầy nước, đôi môi mấp máy như muốn nói điều gì đó. Chiếc điện thoại Linh để trên bàn chợt reo lên. Màn hình nhấp nháy.

Xong cuộc gọi, Linh để điện thoại ngay chỗ cũ. Sự thoải mái đậu trên cặp mắt vui tươi của anh. Thăng bé lò dò lại gần anh, mắt nhìn chiếc điện thoại còn sáng vì chưa khóa màn hình. Linh hiểu ý, đưa điện thoại cho thăng bé. Nó sầm soi, lật ngửa lật úp chiếc điện thoại. Linh giúp thăng bé mở ứng dụng, tìm mấy trò chơi anh đã cài đặt. Thăng bé hào hứng trông thấy. Anh cảm thấy vui lấy, bảo nó ngồi trong lòng mình. Thăng bé chừng mười tuổi mà thân hình nhỏ thó, còm cõi như đứa trẻ lên năm, lại chậm chạp nữa. Linh cố tình ôm sát nó, tựa mặt mình vào mái tóc dày khét nắng của nó. Lòng anh cồn cào những cảm xúc khó tả. Linh muốn ghì nó vào lòng chặt hơn nữa. Anh đưa tay bóp đôi vai gầy của thăng bé rồi vòng tay ôm ngang bụng nó. Vô vập và cuống quýt như sợ thăng bé sắp tan biến, rời khỏi vòng tay mình. Hạnh trông thấy cả. Lòng chị cũng đang dậy sóng. Đây có lẽ là lần đầu tiên con chị thực sự được ôm ấp bởi người đàn ông là cha nó. Đây yêu thương, quý mến. Ngày còn nhỏ, thăng bé cũng được cưng chiều, được công lên đôi hải sim, hay chở ra sân bóng khi người đàn ông mà Hạnh gọi là chồng chưa đổ đốn, cờ bạc. Nhưng rồi thăng bé lại bị đánh

đập nhiều hơn những năm sau đó. Bệnh của nó ngày càng nặng, lằm lỉ, không nói năng gì. Đôi khi giữa đêm nó hét toáng lên rồi chạy lên đồi hay chui rúc vào một xó xỉnh nào đó ẩn nấp. Thương con, Hạnh chỉ biết ôm con vào lòng vỗ về, an ủi.

Bàn tay mềm, lạnh của Hạnh đặt giữa bàn tay Linh lúc nào không rõ. Linh bóp nhẹ, đẩy tin cậy, chia sẻ. Đêm dường như đã khuya lắm rồi. Từng đợt sương rơi nghe nặng trên khóm cây trước nhà. Lũ đom đóm cũng không còn xập xòa trước mặt ao mà đã kéo nhau về ngủ trong tán lá. Dây đèn đường phía xa cũng trông vàng vọt, ngái ngủ. Mọi khi, giờ này Linh đã đẩy một giấc nhưng hôm nay anh thấy mình tỉnh táo lạ lùng. Dòng cảm xúc cứ miên man, lúc sục sôi lúc lắng đọng theo câu chuyện mà Hạnh thủ thỉ bên tai.

Linh xúc động mạnh trước những lời Hạnh kể. Anh nắm chặt tay Hạnh, nhìn sâu vào mặt Hạnh. Hạnh rung mình, rút tay lại và quay mặt đi. Linh kéo Hạnh lại gần, có thể nghe được nhịp tim đang thốn thức. Nhưng Hạnh lúng túng gỡ tay ra, quyết liệt hơn. Vừa lúc ấy, thằng bé trở mình ú ớ. Nó thường xuyên bị như thế. Những cơn ác mộng hay hành hạ giấc ngủ của nó. Linh vội buông tay Hạnh. Hạnh lật đật chạy vào nhà, đến bên giường con. Mái tóc xỏa tung, che nửa khuôn mặt khi Hạnh cúi xuống vỗ về, thì thầm với con điều gì đó.

Linh choàng tỉnh khi tiếng gà trong bản rộ lên một hồi dài, con gà trống sau chái hè cũng cất tiếng phụ họa.

Trời chưa sáng. Có lẽ anh cũng vừa ngủ được một giấc ngắn thôi. Anh nằm cùng thằng bé, trần trọc mãi mới chớp mắt được. Có tiếng lục đục dưới bếp. Anh lồm ngồm ngồi dậy. Hạnh đang nhen lửa nấu nước. Linh cảm thấy ngậm ngùi, xa xót khi nhìn dáng ngồi khắc khổ của Hạnh bên ánh lửa chập chờn lay động. Anh quờ chân tìm dép. Tiết trời miền núi nửa đêm về sáng thường lạnh khiến Linh rút vai khi bước ra ngoài sân. Hạnh vừa rót nước vào phích vừa hỏi như thể phân trần rằng trời lạnh anh ngủ không được à. Đáp lời Hạnh, Linh chỉ cười nhẹ rồi đi vòng quanh sân làm mấy động tác thể dục.

Lẽ ra Linh ở lại với mẹ con Hạnh mấy hôm nữa nhưng việc cơ quan giục gấp nên anh phải về. Hạnh không nói gì, chỉ thằng bé tỏ ra buồn bã, lặng thinh. Bữa ăn, Linh gấp bỏ vô chén con miếng trứng chiên, nó chỉ kêu nhẹ, rồi trộn đều với cơm chứ không vội ăn. Gương mặt thằng bé xụ xuống, như muốn khóc. Hạnh an ủi con. Linh cũng bỏ đũa, cầm tay con lắc lắc, bảo bố về rồi sẽ lên thăm con. Lúc này thằng bé mới ngẩng đầu lên nhìn Linh như xác nhận điều anh nói có đúng không rồi và nhanh phần cơm còn trong chén. Hạnh nở nụ cười toại nguyện.

Xuống hết con dốc, bất ngờ Linh nghe tiếng gọi loáng thoáng. Anh dừng chân, ngoảnh lại. Từ trên lưng chừng dốc, thằng bé lao xuống như một cơn gió theo nắng sớm trôi về cùng những nhớ thương.

Anh ôm chầm lấy con.

S.T

Giọt nước mắt muộn màng

Truyện ngắn HOÀNG NGỌC THANH

Mẹ muốn vậy. Con đi cho mẹ vừa lòng.

Sa gào lên rồi chạy ra khỏi nhà. Lồng ngực phập phồng, đầu muốn nổ tung vì tức giận. Mưa quất vào da thịt, đau rát. Gương mặt Sa ướt đẫm. Nước mắt hòa nước mưa lộp độp rơi xuống.

Mẹ đặt tên cô là Ngọc Sa. Nhưng cô cảm thấy cô giống cái cục gạch rơi rớt chứ nào phải ngọc ngà. Có ai trân quý cô đâu. Mẹ Sa ăn nói cộc cằn, ngày càng nóng nảy. Đã vậy không hiểu tâm lý con gái. Lâu rồi Sa và mẹ không có cuộc nói chuyện nào cho bình yên, toàn nhăn nhó nhí nhố, kẻ chau mày người nhíu mặt. Ba năm nay, từ khi Sa học đại học, mẹ thêm thói nghiện rượu. Lúc say, mẹ lảm bảm những điều Sa không hiểu được. Khi thì lặng thinh nhìn Sa, lúc cười lúc khóc khiến cô khó chịu.

Nhiều lúc Sa muốn tìm người chia sẻ mà chẳng có ai. Nếu Sa có ba, có ông

bà, sẽ có người bên vực cô chứ không la mắng suốt ngày như mẹ. Sa không hiểu, ai cũng có họ hàng nội ngoại, sao cô chỉ có một mình. Không ít lần Sa hỏi mẹ. Lúc tỉnh mẹ cười, hai mẹ con có gì không tốt, ít người đỡ phiền. Khi say mẹ nghiêng ngả lèm bèm, mẹ từ đất nẻ chui lên, con cũng vậy. Thuở nhỏ nghe mẹ nói, Sa thích thú cười khanh khách. Thì ra cô giống con khỉ Tôn Ngộ Không trong phim Tây Du Ký, sau này cô sẽ lợi hại lắm. Lớn lên Sa không còn thấy vui khi nghe mẹ trả lời qua quýt như thế. Sa dò hỏi bà Tư, ông Năm già nhất xóm. Họ vuốt tóc cô, chậm rãi nói. Thương nó bỗng con đến đây, khi con mới lọt lòng. Từ đó đến nay không thấy ai lui tới.

Thật ra những chuyện mẹ la Sa, hay chuyện cô bực tức với mẹ, đều là những chuyện vụn vặt. Có điều nó xảy ra thường xuyên, khiến Sa mệt mỏi, suy nghĩ chống đối lớn dần trong đầu.

Rồi không biết tự lúc nào, lời mẹ nói cô đều muốn cãi, bất kể đúng sai.

Sa dọn dẹp, bỏ đi một số đồ cũ. Mười lần như một, vài hôm sau, mấy món đồ đó quay về. Mẹ lục trong túi rác, nhặt lại. Cái này còn xài được, cái kia để dành mai mốt xài. Giày dép dơ, mẹ lôi ra, tay thoăn thoắt chà rửa, miệng liên tục cầu nhàu. Con gái lớn tướng không biết sạch sẽ, tao đâu có sống cả đời lo cho mày. Sa bực dọc. Mẹ để đó, lúc rảnh con giặt, con có mượn mẹ làm đâu.

Sinh nhật bạn, Sa mang tiền dành dụm mua chiếc váy đẹp. Mất thêm gần một giờ trang điểm. Mẹ vừa nhìn thấy liền trợn mắt, đăm gì mà khom người lộ hàng hết trơn. Lâu lắm Sa mới dám mua cho mình chiếc váy mới, rồi mất công chuẩn bị. Không được khen thì thôi, lời mẹ nói như tạt gáo nước lạnh. Sa không nói gì, sầm mặt đi ra ngoài.

Hôm nay về muộn, mẹ vừa thấy bóng Sa đầu ngõ thì xiêu vẹo chạy ra. Chắc mẹ lại uống say. Sao giờ mới về? Dạ, trời mưa đường kẹt xe mà mẹ. Người Sa ướt sũng vì đạp xe dưới trời mưa. Cộng thêm cả ngày đi học đi làm vừa đói vừa mệt. Sa chỉ muốn vô nhà tắm táp, ăn chút gì cho ấm rồi ngủ một giấc.

Sáng tao thấy mày đi với một bà nhìn sang lăm. Người ta nói gì khiến mày đi theo?

Mẹ! Sao hôm giờ mẹ toàn nói chuyện linh tinh. Người ta hỏi đường, tiện con đi cùng chỉ cho người ta thôi.

Mày chê tao nghèo tao phiền phải không?

Mẹ! Sa uất ức không thốt nên lời.

Mày thấy người ta giàu có, muốn

bỏ mẹ mà đi phải không?

Câu nói như giọt nước tràn ly. Mẹ nói vậy thì con đi cho mẹ vừa lòng. Sa tức giận lao vào cơn mưa đang trút xuống. Cô không kịp nhìn thấy ánh mắt sững sờ, đau đớn của mẹ trong làn nước mịt mù. Sa đến nhà bạn ở. Mẹ gọi, cô không thèm nghe máy. Sa muốn mẹ từ rày không uống rượu, cũng đừng nói năng lung tung nữa.

Hôm nay trường có hoạt động dành cho ngày của Mẹ, mời chuyên viên tâm lý về nói chuyện. Sa không để ý ngày này, giờ mới biết. Chuyên viên tâm lý cho bọn cô xem đoạn phim diễn tả tâm trạng người mẹ khi mang thai. Những cú đạp đau xé của đứa trẻ trong bụng khiến mẹ vui mừng vì biết con khỏe mạnh. Những trận nghén nôn ra mật xanh mật vàng không làm giảm đi niềm vui làm mẹ. Rồi những cơn đau quặn thắt, giây phút cận kề bờ vực sinh tử khi con chào đời. Mặc cho cơ thể mệt lả, người mẹ nghe tiếng con khóc liền ôm con vào lòng, cười sung sướng. Con biết trườn, biết bò, tập đứng, tập đi, mẹ luôn ở bên dịu dàng chăm sóc, nâng đỡ con từng bước.

Kết thúc chương trình, diễn giả phân tích, đôi khi các bạn thấy cha mẹ quá phiền, quá nghiêm khắc, quá cổ hủ. Hãy nhớ cha mẹ chăm lo cho chúng ta từ khi chưa tượng hình, sự bao bọc đã ăn vào tiềm thức. Dù các bạn có lớn bao nhiêu, với cha mẹ, các bạn vẫn là đứa trẻ cần dạy bảo. Bạn nào còn cha mẹ cảm râm là hạnh phúc. Tôi mong các bạn dành thời gian để ở cạnh,



trò chuyện cùng song thân. Hãy nói con yêu cha mẹ. Đó là câu nói mà đáng sinh thành nào cũng muốn nghe.

Sa không nhớ vị diễn giả còn nói thêm gì, cô không nhớ mình ra khỏi hội trường lúc nào. Cô ngồi trên ghế đá, ngẫm nghĩ về những chuyện xảy ra giữa hai mẹ con. Giờ Sa mới hiểu, những điều lâu nay cô cảm thấy khó chịu, là do mẹ yêu thương cô, theo cách của mẹ. Trong khi đó Sa luôn gắt gỏng, còn bỏ nhà đi, khiến mẹ lo lắng. Sa thấy mình thật có lỗi. Sa phải về ngay để ôm mẹ, xin lỗi mẹ, nói cho mẹ biết, cô yêu mẹ nhiều.

Sa ghé tiệm thuốc Tây mua chai dầu xoa bóp, mua thêm ít thức ăn về nấu cho mẹ. Chắc mẹ không biết hôm nay là ngày của mẹ đâu. Nếu mua hoa hay quà, mẹ tiếc tiền rồi vờ chê bai như mọi lần. Trước giờ toàn là mẹ nấu cho Sa ăn. Giờ cô tự nấu cho mẹ, chắc mẹ vui mấy hôm mất. Lòng đầy háo hức, Sa đạp xe nhanh về, bất chấp cái nắng buổi trưa gay gắt.

Đến đầu ngõ, Sa thấy đông hàng xóm kẻ đứng người ngồi nhốn nháo quanh nhà. Sa bất an, đoán mẹ gặp chuyện gì không hay. Dừng xe mãi không xong, cô bèn xuống cho nó ngã chổng chơ, ù té chạy vào. Thím Bảy thấy Sa vội nắm tay, thốt thức. Sao giờ con mới về. Sao gọi con mãi không được.

Sa sực nhớ ra, sáng vô hội trường, cô để chuông im lặng. Nghe xong bài giảng thì xúc động quá không để ý đến điện thoại.

Chị Thương trúng gió. Lúc mọi

người phát hiện thì chỉ đã mất rồi.

Đầu Sa nổ ầm một tiếng, tai ong ong, mắt hoa lên. Cô không hiểu thím Bảy đang nói gì. Mẹ mất là sao? Mới tuần trước mẹ còn mạnh khỏe.

Sa lấy bầy bước vào phòng trọ của hai mẹ con. Mẹ cô được đặt nằm ngay ngắn trên giường. Sa bước tới cầm tay mẹ, bàn tay lạnh ngắt. Lồng ngực im ắng không còn hơi thở. Duy chỉ có đôi mắt vẫn mở to. Sa nhìn mẹ mà chết lặng. Sa giận dữ một tuần, thành chia lìa mãi mãi.

Chắc mẹ đợi con về. Con vuốt mắt mẹ đi. Thím Bảy nhắc nhở.

Đôi tay run rẩy. Sa cố hết sức mới nhắc nổi nó lên, đặt trên mặt mẹ, khẽ vuốt. Mẹ, hôm nay con biết mình sai rồi, muốn xin lỗi mẹ. Con mua chai dầu cho mẹ, còn mua thức ăn về nấu cho hai mẹ con cùng ăn. Lần đầu tiên con định nấu cơm cho mẹ, sao mẹ không đợi con về. Theo bàn tay của Sa, đôi mắt mẹ dần khép lại, gương mặt bình thản. Sa ảo giác rằng mẹ đang cười. Có phải mẹ nghe được những lời cô nói hay không.

Hàng xóm đứng ra lo liệu đám tang giúp Sa. Xung quanh lúu rúu người, kẻ bung bê, người quét dọn. Người đặt nải chuối xanh lên bụng mẹ, người đặt phía đầu mẹ chén cơm có trứng vịt luộc. Sa không hiểu gì cả. Nỗi hối hận như dòng nham thạch chảy khắp cơ thể, ăn mòn suy nghĩ của cô. Cơn đau bóp chặt lồng ngực khiến cô không thở được. Mắt Sa ráo hoảnh, không khóc nổi, người trơ như phỗng. Sa co ro ngồi đó, nắm tay mẹ, cố truyền cho mẹ chút hơi ấm. Tâm trí Sa không ngừng lặp lại câu hỏi. Tại sao ngay lúc con

hiểu ra tấm lòng của mẹ, muốn bày tỏ tình cảm với mẹ, thì mẹ ra đi. Không nhắn gửi. Không trăng trối. Không nhìn mặt lần cuối. Có phải mẹ giận con không? Có phải ông trời trừng phạt con không? Con phải làm sao đây?

Sa thật hy vọng là mẹ dọa cô. Mẹ chỉ giả vờ, chút nữa ngồi dậy, mắng cô như mọi ngày. Cho tới khi người ta đưa mẹ vào quan tài, đóng nắp, Sa mới hiểu. Mẹ thật sự đi rồi, bỏ cô một mình trên cõi đời này. Bao nỗi bi thương cùng hối tiếc, Sa khóc. Không gào thét, chỉ rấm rút, khiến người xung quanh rót nước mắt theo. Lúc không còn sức để khóc nữa, Sa ngồi dựa vào tường, nhìn chằm chằm chiếc quan tài lạnh lẽo ngăn cách cô và mẹ.

Tang lễ của mẹ kết thúc. Trong nhà thiếu đi tiếng nói, hơi ấm của mẹ. Có thêm chiếc bàn thờ đặt giữa nhà, bên trên là tấm hình mẹ nở nụ cười ấm áp. Bao lâu rồi Sa không nhìn thấy nụ cười tươi của mẹ. Bà Tư, ông Năm sang thắp hương cho mẹ mỗi ngày. Nhìn Sa, thở dài an ủi. Sống chết có số, con đừng buồn. Con như vậy con Thương ở trên trời buồn theo. Con càng quẩn luyến, mẹ con càng khó siêu thoát.

Sa nhờ ông bà kể cho cô nghe chuyện lúc nhỏ của hai mẹ con. Cô muốn tìm hình bóng của mẹ. Người móm mém nhai trầu, người vằn vể điều thuốc mơ màng kể.

Hồi con Thương ốm con đến đây, con nhỏ bằng bàn tay. Bệnh tật liên miên, người toàn ghẻ lở, trông xấu xí ẻo uột lắm. Không ai nghĩ con sống được. Con Thương bỗng con đi hết bệnh viện này đến thầy thuốc khác. Nghe ai nói ở đâu hay là đi, không kể

xa gần. Nó bán hết đồ dành dụm, vay mượn xóm giềng, lúc nào rảnh thì đi làm trả từ từ. Ai thuê gì làm nấy. Nó ôm con đi làm, nắng mưa vất vả, cực nhọc không sao kể xiết. Nhiều bữa nó ôm con ngủ gật vẫn không dám để xuống, vừa rời vòng tay mẹ là con giật mình khóc ré lên.

Lúc con chừng bốn năm tuổi, con Thương bệnh nặng, bác sĩ bắt nhập viện. Nó không chịu, lo không ai trông con. Đến khi ngặt xiu đem vô bác sĩ la quá chừng. Con không chịu ở nhà, nằng nặc vô bệnh viện, bé tí đã biết chăm sóc mẹ khiến ai thấy đều thương. Nhờ vậy nó có động lực nuôi con khôn lớn. Con lớn lên xinh đẹp, so với nó đúng là “mẹ cú con tiên”. Mỗi lần con đi học có thành tích gì là con Thương đem khoe cả xóm. Sau này nó bệnh nhiều đi đứng khó khăn, chỉ ở nhà may vá. Tiền kiếm được ít dần. Nó lo không nuôi con ăn học tới nơi tới chốn được, cứ canh cánh mãi. Mẹ con thương và tự hào về con lắm. Chỉ là cộc cằn không biết cách ăn nói. Không trách được, cuộc sống khổ cực quá mà.

Sa đau nhói. Những vất vả này, mẹ chưa bao giờ kể với cô. Sa không nghĩ mẹ nhọc nhằn đến vậy. Lúc này, cùng với nỗi đau mất mát là sự già vò, hối hận. Sa trách mình không tìm hiểu, không tỉ tê để nghe tiếng lòng của mẹ. Bao lâu rồi cô không ngồi xuống trò chuyện cùng mẹ. Sa có thể tám chuyện hàng giờ với bạn bè, trong khi với mẹ, cô lúc nào cũng vội.

Rảnh rồi, Sa sắp xếp những thứ mẹ để lại trong chiếc tủ cũ kĩ.

Những tấm giấy khen được mẹ cất giữ thẳng thớm, theo từng năm. Nhớ trước đây mỗi lần đem giấy khen về, mắt mẹ sáng lên, gương mặt tràn đầy hân diện. Lúc đó Sa trông chờ mẹ khen. Mẹ không nói gì, tắt bật nấu cho Sa món ngon hay mua cho cô món đồ cô hằng ao ước. Tính mẹ là thế. Sa đòi hỏi mẹ nói lời yêu thương, mà quên cảm nhận những hành động ấm áp mẹ dành cho mình.

Sa thấy quyển sổ cũ. Mở ra. Giấy ố vàng, vài trang đầu nét chữ bị nhòe. Đây là sổ ghi chép. Mẹ ghi vắn tắt những sự kiện chính. Ghi chép không đều. Có lẽ chỉ những lúc tích tụ cảm xúc không biết giải tỏa cùng ai mẹ mới trút nỗi lòng vào đấy.

Sáng thức dậy, lấy bộ đồ đang phơi trên sào mặc. Chưa khô hẳn. Thôi kệ, đây là bộ đồ đẹp nhất của mình. Ngày nào mình cũng mặc đợi ba mẹ đến đón. Mình muốn ba mẹ thấy mình xinh đẹp, sẽ không bỏ rơi mình nữa.

Hôm qua giặt làm rách đồ. Mình không còn đồ đẹp. Ba mẹ sẽ không đến đón mình đâu. Mình thật sự bị ba mẹ từ bỏ. Mình đáng ghét lắm sao, hay do mình xấu xí.

Mái ấm có thêm mấy đứa sơ sinh. Tụi nó nhỏ xíu. Các mẹ nói hồi trước mình cũng nhỏ như vậy. Phụ chăm sóc các em cả ngày, mệt quá. Tối còn bị mấy đứa lớn đánh. Tụi nó lấy hết phần ăn của mình. Mình không dám méc các mẹ. Tụi nó biết sẽ đánh nhiều hơn. Đành chịu. Đói quá. Ước gì có ông bụt hiện ra cho mình cái bánh.

Các mẹ nói ngày mai có mạnh thường quân tới thăm. Mình vừa vui vừa không. Họ đến thì có quà bánh, áo

quần lành lặn. Nhưng nhìn mấy đứa con họ dẫn theo, mình thấy ghét, thấy tủi thân. Cùng trang lứa, trong khi bọn mình thiếu thốn đủ thứ, tụi nó được cung chiều còn giở thói nhõng nhẽo. Nếu mình có ba mẹ, mình sẽ ngoan ngoãn nghe lời, không như tụi nó.

Thì ra mẹ là trẻ mồ côi. Thương mẹ quá. Cuộc sống của mẹ từ nhỏ đã không dễ dàng. Sa có mẹ kể bên còn thấy thiếu. Mẹ lúc đó cảm thấy sao. Cô đơn, buồn tủi cỡ nào.

Những trang tiếp theo, kể giai đoạn mẹ trưởng thành. Mười sáu tuổi mẹ rời mái ấm đi làm, cố dành chút tiền ít ỏi gửi về phụ lo cho các em. Mãi đến năm hai mươi lăm tuổi mẹ mới có người yêu. Người đó đi làm thuê độ nhật, nuôi cha mẹ già cùng em nhỏ. Mẹ và người đó tranh thủ làm thêm, dành dụm tiền định sau vài năm về sống chung. Sa thầm nghĩ, có phải là ba mình. Sao trước giờ không nghe mẹ nhắc đến.

Hôm nay đi giao đồ, sợ không kịp giờ mình đi tắt qua bãi rác. Không ngờ nhặt được một bé gái. Mẩu báo cũ kẹp vào đây, đưa tin bé gái bị bỏ rơi ở bãi rác. Lúc phát hiện bé đã tím đen, bị kiến cắn đầy người, gần như ngừng thở. Tại sao mẹ giữ mẩu báo này. Nhớ lời bà Tư, lúc mẹ bế Sa đến, èo uột, ghẻ lở đầy người. Bé gái đó là cô chẳng. Tim Sa đập loạn, chẳng lẽ cô không phải con ruột của mẹ.

Lúc nhặt bé mình dẫn đo, làm sao nuôi. Đôi mắt trong veo của con nhìn mình, bàn tay con nhỏ xíu cố sức nắm chặt ngón tay mình. Mình biết mình không thể bỏ con được. Từ giờ con là người thân duy nhất của mình. Cực

khổ mấy mình cũng nuôi con khôn lớn. Mình nghĩ con do ông trời ban tặng, đặt tên Ngọc Sa. Sa bàng hoàng, đây là sự thật sao. Cô không phải con ruột của mẹ. Sa ngỡ tim mình bị khoét mất. Phút giây này cô thấy mình thật sự bơ vơ, hơn cả khi mẹ mất.

Anh nói gia đình anh quá khó khăn, không thể nuôi thêm đứa trẻ bệnh tật. Mình không đành lòng bỏ nó, để nó chịu tuổi thơ bất hạnh như mình. Vậy là chia tay. Một tờ giấy mỏng, ghi vài dòng ngắn gọn. Thương! Không biết phải nói gì khi em quyết định nuôi đứa trẻ xa lạ, vứt bỏ tình cảm của chúng ta. Em nói đã suy nghĩ kỹ, anh tôn trọng quyết định của em. Mong em sống vui.

Mẹ không ghi cảm xúc của mình về cuộc chia tay. Chắc chắn mẹ buồn khổ biết bao. Mẹ khao khát tình thương bao năm, muốn xây dựng gia đình cùng người mình yêu. Chỉ vì đứa trẻ xa lạ là cô, mẹ bỏ qua tình yêu cùng mơ ước của mình. Mẹ phải có bao nhiêu dũng cảm, bao nhiêu tình thương mới làm được. Sa ghen ngào nắc lên. Đau lòng khôn tả. Thương cho mẹ và đau cho mình.

Trong sổ không có đoạn Sa ốm đau ngặt nghèo như bà Tư kể. Mẹ bỏ qua khổ cực, chỉ lưu giữ niềm vui. Có lẽ đối với mẹ đó mới là điều đáng nhớ. Là tháng ngày Sa dần lớn lên, biết lật, biết bò, chập chững đi, bi bô tập nói. Hôm nay con gọi mẹ, niềm vui vỡ òa làm mình khóc. Dòng cảm xúc hiếm hoi mẹ ghi vào, chứng tỏ mẹ đã hạnh phúc nhường nào với tiếng gọi “mẹ” đầu đời của Sa. Mẹ ghi chi tiết quá trình khôn lớn của Sa cùng những cử chỉ, lời nói yêu thương Sa dành cho mẹ

lúc còn nhỏ. Sa hổ thẹn quá. Thuở nhỏ vô tri thì biết bày tỏ tình yêu với mẹ, lớn lên Sa chỉ biết dối hờn trách cứ mẹ mà thôi.

Con hỏi tại sao không có ba, không có họ hàng nội ngoại. Mình không dám nói ra thân thế của mình, sợ con mặc cảm với bạn bè. Càng không muốn con biết hoàn cảnh thật của con. Lo con tủi thân, đau đầu tại sao ba mẹ ruột bỏ mình. Cảm giác đó nặng nề, đáng sợ lắm. Mình đã trải qua, không muốn con như mình.

Bác sĩ nói mình bị xẹp đốt sống lưng, phải phẫu thuật. Tiền đâu ra. Đành chịu cho qua. Lưng đau không làm gì được. Tội con bươn chải đi làm nhiều hơn, không biết có đủ thời gian học hành không. Sa chỉ nghe mẹ nói đau nhức, không ngờ mẹ bệnh nặng, cố chịu đựng. Sa nức nở, những lúc bị cơn đau hành hạ, mẹ có hối hận vì nuôi con mà đắng cay một đời. Không có tiếng trả lời, chỉ có nụ cười của mẹ trên khung hình. Nếu mẹ còn, chắc mẹ không ngần ngại đáp, mẹ không hối hận.

Hôm nay Sa mua quà cho mình. Thích lắm. Ngặt nỗi mình không làm ra tiền, con tự lo học hành, đã khổ còn bày đặt quà cáp. Mình đành nói không đẹp để con đừng mua nữa. Mẹ gói ghém từng món quà cất kỹ lưỡng. Trước đây Sa nghĩ mẹ chê, giờ mới biết là mẹ tiếc, dùng sợ hư, sợ cũ.

Con vô đại học được một tháng. Cảm giác như trong nhà có trạng nguyên, sướng thật.

Bà ta nói mình là mẹ ruột của Sa, muốn nhận lại con, lo cho con cuộc sống đầy đủ. Không biết bằng cách

nào bà ta tìm ra mẹ con mình. Con giống y bà ta, đẹp người, nhìn biết ngay mẹ con. Nghĩ tới việc con biết mẹ không phải mẹ ruột, sẽ không thương mẹ nữa khiến mẹ không thờ được. Không có con cuộc sống của mẹ không có vui buồn, không còn ý nghĩa.

Sáng thức dậy đầu đau quá. Hôm qua gặp bà ta xong mình rối bời. Sợ Sa phát hiện ra điều bất thường, mình uống rượu, say lúc nào không hay. Mình biết con không thích mình uống rượu, vừa ảnh hưởng sức khỏe vừa mất hình tượng phụ nữ. Xin lỗi con, do mẹ nhu nhược. Chỉ có uống rượu vào, cơ thể mẹ mới bớt đau, tâm trí mẹ bớt sợ mất con, Sa à.

Bà ta đến nữa. Nói mình ích kỷ, giữ con để con khổ cực, sống đời hèn kém như mình. Mình tức giận mắng. Hối đó nếu tôi không cứu kịp, con còn đâu giờ đòi. Bà ta khóc, một lúc thì rời đi. Sau mình phát hiện bà ta để trên bàn một số tiền. Mình muốn trả, không biết người ta ở đâu. Để trong nhà sợ mất. Nghĩ sau này con sẽ cần, mình đem gửi ngân hàng cho con.

Từ hôm gặp bà ta mình sợ lắm. Sa biết sẽ giận mình không nói sự thật. Sa sẽ đi theo bà ta. Mình không biết làm sao. Ngày nào con đi học về, mình hỏi thăm xem hôm nay có gặp ai không. Thấy con bình thường mới yên lòng.

Mình lớn tiếng, mày, tao với con. Biết con không thích, mình không sửa được. Mẹ khiến con thất vọng. Mẹ xin lỗi con nhé. Mấy nay con không về nhà, có đói có mệt không, có bị làm sao

không. Con dầm mưa đi vậy có bệnh không. Mình lo quá. Mình muốn ngọt ngào như trên phim, mà ngược. Lần này con về, mình sẽ nói, Sa à, mẹ yêu con lắm. Sa ghen ngào, giờ không còn cơ hội rồi, mẹ ơi!

Sa được mẹ nuôi từ lúc đỏ hỏn. Hai mươi mốt năm, Sa không hiểu gì về mẹ. Giờ đây như người chơi ghép hình, cô tìm được các mảnh ghép về cuộc đời mẹ. Từ khi quyết định nuôi Sa, mẹ đã hy sinh hạnh phúc của mình, đã khổ cực nhường nào. Mồ hôi, nước mắt, cả máu xương nữa. Sa thấy mình không ra gì. Tại sao đến khi mẹ mất rồi cô mới hiểu. Giờ cô khóc cho ai nghe. Cô muốn bù đắp thì biết làm cách nào. Nhìn quanh căn phòng, đâu đâu cũng thấy thân ảnh mẹ. Sa nhớ mẹ vô cùng. Cô khóc nấc, cào tóc mình, đau đớn. Nỗi ân hận bủa vây, gặm nhấm trái tim và suy nghĩ cô.

Trong lúc vật vờ đau khổ, Sa nhớ đến lời bà Tư. Tội con Thương chết bất đắc kỳ tử, không kịp trời trăng. Có lẽ trần trở duy nhất của nó là con. Con phải mạnh mẽ cho mẹ con yên lòng. Sa quỳ sụp trước bàn thờ. Mẹ! Từ trước đến giờ con không hiểu tâm tình của mẹ, làm mẹ buồn. Con xin lỗi mẹ. Con chỉ có mỗi mình mẹ là mẹ thôi. Con sẽ sống tốt. Mẹ yên tâm nhé. Con yêu mẹ nhiều lắm!

Nước mắt hối tiếc lặng lẽ rơi. Ngoài hiên, gió cuốn những chiếc lá khô xào xạc. Có phải thanh âm của mẹ.

Mẹ có nghe được lời từ trái tim Sa không...

H.N.T

Văn học Bình Định và dấu ấn An Nhơn

LÊ HOÀI LƯƠNG

Văn học Bình Định thế kỷ XIX về trước chủ yếu lưu dấu danh thần/ danh nhân văn hóa Đào Duy Từ (vốn người Thanh Hóa vào Nam, ban đầu sống ở Hoài Nhơn) những năm 20, 30 thế kỷ XVII với các tác phẩm: *Ngọa Long cương văn*, *Tứ Dung văn*. Trong giai đoạn nửa cuối thế kỷ XIX, các bậc túc nho Bình Định chỉ ngâm ngợi theo lối Đường thi trong tình hình đất nước thực dân, phong kiến. Những áng thơ hay của danh nhân Đào Tấn lại viết bằng chữ Hán chưa mấy phổ biến. Văn chương chữ nghĩa chỉ lưu dấu bằng các vở tuồng hát Bội trong dân của hai nhà soạn tuồng kiệt xuất: Đào Tấn, Nguyễn Diêu.

Đến thời Thơ Mới 1932 - 1945, Bình Định bắt đầu bằng phong trào sáng tác của nhóm “Thái Dương Văn đoàn” từ môi trường trường *Collège de Qui Nhơn* (tiền thân của trường Quốc học sau này), gồm các học sinh: Nguyễn Viết Lâm, Chế Lan Viên... Còn có Nguyễn Minh Vỹ, Yến Lan bên ngoài. Và lúc này thêm Hàn Mặc Tử đã từ Sài Gòn ra Quy Nhơn làm công chức, vừa in tập thơ *Gái quê* (1936). Chế Lan Viên năm sau (1937) in tập thơ *Điêu tàn* (năm mới 17 tuổi). Yến Lan có tập *Giếng loạn* (đã thất lạc). Nhóm thơ gắn bó với nhau bởi những gắn gũi về các tìm tòi mới trong sáng tác, có định hướng “nghệ thuật vị nhân sinh”. Và phần nào trong nhiều cá nhân bộc lộ khẳng định: trên vùng đất tỉnh lẻ này, cũng có những gương mặt thơ xứng tầm chứ không riêng các vùng trung tâm, kinh kỳ Hà Nội, Huế, Sài Gòn. Nhóm thơ xuất bản *Nắng xuân*, tập hợp thơ của nhóm, ngoài những người nêu trên, có Phú Sơn, Hoàng Diệp, Xuân Khai (bút danh khác của Yến Lan)... Đặc biệt trong tập in tiểu phẩm *Ông nghị gặt* của Hàn Mặc Tử (bút danh Trật Sên), chế giễu trò bầu cử *Trung kỳ nhân dân đại biểu*...

Vì nhiều lý do, “Thái Dương Văn đoàn” không tồn tại lâu.

Cùng lúc ở Bình Định chuyển sang tập hợp những nhà thơ vốn đã gắn bó hơn nhiều: *Nhóm thơ Bình Định* gồm 4 người: Quách Tấn, Hàn Mặc Tử, Yến Lan, Chế Lan Viên. Dù Quách Tấn trước sau trung thành lối thơ Đường thi, với những *Động bóng chiều*, *Mùa cổ điển* của mình, nhưng ông rất gần gũi, trân trọng những tìm tòi thơ mới của các bạn, và gắn kết với nhóm, động viên nhau sáng tác. Nhóm thơ thường gặp nhau ở thành Bình Định. Theo ký ức nhà thơ Yến Lan, hồi ấy suốt ngày người trẻ nhất nhóm - Chế Lan Viên, cứ lang thang đến những tháp Chàm, nhặt từng viên gạch rưng, sấm soi... Và *Điều tàn* đã ra đời như thế đó.

Nhóm thơ đã tạo nên tiếng vang trên văn đàn cả nước lúc ấy, được trân trọng giới thiệu các gương mặt thơ trong *Thi nhân Việt Nam* của Hoài Thanh - Hoài Chân. Người Bình Định yêu thơ tặng Nhóm thơ Bình Định danh hiệu: *Nhóm Bàn Thành tứ hữu* (Bốn người bạn thơ thành Đồ Bàn). Và gắn họ với *Tứ Linh*: Hàn Mặc Tử - Long, Yến Lan - Lân, Quách Tấn - Quy, Chế Lan Viên - Phụng.

Họ Quách ở Tây Sơn, Hàn gốc Quảng Bình, Chế dân Quảng Trị, chỉ Yến rất người ở Thành Bình Định, An Nhơn. Nhưng tình bạn văn chương của họ gắn kết sâu sắc trên miền đất văn hóa đầy ấn tượng. Cũng từ nhóm thơ này, năm 1937 dần hình thành một Trường phái thơ chính danh, do Hàn Mặc Tử chủ sủy: *Trường thơ Loạn*, có tuyên ngôn, định hướng nghệ thuật. Ý tưởng ban đầu của họ Hàn, tên *Trường thơ Giếng loạn* (theo gợi ý tên tập thơ của Yến Lan), nhưng sau rút lại vậy. *Trường thơ Loạn* còn gọi là *Thơ Điện*. Dĩ nhiên, với tiêu chí nghệ thuật mới này không có Quách Tấn tham gia, mà chỉ từ ba thành viên: Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên (là chính), và Yến Lan. Sau này có thêm thi sĩ tài danh Bích Khê từ Thu Xà, Quảng Ngãi nhập nhóm. Rồi còn có Hoàng Diệp, Quỳnh Dao nữa.

Trường thơ Loạn, với các chủ thể trung tâm *Trăng*, *Hồn*, *Máu*, và cách bộc lộ hết mình, quyết liệt cả tinh thần, thể chất trong sáng tạo, với mỹ cảm vượt qua *chủ nghĩa lãng mạn* thiên về *tượng trưng* và *siêu thực*, đã thực sự gieo “niềm kinh dị” cho giới phê bình, cả “chủ soái” Hoài Thanh lúc ấy.

Năm 1940, Hàn Mặc Tử qua đời. Dù nhóm vẫn còn Chế Lan Viên, Yến Lan, Bích Khê... nhưng dường như cũng không mấy ai mặn mà, và *Trường thơ Loạn* tan rã. Đến gần đây, các nhà phê bình mới có nhiều hơn những điều kiện giải mã thấu đáo dòng thơ độc đáo, táo bạo này.

Vì sao thời kỳ này, trên mảnh đất Bình Định (mà trung tâm là An Nhơn), xuất hiện những Nhóm thơ, Trường phái thơ lấy lòng như vậy? Chỉ có thể lý giải về yếu tố địa - văn hóa Bình Định/ An Nhơn, nơi từng một thời vàng son kinh kỳ rồi khuất lấp, những dấu vết thịnh/ suy, những vết tích lộng lẫy và rêu phong đến tháp, những biến động dữ dội ngựa hý voi gầm, đại bác rền vang, chiến địa bi hùng... Vùng đất của anh hùng với giai nhân, thành và bại, khát vọng và tiêu vong..., đâu đó cứ như còn đây trên mỗi dấu vết, sử sách, mơ màng.

Ngay đến giờ, nhiều văn nhân, thi sĩ cả nước về Bình Định vẫn còn cảm nhận:

trăng Bình Định lạ lắm, khác với các nơi khác. Tháp Chàm cũng vậy. Cả sóng biển, gió cát... Có thể họ ảnh hưởng nhiều từ thơ Bình Định xưa. Ở đó có ánh trăng đẹp rờn rợn, ma quái của Hàn Mặc Tử; ánh trăng huyền mị, dấu tích thành quách vàng son một thuở của Yến Lan; có bóng tháp Chàm và những chiến tượng kiêu hùng khuất lấp, ẩn hiện một tiếc thương xa vắng của Chế Lan Viên...

Giai đoạn từ sau phong trào Thơ Mới đến trước 1975, mảng văn học ở An Nhơn không thật nổi bật hẳn so với vài vùng khác. Nhưng từ trong kháng chiến bắt đầu xuất hiện một tài năng đặc biệt, và được phát triển tiếp ở miền Bắc: nhà thơ Phạm Hồ với tác phẩm viết cho thiếu nhi, bài thơ *Chú bò tìm bạn* ngay trên quê hương kháng chiến của mình. Ông là em trai nhà văn Phạm Văn Ký ở Pháp. Tập kết ra Bắc, sở trường viết cho thiếu nhi đã tiếp tục những thành công: nhà thơ thành một trong số những cây bút đặc sắc mảng văn học thiếu nhi của văn chương Việt.

Ở An Nhơn giai đoạn này, khi chiến tranh lan rộng, nhiều cây bút gấn một phần thời cuộc vào trang văn và có tác phẩm lưu dấu như Mang Viên Long (1944 - 2020), những tập truyện, tạp bút: *Trên đỉnh sa mù*, *Mùa thu trống trải*, *Phố người*, *Có những mùa trăng*... Có nhà thơ thiên về thơ thiền như Đặng Tấn Tới (1943 - 2017): *Mưa mắt tình*, *Tâm thu kinh*, *Tuyệt huyết ca*, *Thi tiên*, *Trúc biếc*. Thơ Đặng Tấn Tới làm ngạc nhiên văn giới vì độ kiệm lời và hàm ngôn sâu xa. Ông vừa có tên kết nạp vào Hội Văn bút của Sài Gòn, thì năm 1975 đến, mọi thứ ngưng lại. Sau năm 1975 ông viết ít hẳn, và tặng thơ thiền không thịnh trên các báo, tạp chí lúc này. Ông sống lặng lẽ, tham gia tạp chí Văn nghệ An Nhơn rồi qua đời năm 2017.

Sau 1975, Bình Định như các tỉnh thành khác, khi hết chiến tranh, ổn định công việc thời bình, chủ trương xây dựng các hoạt động văn hóa văn nghệ như một mảng đời sống cần thiết. Tỉnh sáp nhập cùng Quảng Ngãi thành Nghĩa Bình, và Hội VHNT Nghĩa Bình hình thành (nhà thơ Yến Lan làm chủ tịch danh dự), hoạt động gần 15 năm (đến khi chia tách tỉnh trở lại 1989).

Duy nhất trên tỉnh Bình Định, một đơn vị cấp huyện thị là An Nhơn, thành lập Hội VHNT độc lập hoạt động. Hội VHNT An Nhơn khởi đầu với Đại hội lần thứ nhất thành lập từ năm 2010. Do những khó khăn khách quan, rồi dịch bệnh... các kỳ đại hội tiếp theo: lần 2 ngày 02.12.2017 nhiệm kỳ 2017 - 2022, lần 3 ngày 31.3.2023, nhiệm kỳ 2023 - 2028. Từ nhiệm kỳ 1 đến 2 đến 3, số lượng hội viên luôn tăng. Các hoạt động càng lúc càng bài bản hơn, tạo sinh hoạt văn hóa văn nghệ sôi nổi và có tác động tốt, góp phần phục vụ nhu cầu thưởng thức, hưởng thụ văn hóa, văn nghệ cho công chúng An Nhơn.

Ngay trước khi thành lập Hội VHNT của riêng địa bàn mình, từ những năm 1980, An Nhơn đã duy trì mỗi năm một số Tạp chí VHNT An Nhơn (số Tết) khá đẹp về hình thức, và chất lượng về nội dung. Sau này khi có Hội VHNT, An Nhơn duy trì mỗi năm 02 số tạp chí.

Trước hết phải ghi nhận đất An Nhơn vốn có tiềm năng về văn hóa/ văn học

nghệ thuật. Và điều quan trọng, lãnh đạo các thời kỳ của An Nhơn đều quan tâm đến mảng này; tự hào và quan tâm trên cơ sở hai chiều: đặt vấn đề chăm sóc phong trào sáng tác vốn có truyền thống mạnh trên quê hương mình, và cũng từ nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân. Dễ dàng nhận thấy, với số lượng, chất lượng làm văn hóa/ văn học nghệ thuật của tỉnh Bình Định, người An Nhơn chiếm số đông nếu so với các huyện, thị khác.

Trên phạm vi cấp tỉnh, đến nay, mảng văn học An Nhơn luôn giữ được truyền thống văn chương xưa với nhiều cây bút nối tiếp, tạo dấu ấn trong nền văn học mới, như nhà văn Nguyễn Thanh Hiên. Ngoài các tập truyện, tiểu thuyết in chính thức: *Khoảnh khắc ngày và đêm*, *Trở lại Xương Quơn*, *Người đánh cắp sự thật*, ông còn có lượng bản thảo đồ sộ, với tổng bộ: 16 tiểu thuyết, 18 trường ca, 07 tập truyện ngắn. Quả là một sức viết đáng nể. Giờ tuy sức khỏe yếu, sống giữa thành phố mà như ẩn dật, nhưng hàng chục tác phẩm tiểu thuyết, thơ, trường ca kể trên (ít phổ biến, dạng tự in, tặng bạn bè, hoặc in trên trang mạng văn chương riêng của ông), với những tìm tòi mới về thi pháp vẫn có tác động tích cực với bạn đọc. Ông, một người suy nghĩ rất nghiêm túc về văn chương.

Số còn lại, mỗi người một đóng góp nhưng các cây bút An Nhơn khá đông đảo. Mảng bút ký, hồi ký về chiến tranh đáng kể nhất là cây bút Thu Hoài với bộ sách khá đồ sộ: *Bình Định những năm tháng chiến tranh*. Mảng tùy bút, biên khảo về phong hóa khá thành công. Huỳnh Kim Bửu với các tập sách *Nơi con sông Côn chảy qua*, *Trong như tiếng hạc bay qua* đã tạo ra một phong cách riêng biệt độc đáo trong kể chuyện làng đầy sức thuyết phục. Trần Duy Đức với nhiều tập sách về An Nhơn xưa: *Tìm lại dấu xưa*, *Chân dung làng quê An Nhơn xưa...* thật nhiều tư liệu một thời đã qua, đã xa trên vùng đất này. Thơ có Đào Viết Bửu, Trịnh Hoài Linh, Phạm Văn Phương, Đặng Quốc Khánh, Trần Quang Khanh, Lê Văn Hiếu, Nguyễn An Đình, Lê Vinh, Khổng Trường Chiến, Lê Thị Kim Tiết, Miên Linh, Vân Phi... Trong số những nhà thơ này, Trịnh Hoài Linh khá đặc biệt với chất thơ “nông dân” đặc sắc. Thơ ông xoay quanh các tâm tình, khó nhọc, niềm vui của người nông dân và ruộng đồng, làng xóm. Dù chỉ mới in một tập thơ *Hương của đất rồi “về với đất”* vì tai nạn, cũng gắn với hoạt động nông nghiệp, nhưng thơ ông thực sự ấn tượng một nét riêng không trộn lẫn. Văn xuôi có Phạm Hữu Hoàng miệt mài với các câu chuyện lịch sử, dã sử thời xa xưa, thời Tây Sơn, qua các tập truyện *Vương pháp*, *Nguyệt cầm...*, dẫn dắt người đọc vào không gian mờ khuất, có màu sắc kiêu hiệp, nhưng ký gửi ý tưởng sâu xa về lẽ phải, về kiếp nhân sinh, về thời cuộc; Trần Văn Bạ với những câu chuyện về đời sống theo phương thức sáng tác Hậu hiện đại, nhiều tầng nghĩa, khá gợi trong các tập truyện *Khuôn mặt người*, *Lửa*; Lưu Thị Mười trước sau chú tập cho muôn kiếp phận của người phụ nữ Việt Nam hôm nay với các tập truyện *Trăng khóc*, *Âm ỉ tàn tro* bằng một giọng văn nồng nàn, chăm chút tâm lý nhân vật, nói chung, một đàn bà muôn năm không cũ với nỗi đau, thua thiệt, khát khao không dứt...

Có lẽ, tuy sống nhiều vùng miền khác nhau, nhưng người An Nhơn là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam vẫn đồng ấn tượng: Lâm Huy Nhuận, Nguyễn Thái Dương, Hương Đình, Mai Thìn, Trần Quang Lộc, Đào Minh Hiệp... Mỗi người một phong cách, sở trường khác nhau nhưng đều là những tên tuổi đã thành danh trong văn giới cả nước. Trừ Trần Quang Lộc chuyên tâm cho truyện ngắn, các nhà văn còn lại chủ yếu là thơ. Mai Thìn ngoài những tập thơ là chính, còn viết mảng tản văn, biên khảo, đáng chú ý các tập: *Lá rụng buồn tênh*, *Văn hóa dân gian xã Nhơn Thành*, *Làng ven thành*. Nhà thơ Mai Thìn hiện là Chủ tịch Hội VHNT tỉnh Bình Định (nhiệm kỳ 2022 - 2027). Và đầu đó đã có hồ sơ vào Hội Nhà văn Việt Nam, sắp tới có thể sẽ là Lưu Thị Mười, Phạm Hữu Hoàng, Lê Văn Hiếu...

Sau năm 1975, mảng văn học An Nhơn không có đỉnh vang dội trên văn đàn cả nước, nhưng rất nhiều cây bút được bạn đọc khắp nơi biết tiếng. Và điều quan trọng là tạo được cái nền khá bền vững các mảng, duy trì được nối tiếp các thế hệ cầm bút: nếu nói “truyền thống văn chương Bình Định”, thì đến giờ, An Nhơn vẫn có một lực lượng văn học đáng kể, đáng nể.

Văn hóa/ Văn học Nghệ thuật An Nhơn, trong những dữ liệu có thể khảo sát được từ hơn trăm năm qua, đã cho thấy một vùng đất thực sự là trung tâm của tỉnh Bình Định - một trung tâm văn hóa, chính trị nhiều thế kỷ.

Từ các nghệ thuật truyền thống: hát Bội, Bài chòi dân gian, võ thuật đã thành *Di sản quốc gia*, *Di sản thế giới*, đến các chuyên ngành Văn học Nghệ thuật, An Nhơn luôn là vùng đất tập trung những nhân tố quan trọng có tầm lan tỏa hoặc số lượng lớn nhân tài những mảng trên.

L.H.L



Buổi sáng trên làng nghề bún bánh An Thái, TX. An Nhơn. Ảnh: T.L

Cần thống nhất một cái tên cho đặc sản Bình Định

TS. VÕ MINH HẢI

LTS: Bún song thẳng (còn có tên song thần, song thần) từ xưa là đặc sản tiến vua của người dân An Nhơn, Bình Định. Ngày nay, bún này đã trở thành một thương hiệu nổi tiếng trong các loại nguyên liệu ẩm thực Bình Định, nhưng tên gọi vẫn chưa được thống nhất. Bài của TS. Võ Minh Hải nêu ý kiến về vấn đề này.

Với một kỹ thuật làm bún khá công phu, người dân An Thái xưa đã làm nên một loại đặc sản rất có giá trị không chỉ thơm ngon mà còn nhiều dinh dưỡng. Nó làm nên thương hiệu ẩm thực cho vùng văn hóa này. Đó là những cọng bún được làm từ bột đậu xanh. Quy trình làm bún được bắt đầu với việc lựa chọn những hạt đậu xanh loại tốt, hạt chắc và được phơi nắng cho thật khô rồi mới đem ngâm trong nước lạnh khoảng một ngày cho nở đều mới đem xay nhuyễn. Thao tác và kỹ thuật xay bột đậu xanh để làm bún đòi hỏi sự kiên trì và kinh nghiệm. Khi xay phải thêm nước liên tục để cho bột được lắng qua nhiều lần, người ta ước tính với 5kg đậu xanh hạt mới lọc được khoảng 1,2kg bột và làm thành 01kg bún. Một trong những yếu tố làm nên giá trị của cọng bún ở An Thái là nguồn nước ở đây. Theo người dân địa phương, nếu sử dụng nguồn nước ở một nơi khác thì chưa chắc đã đạt được độ tinh luyện và dẻo của cọng bún đậu xanh ở An Thái. Thời Nguyễn, đặc sản này cũng đã nằm trong danh sách nguyên liệu ẩm thực tiến vua hàng năm.

Quy trình công phu là thế, được vinh danh từ rất lâu, nhưng tên gọi của đặc sản này cho đến nay vẫn còn nhiều tranh luận. Theo thói quen, người dân vùng địa phương này gọi tên là bún *song thần*, hoặc có nơi gọi là *song thẳng*. Và trong ca dao Bình Định cũng có câu:

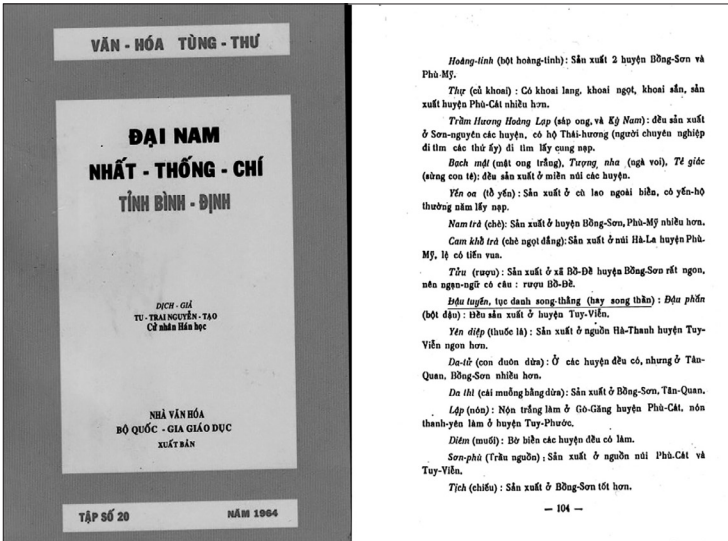
*Nón ngựa Gò Găng
Bún song thần An Thái
Lựa đậu tư Nhơn Ngãi
Xoài tượng chín Hưng Long.*

Qua quá trình khảo sát và tìm hiểu, chúng tôi thấy có 03 tên gọi được sử dụng song song: *Song thăng*, *Song thần* và *Song thần*. Tuy nhiên, ít ai biết được loại đặc sản này còn có một tên gọi khác được chính quyền nhà Nguyễn ghi nhận và ghi rõ ở mục đặc sản của tỉnh Bình Định trong *Đại Nam nhất thống chí*. Đó là *Đậu tuyến* 豆線.

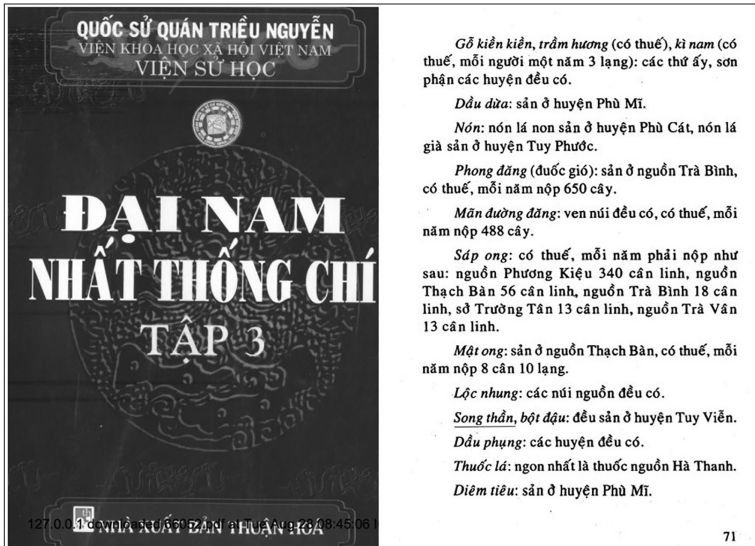
Hiện nay, *Đại Nam nhất thống chí* có 02 phiên bản được lưu trữ. Bản thứ nhất được các sử quan ở Quốc sử quán biên soạn ở niên hiệu Tự Đức (1848 - 1883). Và bản thứ hai là bản được bổ sung, hiệu chỉnh từ bản Tự Đức là bản được biên soạn thời Duy Tân (1907 - 1916). Trong hai bản này, các sử quan đều gọi đặc sản bún Song thần(g) là *Đậu tuyến* 豆線 (sợi dây làm bằng đậu). Tuy nhiên về cách ghi chép về loại đặc sản này cũng có chút khác biệt ở hai bản Tự Đức và bản Duy Tân. Trong bản Tự Đức, mục *Thổ sản* của Bình Định, thông tin về loại bún này được ghi chép như sau: “*Đậu tuyến, Đậu phần câu xuất Tuy Viễn huyện*” (sợi bún đậu, bột đậu đều có xuất xứ/ sản xuất từ huyện Tuy Viễn)⁽¹⁾.

Trong bản dịch, các dịch giả diễn giải như sau: “*Song thần, bột đậu: đều sản ở huyện Tuy Viễn*”⁽²⁾.

Căn cứ theo ghi chép của *Đại Nam nhất thống chí* (Bản Tự Đức) và so sánh với bản dịch của Phạm Trọng Điềm, theo chúng tôi có hai vấn đề cần nêu bật. Thứ nhất, tên gọi *Đậu tuyến* là tên gọi chính thức của bún song thần được xác định vào thời điểm trước và ngay thời Tự Đức. Thứ hai, trong ghi chép của các sử quan không hề có sự bổ chú về tên tục nào khác. Do vậy, tên gọi *Song thần* được nêu trong bản dịch là do



Bìa và trang sách “Đại Nam nhất thống chí - Tỉnh Bình Định” có giới thiệu bún song thăng (hay song thần). Ảnh: V.M.H



Bìa và trang sách “Đại Nam nhất thống chí tập 3” có giới thiệu bún song thần.
Ảnh: V.M.H

dịch giả tự thêm vào mà không phiên tên *Đậu tuyền* như trong nguyên bản Hán văn, vì lý do gì thì không được rõ. Tuy nhiên, đến thời Duy Tân, *Đại Nam nhất thống chí* đã được tăng bổ và ghi chép cụ thể hơn. Trong bản Duy Tân này, phần *Đậu tuyền* và *Đậu phần* của thổ sản Bình Định được biên chép phân tách như sau: “*Đậu tuyền, tục danh Song Thăng. Đậu phần: Câu xuất Tuy Viễn huyện*”⁽³⁾.

Nguyễn Tạo trong *Đại Nam nhất thống chí – Tỉnh Bình Định* (Bản Duy Tân) đã dịch chú như sau: “*Đậu tuyền: Tục danh Song Thăng (hay Song Thần); Đậu phần: đều sản xuất ở huyện Tuy Viễn*”⁽⁴⁾.

Từ hai phiên bản Hán văn Tự Đức, Duy Tân và hai bản dịch, chúng ta có thể đúc kết một số vấn đề như sau:

1. Tên gọi *Đậu tuyền* của bún *Song thần* (tên gọi hiện nay) không được sử dụng rộng rãi, có lẽ chỉ phổ biến trong cộng đồng người Minh Hương ở An Thái.

2. Tên gọi *Song Thăng* 雙繩 có thể đã được phổ biến trong cả nước kể từ sau thời Tự Đức đến trước thời Duy Tân. Đó là cơ sở để phiên bản hiệu đính thời Duy Tân về *Đại Nam nhất thống chí* đã ghi nhận trong mục *Thổ sản* của Bình Định. Theo chúng tôi, tên gọi *Song thăng* có liên quan rất mật thiết với tên gọi gốc là *Đậu tuyền*. Bởi lẽ, chữ *Tuyền* và *Thăng* đều chỉ sợi dây, là các từ có nghĩa thông xung với nhau trong những trường hợp cần chú thích qua lại. Do đó, tên gọi *Song Thăng* vừa là cách định danh bổ sung nghĩa cho từ *Đậu tuyền*, vừa thể hiện hình dáng của cọng bún thành phẩm trong quy trình sản xuất.

3. Tên gọi *Song Thần* không được ghi nhận trong các bản dịch của Viện Sử học và của Nguyễn Tào và cũng không rõ đã được lưu truyền trong dân gian từ bao giờ. Tuy nhiên, theo các cụ cao niên ở Bình Định, trước năm 1975, tên gọi của loại bún này là *Song Thăng*.

4. Có thể có sự nhầm lẫn trong cách ghi La tinh hóa âm đọc của hai chữ 雙繩 từ *Song Thăng* thành *Song Thần*. Nếu còn những nguyên nhân khác thì chưa đủ tư liệu để khảo chú cụ thể.

5. Tên gọi *Song Thần* có thể là biến thể của âm đọc *Song Thần* và cũng chỉ được phổ biến khoảng từ sau khi bản *Đại Nam nhất thống chí* thời Duy Tân được hoàn thiện, và cũng khá phổ biến ở miền Nam từ trước thập niên 60 của thế kỉ XX nên Tu Trai Nguyễn Tào khi dịch phiên bản *Đại Nam nhất thống chí* thời Duy Tân (in 1964) đã mở ngoặc chưa thêm danh xưng này.

Như vậy, để kết luận về tên gọi của loại đặc sản này, chúng tôi xin có kiến nghị như sau:

1. Cơ quan quản lý văn hóa và du lịch của Bình Định nên có chiến lược truyền thông để trả lại tên gọi đúng cho đặc sản này là **Song Thăng**, bởi hai chữ Song Thần rất tối nghĩa và không thể giải thích là hình thể của cọng bún giống như hai sợi dây chạy song song.

2. Nếu xem tên gọi *Song Thần*, *Song Thần* là những “mỹ danh đặc biệt” mà nhân dân địa phương vẫn thường sử dụng thì cần có những ghi chú cụ thể để những người làm công tác quản lí, quảng bá văn hóa, du lịch hay giới thiệu văn hóa địa phương được biết và giải thích trong các trường hợp cần thiết.

Trên đây là một số tìm hiểu, bổ chú của cá nhân trong việc khảo cứu về tên gọi của một loại đặc sản tiêu biểu của văn hóa ẩm thực Bình Định. Chúng tôi cũng rất mong nhận được sự hồi đáp của quý độc giả để vấn đề được sáng tỏ hơn.

V.M.H

Chú thích:

1. 越南阮朝 (Việt Nam Nguyễn triều) - 國史館 編 (Quốc sử quán biên), 大南一統志 (Đại Nam Nhất thống chí) (三) (嗣德版 Tự Đức Bản) (法國亞州學會抄本 Pháp quốc Á châu học hội sao bản), 人民出版社 (Nhân dân xuất bản xã), tr. 442.

2. Quốc Sử quán Triều Nguyễn (Viện KHXH Việt Nam - Viện Sử học) (2006), *Đại Nam nhất thống chí (tập 3)* Phạm Trọng Diễm dịch, Đào Duy Anh hiệu đính, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr.71.

3. Xin xem phần nguyên bản Hán văn được in kèm trong Văn hóa từng thư (1964), *Đại Nam nhất thống chí - Tỉnh Bình Định* (tập số 20), Tu Trai Nguyễn Tào dịch, Nha Văn hóa, Bộ Quốc gia giáo dục xuất bản.

4. Văn hóa từng thư (1964), *Đại Nam nhất thống chí - Tỉnh Bình Định* (tập số 20), Tu Trai Nguyễn Tào dịch, Nha Văn hóa, Bộ Quốc gia giáo dục xuất bản, tr.104.

Trông đến nhân gian

NGUYỄN NGỌC PHÚ

Trông ra bờ ruộng

HỮU THỈNH

Trông ra bờ ruộng năm nào
Mưa bay trắng cỏ, cào cào cánh sen
Mẹ tôi nón lá bước lên
Mạ non đầu hạ trắng liềm cuối thu.

Quanh quanh vẫn một mảnh bờ
Bấy nhiêu toan tính đến giờ chưa yên
Mẹ tôi gặt cỏ bước lên
Cỏ dầy, cây lúa phải chen nhọc nhằn.

Xòe tay tính tháng tính năm
Tính người? Nào biết xa xăm cõi người
Giế thơm ai đã gặt rồi
Đồng quang bóng mẹ nắng nôi một mình...

Viết về bà mẹ Việt Nam thuần nông thuần Việt, nhà thơ Hữu Thỉnh có tứ thơ khá xúc động *Trông ra bờ ruộng* với thể lục bát cân đối uyển chuyển đã vẽ nên chân dung mẹ gắn bó với ruộng đồng. “Trông ra bờ ruộng” nhà thơ thấy: “Mẹ tôi nón lá bước lên” và “Mẹ tôi gặt cỏ bước lên”. Nón lá mới là hình thức, còn gặt cỏ đã là một hành động cương quyết bao hàm cả tính đảm đang giải giang việc nước, việc nhà.

Câu thơ mở đầu có vẻ bàng quơ đưa ta về không gian của ký ức có: “Mưa bay trắng cỏ, cào cào cánh sen”. Hai sắc màu tương phản nhau trong một khung cảnh mù mịt mưa nhuộm trắng cả cỏ thì vẫn còn đó cánh sen áo mẹ.

Nhà thơ không nói về thời gian, về sự hao khuyết đời mẹ mà ta vẫn cảm nhận được sự thâm thấu thật tinh tế ở *"Mạ non đầu hạ trăng liềm cuối thu"*. Hữu Thỉnh thường có cách nói như thế, đó là cách của ca dao, của những ví von trực cảm. Cứ ngỡ không gian mở ra đến hoang vắng thì đột nhiên khoanh lại một điểm nhấn *"Quanh quanh vẫn một mảnh bờ/ Bấy nhiêu toan tính đến giờ chưa yên"*. Ở đây có những lưỡng lự đắn đo thao thức, đó là phẩm hạnh của một người mẹ Việt thuần nông trước một mảnh bờ quanh quẩn níu bước chân người. Có cả sự hy sinh cam chịu nhường nhịn hết thảy, không yếu mềm khuất phục trước những đám cỏ dày chen lấn, những bon chen giành giật đời thường. Hình ảnh mẹ hiện lên thật đẹp khi *"Mẹ tôi gạt cỏ bước lên"*. Gạt cỏ chứ không phải là nhổ cỏ! Gạt là một ứng xử nhiều trải nghiệm sống. Ở mẹ bao giờ tính bao dung nhân hậu vẫn luôn thường trực. Bởi mẹ toan tính nên *"Xòe tay tính tháng tính năm"* nhưng đến "tính người" thì câu thơ thất lại trước thân phận, trước cảnh ngộ, trước "xa xăm cõi người".

Thơ lục bát thường tạo ra cảm giác dàn trải, bằng phẳng, đơn điệu nếu không có những đảo phách tình cảm như thế. Ở đây mẹ "tính người" nhưng ai tính được cho đời mẹ: *"Đồng quang bóng mẹ nắng nôi một mình"*. Thơ hay thường tạo ra những dư ba lay thức. Nhà thơ không nói trực tiếp về sự hy sinh vất vả của mẹ mà ta lắng được hàm ơn ấy. Tôi bỗng nhớ đến ý một bài thơ khá sâu sắc của một nhà thơ khi viết về cánh đồng *"Mẹ gạt hái cánh đồng hay cánh đồng sàng sảy mẹ"*. Nhà thơ Hữu Thỉnh tung tẩy mà chạm được đến cõi người nhiều trắc ẩn khi viết về mẹ.

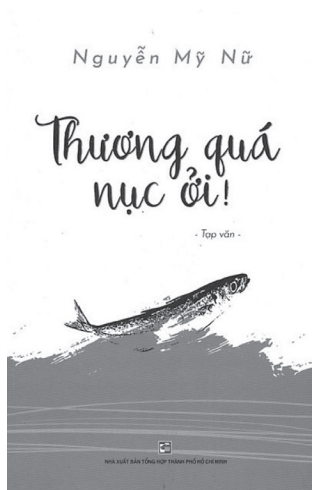
Bài thơ *Trông ra bờ ruộng* hay bởi tình cảm sâu nặng của nhà thơ gắn bó với làng quê, bắt đầu từ tên bài thơ. Ở đây ta thấy khoảng cách địa lý thật gần gũi, có thể với tay ra là chạm được bờ ruộng, chạm được những ký ức cội nguồn thiêng liêng truyền thêm cho người lính nông dân thuần Việt bao sức mạnh của một vẻ đẹp lý tưởng. Có thể nói Hữu Thỉnh là người viết hay về những thân phận cơ nhỡ những thiếu hụt trong cuộc đời. Ông là người đứng về "phe nước mắt" với bao cảm thông trắc ẩn mà *Trông ra bờ ruộng* chính là trông đến cõi người, nhân gian.

N.N.P

Cho nông vị tháng năm

(Đọc *Thương quá nục ối!* của nhà văn Nguyễn Mỹ Nữ,
NXB Tổng hợp TP. HCM, 2023)

BẢO NHI



Một cách tỉ mỉ, duyên dáng, nhà văn Nguyễn Mỹ Nữ đã bày biện những món ăn dân dã cho bạn đọc thưởng thức qua tập văn mới nhất của bà - *Thương quá nục ối!*. Nhẹ nhàng tự nhiên như đang thủ thỉ, trò chuyện cùng bạn hữu, nhà văn khiến người đọc “thòm thòm” những hương vị quê nhà, và có khi người đọc bất chợt cay cay sống mũi bởi thứ gia vị của ký ức, của tình thân mà bà nêm nếm...

Tập sách tập hợp những bài viết về ẩm thực của người miền Trung, đặc biệt là ẩm thực Bình Định, lưu dấu gần 40 năm về làm dâu xứ Nẫu của nhà văn Nguyễn Mỹ Nữ. Với bà, Bình Định đã là quê hương thứ hai với bao thân thương triu mến. Những lạ xa thuở ban đầu đã thành quen thuộc, đã máu thịt gắn bó. Lẽ vậy, không có gì quá đáng khi bà tự nhận mình đã là một con dân xứ Nẫu thứ thiệt - nẫu rất ri. Sự trải nghiệm và tình cảm bà dành cho đất và người xứ Nẫu đầy tràn trên câu chuyện bà viết, như cái cách bà thổ lộ thành thiệt trong lời mở đầu sách: “Tôi là người đầu tiên trong gia đình mình biết ăn các món của người miền Trung. Chắc cũng do cái tật ưa lê la nơi này chỗ nọ, rồi cái tính ham hỏi muốn nghe, và cái miệng lại thích thử ứng nếm. Nhưng trước khi lập gia đình, có vẻ như hết thảy những điều đó chỉ suột qua tôi, hoặc có lưu giữ lại thì cũng không trọn vị bằng khi được làm dâu Bình Định”.

Lật giở những trang sách của bà, những món... quê mà ta thường thấy các mẹ, các dì hay làm lại hiện về sinh động. Đó chẳng phải là thứ cao lương mỹ vị gì cả,

chỉ là đôi chút thức quê quá đổi thân thương đã gắn chặt với những người nông dân hay lam hay làm hay ngư dân mặn mòi xứ biển. Những món ăn như bánh tráng, bánh xèo, mắm ruốc, mắm cua, cá nục, đậu phộng, mít trộn, gié đắng, khoai ngào, bánh gừng... với phong phú mùi vị, cách ăn, cách chế biến bày biện và những câu chuyện thân thương quanh nó vừa kích thích vị giác người đọc, vừa như làm sống dậy những bồi hồi xa xưa bình yên quê nhà. Nhà văn khá kỳ công trong việc diễn tả cách để nguyên liệu thô trở thành thành phẩm mỹ miều hấp dẫn. Thì cứ thử đọc một đoạn bà chế biến món mắm cua, mới hay cái điệu dàng, kỳ công để cho món ăn dân dã này khiến bao người yêu thích đến vậy: “Lại nói về kho mắm cua. Giản đơn hết cỡ thì mắm cua kho trơn trụi là rồi. Có sao thì cũng phải khử chút dầu phi củ hành khô cho dậy mùi. Kho xối xối thì phải thêm củ sắn nước xắt cục, có người kêu là um. Mắm cua um củ sắn. Bước đầu phải khử dầu, bỏ sắn vô tao, tiếp tới là bỏ mắm cua và vụn bếp cho lửa nhỏ. Lửa phải thật liu liu để cho vị cua thấm tháp trong từng miếng sắn một. Cứ chậm rãi mà chờ đợi chứ không thể nóng vội với cái món đây mà hư sự hết. Khi mà cả gian nhà đã sực nức mùi mắm cua, ta còn phải nêm nếm lại để gia giảm. Có thể thêm chút đường hoặc chút bột ngọt cho sắn bớt mặn gắt. Sẽ hết sức thiếu sót nếu thiếu mấy lá gừng và vài trái ớt” (*Thập cẩm... mắm*). Nếu chỉ thuần miêu tả món ăn, thì tạp văn khó mang lại dư cảm dây dưa, quyến luyến. Tôi thích những tạp văn mà nhà văn Nguyễn Mỹ Nữ “tắm nêm” vào những thức quê kia câu chuyện của đời sống, ân nghĩa tình người. Như ở ngay bài viết *Thập cẩm mắm*, nỗi nhớ má, nhớ những người thân đã từng quây quần chung mâm cơm ấm cúng, chấp hà với cái vị mắm cua đồng cay nóng, hay hình ảnh một người biệt xứ về lại quê nhà “hăm hờ ăn, ngấu nghiến ăn” món mắm cua như gia nạp vào mình những thăm xa tuổi thơ ngày cũ, như muốn đã đẩy cái vị quê cho thỏa lòng tha hương cứ khiến người đọc lắng lặng...

Ở *Thương quá nục ổi!*, món ăn được “thưởng thức” bằng nhiều giác quan. Độ hấp dẫn và thú vị của món ăn còn được cảm nhận qua thính giác, để nghe những âm thanh quen thuộc như đánh thức vị giác trong mình: “Cũng là bánh tráng gạo nhưng vợ chồng tôi thích ăn loại bánh giòn. Nhúng một mặt và ăn cái nào nhúng cái đó. Phải như vậy, bánh mới kịp giữ được độ giòn. Giòn không chắc nụi và dày cui, đủ cho những âm rôm rốp và rôm rốp phải bật ra nhưng cũng đủ làm tai sướng, miệng vui và bụng no. Hời có thứ nào được như bánh tráng giòn đã chứ!” (*Rôm rốp... những âm quen*). Sách của Nguyễn Mỹ Nữ gợi nhắc nhiều về ký ức quê nhà, về những món ăn thân thuộc nhưng khiến lòng ta xao xuyến. Đọc *Thương quá nục ổi!*, ta thêm biết vì sao lại có món mít xà bần, mới hiểu vì sao “cắn cọt từ những vụn vặt” của mít lại ngon lạ ngon lùng. Hay ta mới tỏ thêm món nuốt là món sữa mà người miền Trung quá đổi quen thuộc. Cuốn sách đưa người đọc vào thế giới của ẩm thực dân dã, đưa người đọc qua những năm tháng ngỡ đã nhòa phai, như loáng thoáng hình bóng một quán nhỏ giữa phố phường với món gié đắng bên ly rượu gạo, hay những gói bánh

tét chuối do một người mẹ lớn tuổi nấu những dịp giáp Tết làm bồi hồi nhớ quê, nhớ Tết xưa... Nhiều trong số những địa chỉ quen, những con người nồng hậu dung dị làm nên những món ăn ngon đã dần chìm vào quá vãng, chỉ còn những băng khuôn nuôi tiếc một thời. Trong sách, nhà văn lưu dấu những người bạn mình gặp, những thân thuộc gia đình với tài hoa nấu bếp. Đặc biệt, bà nhắc nhiều về hai người mẹ, mẹ ruột và mẹ chồng với niềm kính yêu và thương nhớ vô vàn. Từng món ăn các mẹ nấu, các mẹ dạy như gói ghém bao tình thương, bao chăm chút sẽ còn được lưu giữ, để rồi trong xa xăm nhớ về, lòng những đứa con như thắt lại: “Mẹ tôi, một người phụ nữ vùng chiêm trũng ngoài Bắc lại có món ruốc kho kẹp khế chua, rất lạ miệng. Hôm nào có thử này, mẹ thường dặn các chị bỏ thêm lon gạo. Vì các con của mẹ vốn đã đông mà lại rất vừa miệng với cái món đây. Tôi thì thoảng cũng kho ruốc, cũng mua mấy trái khế nhưng ăn hết thấy ngon. Chỉ thấy nhớ nhớ những bữa cơm đầm ấm mẹ, của gia đình mình ngày trước, nhớ bắt quắt lòng. Má chồng tôi có dạo rất thèm món tép kho dưa cải muối chua, nói món quê kiểng vậy chứ mà ăn mặn mòi, sau, nói già phải ăn cơm ít để hạn chế tinh bột, mà có món đây tao làm ba chén mới đã miệng, vậy không tốt. Thế là mâm cơm nhà vắng bật...” (*Giếng Hai nú ruốc*).

Thương quá nục ối! với 50 bài viết là những góp nhặt dọc đường làm phong phú thế giới ẩm thực của tác giả. Tận dụng văn nói, sử dụng phương ngữ đã làm cho văn của Nguyễn Mỹ Nữ thêm gần gũi, tự nhiên. Đây như là món quà tri ân của nhà văn trong thời gian dài làm dâu xứ Nẫu, để nghe vị tháng năm nồng nàn những thân thương quê nhà...

B.N



Mộc mạc bún tôm Châu Trúc. Ảnh: T.L

Người gác hầm đường sắt

CHARLES DICKENS



Charles John Huffam Dickens (1812 - 1870) là một nhà văn và nhà phê bình xã hội người Anh. Ông đã tạo ra một số nhân vật hư cấu nổi tiếng nhất thế giới và được nhiều người coi là tiểu thuyết gia vĩ đại nhất của thời đại Victoria. Các tác phẩm của ông rất được yêu chuộng ở thế kỷ 20, các nhà phê bình và học giả đã công nhận ông là một thiên tài văn học. Những tác phẩm tiêu biểu của ông đã được dịch sang tiếng Việt: Oliver Twist, Giáng sinh yêu thương, David Copperfield, Cô bé Dorrit, Chuyện hai thành phố, Những kỳ vọng lớn lao, Những người bạn chung...

"Hallo! Dưới kia!"

Khi anh ta nghe thấy một giọng nói gọi mình như vậy, anh ta đang đứng ở cửa của trạm gác, với một lá cờ được quấn quanh một đoạn cây ngắn trên tay. Theo tự nhiên, người ta nghĩ rằng anh ta biết rõ giọng nói đó phát ra từ đâu, nhưng, thay vì nhìn lên đỉnh dốc nơi tôi đang đứng, anh ta xoay người lại và nhìn xuống đường ray. Có điều gì đó khác thường trong cách làm việc của anh ấy. Mặc dù tôi không thể nói rõ đó là gì, nhưng, tôi biết sự khác thường đó thu hút trí tò mò của tôi. Bóng dáng của anh ấy đã bị che khuất và khuất bóng, dưới rãnh sâu phía dưới, còn tôi ở trên đỉnh dốc lại ngập trong ánh hoàng hôn lả lẫm chói lóa đến nỗi tôi phải dùng tay che mắt mới có thể thấy được anh.

"Hallo! Dưới kia!"

Đang quan sát đường ray, anh ta quay lại lần nữa, và ngước mắt lên, nhìn thấy bóng dáng tôi ở trên cao.

- Có đường nào tôi có thể xuống và nói chuyện với anh không?

Anh ta ngược lên nhìn tôi không trả lời, tôi nhìn xuống anh nhưng không dám thúc giục, mà chỉ lặp lại câu hỏi của mình. Ngay sau đó, có một sự rung động mơ hồ trong lòng đất và trong không gian, nhanh chóng biến thành một xung động dữ dội, và một cú lao tới khiến tôi giật mình quay lại, giống như có một lực vô hình nào đó kéo tôi xuống. Khi làn khói tỏa lên cao, chiếc xe lửa chạy lướt qua tôi, lướt qua mọi cảnh vật bên đường. Tôi nhìn xuống và thấy anh ta đang cầm lá cờ đã chỉ đường khi đoàn tàu đi qua.

Tôi lặp lại yêu cầu của mình. Sau một lúc do dự, anh ta dường như cũng chú ý đến tôi. Anh chỉ lá cờ cuộn lại của mình về phía một điểm trong tầm ngắm của tôi, cách khoảng hai hoặc ba trăm thước Anh. Tôi đáp lời anh, "Được rồi!" và đi đến nơi anh chỉ. Sau nỗ lực tìm kiếm, tôi đã tìm thấy một con đường dốc xuống ngoằn ngoèo ngoằn ngoèo, tôi đã men theo con đường đó. Những tảng đá lở lôm, ngổn ngang, sắc nhọn cùng với những kết tủa kì dị làm cho chúng trở nên trơn hơn và ẩm ướt hơn khi tôi đi xuống.

Tôi bước ra đường ray và tiến lại gần anh, một người đàn ông đen sạm, có bộ râu đen và lông mày khá rậm. Trạm gác của anh ở một nơi hẻo lánh và ẩm ướt. Ở một mặt của trạm gác, một bức tường đá lởm chởm và ướt đẫm nước, hầu như che khuất toàn bộ tầm nhìn, chỉ còn lại một vùng trời thu hẹp. Cũng vì vậy mà cảnh vật phía xa xa ẩn hiện qua những khúc quanh co, khúc khuỷu của cái ngục tối to lớn này, còn những cảnh vật gần hơn thì bị giới hạn trong ánh sáng đỏ ảm đạm. Một lối vào u ám dẫn tới một đường hầm tối đen, kiến trúc đồ sộ của đường hầm bao trùm một không khí man rợ, buồn bã và bí bách. Có quá ít ánh sáng mặt trời chiếu tới nơi này, vì thế nó mang một mùi đất chết chóc, tang thương. Thêm vào đó nhiều cơn gió lạnh thổi qua, khiến tôi cảm thấy rùng mình, ớn lạnh, và như thể tôi đã rời khỏi thế giới tự nhiên.

Trước khi anh ta di chuyển, tôi đã đến bên cạnh và chạm vào anh. Không rời mắt khỏi tôi, anh đã lùi lại một bước và nhấc tay lên.

Anh ta hướng ánh mắt tò mò về phía đèn đỏ gần miệng đường hầm, và nhìn xung quanh, như thể có thứ gì đó ở bên trong, rồi nhìn tôi:

- Có chuyện gì xảy ra với đèn đỏ và đường hầm à? - Tôi khẽ hỏi.

- Cậu không nên biết - anh ta trầm giọng trả lời.

Một ý nghĩ quái dị nảy ra trong đầu khi tôi nhìn vào đôi mắt vô hồn và khuôn mặt lạnh lùng của anh, rằng đây là một linh hồn, không phải là một người đàn ông hiện hữu. Tôi tự hỏi, liệu có thể có sự bất ổn định nào trong tâm trí anh ta hay không.

Bất giác tôi lùi lại. Nhưng khi lùi lại, tôi phát hiện ra trong mắt anh ta tiềm ẩn một sự sợ hãi về tôi. Điều này làm cho ý nghĩ quái dị bay mất.

- Sao anh nhìn tôi với vẻ khiếp sợ như vậy? Tôi nói, cố gắng nở một nụ cười.

- Tôi đang suy nghĩ là tôi đã gặp cậu trước đây chưa? Anh ta quay lại và trả lời tôi.

- Gặp nhau ở đâu?

Anh chỉ vào ngọn đèn đỏ mà anh đã nhìn chăm chú lúc nãy.

- Ở đó sao? Tôi hỏi.

Chú ý quan sát tôi một lúc, anh ấy khẽ trả lời: "Vâng".

- Bạn tốt của tôi ơi, tôi làm gì ở đó chứ? Mà dù anh nghĩ như thế nào đi nữa, thì tôi cũng chưa bao giờ ở đó.

- Đúng, chắc chắn tôi thấy cậu ở đó, anh ta khẳng định.

Anh đưa tôi vào trạm gác của anh, nơi có một đồng hồ, một bàn làm việc nhỏ, trên bàn chỉ có một quyển sổ ghi chép để anh ghi công việc cụ thể hàng ngày, và chiếc chuông nhỏ mà anh đã nhắc tới. Tôi tin tưởng rằng người đàn ông này đã được giáo dục tốt, nhưng có lẽ chỉ được giáo dục để làm những công việc ở cái trạm gác nhỏ này, những công việc theo một lộ trình nhất định, và đôi khi bất hợp lý với một người báo hiệu như anh ta. Công việc và cảnh sắc ở trạm gác nhỏ này làm tôi liên tưởng đến những người làm việc trong các nhà kho, trong lực lượng cảnh sát, hay là trong đội quân cảm tử, chứ không phải là công việc của một nhân viên đường sắt, hay bất kì nhân viên đường sắt vĩ đại nào. Anh ta đã làm được điều mà hiếm ai còn trẻ làm được, đó là ngồi trong lều giống như một sinh viên triết học đang tham gia các bài giảng, không được chạy lung tung, vì chỉ cần sai sót một chút thôi, là dẫn đến kết quả thảm khốc, không bao giờ có thể cứu vãn được nữa. Không ai cho anh ta cơ hội giải thích, nghề anh ta đã chọn, thì anh ta phải tận tâm mà làm. Đã quá muộn để thay đổi mọi thứ.

Nói một cách ngắn gọn, lẽ ra tôi phải thừa nhận người đàn ông này là một trong những người hoàn hảo nhất được tuyển dụng với tư cách là một người truyền tín hiệu. Nhưng có một chuyện xảy ra là trong khi nói chuyện với tôi, anh sa sầm nét mặt, nhìn chăm chăm vào chiếc chuông nhỏ, dù tôi không nghe tiếng chuông reo lần nào. Anh ta mở cửa túp lều (cửa được đóng kín để tránh ẩm thấp hay khí độc, gió chướng) và nhìn ra phía đèn đỏ gần miệng đường hầm. Trong cả hai lần đó, anh ta trở lại lều trong tâm trạng hoảng hốt giống như có một ngọn lửa nào đó thiêu đốt trong lòng anh. Ngọn lửa sợ hãi nào cháy trong anh tôi không giải thích được, và cũng không xác định được đó là tâm trạng gì dù sau đó chúng tôi có thân thiết hơn.

Trước khi chào tạm biệt anh để quay về, tôi an ủi anh ta:

- Tôi nghĩ rằng anh là một người luôn hài lòng với cuộc sống.

Anh ta nhìn tôi âu sầu:

- Tôi đã từng là người mãn nguyện, hài lòng với công việc, nhưng tôi đang gặp rắc rối, thưa ngài, tôi đang gặp rắc rối.

Anh trả lời tôi bằng giọng trầm, trũng thấp không giống như giọng nói của anh trong lúc trò chuyện với tôi và cũng đổi luôn cách xưng hô với tôi.

Anh dường như muốn thu lại những gì mình vừa nói ra, nhưng anh cũng đã nói và tôi cũng đã nghe.

- Rắc rối gì vậy? Rắc rối của anh là gì? Tôi có thể giúp gì cho anh không?

- Rất khó để nói rõ được thưa ngài. Nói thật là rất, rất khó để nói về nó. Nếu ngài

có dịp ghé lại đây một lần nữa, tôi sẽ cố gắng nói cho ngài biết.

- Tôi sẵn lòng ghé thăm anh ngày mai. Vì vậy anh hãy nói xem khi nào thì thuận tiện?

- Tôi sẽ rời đi vào sáng sớm, và sẽ trở lại trạm gác này vào lúc 10 giờ tối, thưa ngài.

- Vậy tôi sẽ đến lúc mười một giờ.

Anh cảm ơn tôi và cùng tôi đi ra cửa.

- Tôi sẽ chiếu ánh sáng trắng bằng chiếc đèn pin của tôi, thưa ngài - anh ta nói, bằng giọng trầm đặc biệt - cho đến khi ngài tìm thấy con đường đi lên. Nhưng khi ngài tìm thấy nó, đừng gọi! Và nhất là khi ngài đang ở trên đỉnh cao, đừng gọi!

Phong thái của anh ấy dường như làm cho tôi cảm thấy nơi này trở nên lạnh lẽo hơn, âm u hơn. Nhưng tôi không biểu lộ gì chỉ nói chỉ nói: "Được rồi".

- Và khi ngài đến vào đêm mai, đừng gọi! Cho tôi hỏi ngài một câu trước khi ngài rời đi. Điều gì đã khiến ngài gọi to "Hallo! Dưới kia!" vào đêm nay vậy?

- Có trời mới biết, tôi chỉ nhớ là tôi hét to một điều gì đó thôi có rắc rối gì sao?

- Không phải thưa ngài, nhưng đó là những từ quen thuộc. Tôi nghe rất rõ.

- Những từ quen thuộc ư? Nhưng tôi nói những từ này chỉ bởi vì tôi đã nhìn thấy anh ở bên dưới thôi.

- Không vì lý do gì khác à?

- Tôi thì có thể có lý do nào khác chứ!

- Ngài không có cảm giác những từ này được truyền đến ngài qua một thể lực siêu nhiên nào sao?

- Không!

Tối hôm sau, đúng hẹn, tôi leo lên đỉnh của hẻm núi có đường zigzag, cũng là lúc đồng hồ ở xa đang điểm số 11. Anh đang đợi tôi ở phía dưới, với ánh sáng trắng của chiếc đèn trên tay anh đang bật sáng, tôi đã tìm được con đường đi xuống. Tôi đã không gọi. Tôi hỏi anh ta khi chúng tôi đến gần nhau hơn:

- Tôi có thể nói bây giờ không?

- Chắc chắn rồi, thưa ngài.

- Vậy thì anh cho tôi biết những rắc rối mà anh đã gặp được chưa? Tôi rất muốn nghe và muốn chia sẻ

- Tôi sẽ kể hết, thưa ngài.

Sau đó, chúng tôi đi cạnh nhau đến trạm gác của anh, bước vào trong, đóng cửa lại và ngồi bên đồng hồ.

- Tôi đã quyết định rồi, thưa ngài - Ngay khi chúng tôi đã ngồi vào chỗ, anh ta với giọng điệu khê khàng thì thầm - Lẽ ra ngài không nên hỏi tôi hai lần điều gì làm phiền tôi. Lẽ ra tôi không nhằm ngài với một người khác tối hôm qua. Điều đó đã làm tôi lo sợ.

- Lỗi của tôi sao?

- Không. Đó là người khác.

- Đó là ai?

- Tôi không biết.

- Giống tôi à?

- Tôi không biết. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy mặt. Tôi chỉ thấy cánh tay trái để ngang mặt, và vẫy cánh tay phải. Vẫy tay một cách cuồng nhiệt. Giống như thế này đây.

Tôi nhìn theo hành động của anh, và đó là hành động của một cánh tay đang múa với một cảm xúc mãnh liệt tột độ.

- Xin Chúa hãy cho con biết chuyện gì đã xảy ra. Anh ta tiếp tục câu chuyện. Vào một đêm trăng, tôi đang ngồi ở đây, thì tôi nghe thấy một giọng nói kêu lên "Hallo! Dưới kia!". Tôi đứng dậy, nhìn từ cánh cửa kia, và thấy một đám đông đang đứng bên đèn đỏ gần đường hầm, vẫy tay chào như cái cách tôi vừa làm cho ngài xem lúc nãy. Có một giọng nói dường như khàn đi khi hét lên, và nó kêu lên liên tục, "Coi chừng! Coi chừng!". Và sau đó một lần nữa gào lên "Hallo! Dưới kia! Cẩn thận!". Tôi chụp lấy ngọn đèn của mình, bật lên màu đỏ, chạy về phía bóng người đó, gọi to, "Sao vậy? Chuyện gì đã xảy ra? Ở đâu?". Nó đứng ngay bên ngoài lần khuất vào bóng tối của đường hầm. Tôi tiến đến gần nó đến nỗi tôi nghĩ nó che ống tay áo trên mắt nên tôi không thấy được gương mặt của nó. Tôi chạy đến ngay nơi nó đứng, và đưa tay ra để kéo ống tay áo khỏi mặt nó, thì nó đã biến mất.

- Nó vào đường hầm thôi - tôi nói.

- Không. Tôi đã chạy vào đường hầm, năm trăm thước. Tôi dừng lại và đưa đèn lên trên đầu, bằng cách này tôi có thể nhìn thấy rõ các hình ảnh cách đó một khoảng xa, tôi có thể thấy được những vết bẩn ướt đỏ xuống tường và nhỏ giọt qua vòm. Tôi chạy ra một lần nữa, nhanh hơn lúc tôi chạy vào (vì tôi có một linh cảm chết chóc sẽ xảy ra ở nơi này). Tôi nhìn quanh nhưng chỉ có bóng của chính mình dưới ánh sáng của ngọn đèn đỏ mà thôi. Tôi leo lên thang sắt để quan sát đường hầm, sau đó tôi leo xuống, và chạy trở lại trạm gác này. Tôi điện báo cả hai trạm lân cận.

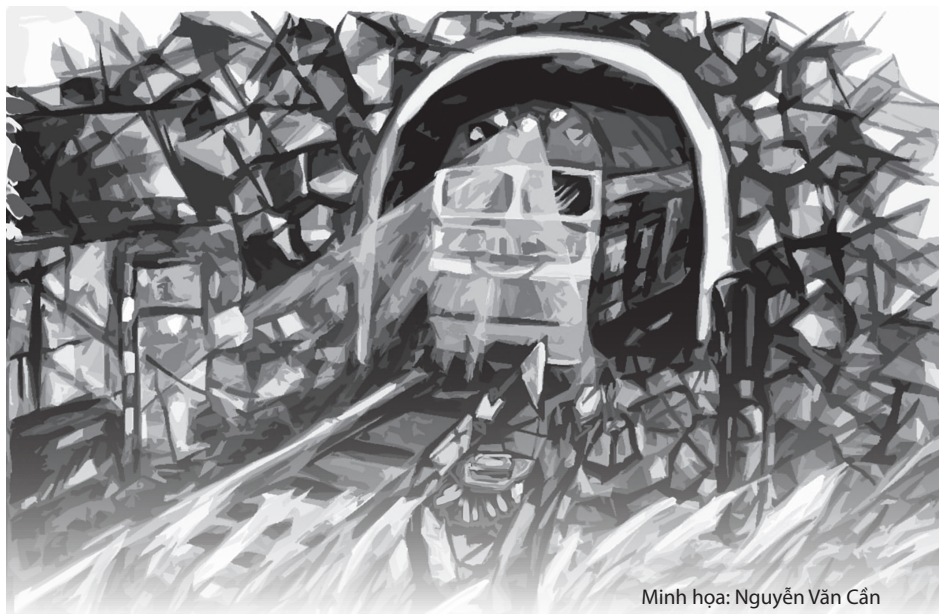
- Có trở ngại gì không?

- Không. Câu trả lời mà tôi nhận lại ở cả hai chiều: "Tất cả đều tốt".

Cố chống lại những ngón tay chậm chạp như đông cứng lại, và cảm giác lạnh buốt sống lưng, tôi bảo anh rằng có lẽ hình ảnh nào đó đánh lừa thị giác của anh thôi. Cũng có lẽ anh ta tưởng tượng ra hình ảnh đó vì các dây thần kinh của anh ta quá nhạy cảm, làm cho thị giác bị ảnh hưởng. Cũng có nhiều bệnh nhân gặp rắc rối trong nhận thức như vậy rồi. Và khi họ tham gia vào các cuộc thử nghiệm, họ cũng tưởng tượng ra mọi thứ. Tôi phân giải.

- Chắc chỉ là tiếng gào thét trong tưởng tượng thôi, anh hãy lắng nghe một chút đi, tiếng gió trong thung lũng phi tự nhiên này.

Anh chậm rãi kể và khẽ chạm vào cánh tay tôi: "Trong vòng sáu giờ sau khi nó xuất hiện, tai nạn kinh khủng trên tuyến đường này đã xảy ra, và trong vòng mười giờ, người chết và bị thương được đưa qua đường hầm tại nơi tôi thấy hình dáng nó đã đứng".



Minh họa: Nguyễn Văn Cẩn

Một cơn rừng mình đột ngột len lỏi trong tôi, nhưng tôi cố gắng hết sức để chống lại nó. Không thể phủ nhận, tôi cũng cho rằng đây là một sự trùng hợp mà thôi nhưng nghiêm trọng là nó lại gây ấn tượng sâu sắc trong tâm trí anh. Những sự trùng hợp như vậy cũng thường xảy ra ở đâu đó trong cuộc sống, và chắc chắn những phiền toái đó sẽ sớm qua đi như chưa từng có chuyện gì. Tôi không tin những gì anh nói là thật, nhưng cũng không muốn vấp phải sự phản đối của anh. Những người đàn ông như tôi không cho phép có nhiều sự trùng hợp trong những tính toán thông thường trong cuộc sống.

Tôi muốn một lần nữa cắt ngang cách nghĩ, cách nói về một người nào đó đứng ở nơi khuất ánh đèn bên ngoài đường hầm. Nhưng anh vẫn khẩn khoản đưa ra nhận xét rằng anh vẫn chưa biết được nó là ai.

- Chuyện này, anh một lần nữa đặt tay lên cánh tay tôi, và liếc qua vai tôi với đôi mắt trũng sâu, chỉ mới một năm trước. Sáu hoặc bảy tháng trôi qua, tôi đã vượt qua những bàng hoàng, sợ hãi của tai nạn, thì một buổi sáng ảm đạm, khi tôi đang đứng ở cánh cửa kia, nhìn về phía đèn đỏ, và lại nhìn thấy bóng ma. Anh dừng lại, nhìn tôi chăm chú.

- Nó có gọi không?

- Không. Nó im lặng.

- Nó có vẫy tay không?

- Không. Nó nương vào trục của ánh sáng, với cả hai tay trước mặt. Như thế này.

Một lần nữa, tôi tận mắt theo dõi hành động của anh. Đó là một hành động thương tâm, tang tóc. Tôi đã thấy một thái độ như vậy trong các hình tượng đá trên các ngôi mộ.

- Anh đã đi đến bên nó à?

- Không. Tôi bước vào phòng và ngồi xuống, một phần để suy nghĩ xem nó là ai? Một phần vì nó khiến tôi sợ muốn ngất đi. Sau đó tôi đi đến cửa một lần nữa, ánh sáng ban ngày lúc này đã chiếu lên người tôi, và bóng ma đã biến mất.

- Nhưng có chuyện gì xấu xảy ra sau đó không? Không có gì xấu xảy ra khi nó xuất hiện lần này chứ?

Anh lại chạm vào cánh tay tôi bằng ngón trỏ hai lần hoặc ba lần, buồn bã gật đầu:

- Ngày hôm đó, khi một đoàn tàu chạy ra khỏi đường hầm, tôi nhận thấy, ở cửa sổ toa bên phía tôi, một thứ gì đó hỗn loạn, bàn tay và đầu, và một cái gì đó vấy tay. Tôi đã thấy nó, đúng lúc ra hiệu cho người lái tàu. Dừng lại! Anh ta tắt máy và hãm phanh, nhưng con tàu đã chạy băng qua đây một trăm năm mươi thước hoặc hơn. Tôi chạy theo nó, và khi đến nơi, tôi nghe thấy những tiếng la hét, tiếng khóc lóc khủng khiếp. Một cô gái trẻ xinh đẹp đã chết bất đắc kỳ tử trong khoang, và xác cô ta đã được đưa vào nằm trên sàn nhà này. Cô ta nằm giữa chúng ta đó. Một cách vô tình, tôi đẩy ghế lui về phía sau, khi tôi nhìn tấm ván mà anh ta chỉ vào.

Tôi chẳng biết nói gì, không nghĩ ra được lời giải thích nào. Miệng tôi khô khốc. Gió và dây cáp truyền tín hiệu làm cho câu chuyện anh ta kể thêm phần huyền bí. Anh ta lại tiếp tục: "Bây giờ, thưa ngài, ngài nói xem, tâm trí của tôi vẫn ổn định đúng không? Và bóng ma đã trở lại, một tuần trước. Kể từ đó đến nay, nó vẫn ở đó, tôi vẫn thấy nó hầu như hàng ngày, rồi mọi chuyện sẽ lập lại thôi. Lại chết chóc, tang thương".

- Nơi có ánh sáng phải không?

- Tại nơi đèn báo tín hiệu nguy hiểm đó.

- Nó dường như muốn làm gì đó?

Anh ta lặp lại, lời cầu nguyện "Xin Chúa hãy giúp con!".

Sau đó, anh ta lại tiếp tục kể: "Tôi không có một phút yên bình hay nghỉ ngơi nào. Nó gọi tôi, gọi liên tục, nó gào to: "Dưới kia! Coi chừng! Coi chừng!". Nó đứng vấy tay chào tôi. Nó rung chuông nhỏ của tôi".

Tôi dường như cũng đã hiểu ra một chút.

- Có phải nó đã rung chuông vào tối hôm qua khi tôi ở đây, và anh đã đi ra cửa?

- Nó đã rung lên hai lần.

- Anh nghĩ kỹ lại xem, tôi phân trần, có thể trí tưởng tượng của anh đánh lừa anh thôi. Tôi cũng nhìn vào cái chuông, cũng lắng nghe tiếng chuông, nhưng tôi hoàn toàn không nghe thấy gì cả. Chuông không thể tự rung lên được, trừ khi các trạm khác muốn giao tiếp với anh.

- Tôi chưa bao giờ nghĩ mình nhầm lẫn về điều đó, thưa ngài. Tôi chưa bao giờ nhầm lẫn về tiếng chuông của bóng ma, với tiếng chuông của một con người hiện hữu. Tiếng chuông của ma là một sự rung lên kỳ lạ, nhìn bằng mắt, thì chiếc chuông vẫn im lìm không có gì khác lạ, vì vậy tôi không ngạc nhiên khi ngài không nghe thấy tiếng chuông, nhưng tôi đã nghe thấy, và nghe thấy rất rõ ràng.

Chúng tôi vào lại bên trong trạm gác, đóng cửa và tiếp tục ngồi xuống chỗ ngồi của mình. Tôi đang nghĩ cách nào tốt nhất để giúp anh thoát khỏi tình trạng này. Tôi chưa nghĩ được gì, thì anh lại bắt đầu kể với tôi với một tâm thái chắc chắn mọi việc. Nó chắc chắn có thật. Tôi biết rằng tôi không thể kéo anh về với thực tế là tất cả mọi hình ảnh, sự việc đều do trí tưởng tượng của anh mà ra. Tôi cảm thấy mình bất lực.

- Đến lúc này chắc ngài hiểu hết những gì tôi lo sợ rồi chứ? Anh ngừng lại một lúc và nói khẽ. Tôi lo lắng nhất, sợ nhất ở lần này là không biết được bóng ma muốn gì?

Anh ta rút khăn tay ra và lau những giọt nước trên vầng trán nóng bừng của mình. Nếu tôi điện báo có nguy hiểm, cho các trạm liên lạc với tôi, tôi biết đưa ra lý do gì với họ đây. Anh ta tiếp tục, lau lòng bàn tay. Tôi sẽ gặp rắc rối, và nếu làm không khéo, họ sẽ nghĩ tôi điên. Tôi chỉ có thể làm bằng cách gửi đi thông điệp: "Nguy hiểm! Hãy cẩn thận!". Các trạm liên lạc trả lời: "Nguy hiểm gì? Ở đâu?". Tôi nhắc lại họ: "Không biết. Nhưng vì Chúa, hãy cẩn thận!". Dù họ sa thải tôi, tôi cũng làm như vậy vì tôi có thể làm gì khác nữa đâu?

Nỗi đau về tâm trí của anh là đáng thương nhất. Đó là sự tra tấn tinh thần của một người luôn tận tâm trong công việc, nhưng bị áp lực quá mức chịu đựng từ một thể lực siêu nhiên, vô hình mà không thể chia sẻ với bất kỳ ai được.

Anh lại tiếp tục kể: "Lần đầu tiên nó đứng dưới đèn báo nguy hiểm, buông mái tóc đen xuống phía sau lưng, đưa tay ra ngang qua thái dương và dường như đang chịu một sự đau đớn tột cùng". "Tại sao nó không cho tôi biết sắp có tai nạn xảy ra, và tai nạn đó xảy ra ở đâu? Tại sao không cho tôi biết làm thế nào để có thể ngăn chặn - nếu tai nạn có thể ngăn chặn được? Khi đến lần thứ hai, nó hiện ra và che kín khuôn mặt, nó giấu mặt đi, thay vào đó tại sao không nói với tôi: "Cô ấy sắp chết. Hãy để họ giữ cô ấy ở nhà"? Nếu nó đến, vào hai dịp đó, chỉ để cho tôi thấy rằng những lời cảnh báo của nó là đúng, thì lần thứ ba này tại sao không cảnh báo cho tôi rõ ràng hơn? Và vì vậy, để chuẩn bị cho tôi cho lần thứ ba, tại sao không cảnh báo tôi một cách rõ ràng ngay bây giờ? Chúa giúp con với! Con chỉ là một người phát tín hiệu kém cỏi trên nhà ga đơn độc này! Tại sao nó không đến gặp ai đó có uy tín, có sức mạnh để có thể ngăn chặn những điều tàn khốc sắp xảy ra".

Tôi đã hơn một lần nhìn lại đèn tín hiệu màu đỏ khi đi lên con đường trở về khách sạn. Lẽ ra tôi nên ngủ lại nơi anh, nhưng tôi cũng cảm thấy sợ ánh đèn đỏ, và cũng thật đáng thương nếu giường ngủ của tôi được đặt ở nơi như vậy. Tôi sợ và hoang mang trước những câu chuyện anh kể. Tối hôm sau là một buổi tối tuyệt vời, tôi đi bộ sớm để tận hưởng vẻ đẹp tuyệt vời của hoàng hôn trên đỉnh đồi. Mặt trời vẫn chưa lặn khi tôi đi ngang qua con đường ruộng gần đỉnh vết cắt sâu. Tôi tự nói với mình rằng tôi sẽ đi bộ thêm một giờ nữa, nửa giờ và nửa giờ quay lại, và sau đó sẽ là lúc tôi phải đến chỗ anh ta.

Trước khi bắt đầu cuộc dạo chơi của mình, tôi đã bước đến bờ vực, và nhìn xuống túp lều gần miệng đường hầm, tôi thấy rất nhiều người đang đứng cách

đó một quãng ngắn. Họ cũng đang làm những động tác giống người đàn ông đứng gần miệng đường hầm. Đèn báo nguy hiểm sáng lên. Một linh cảm không tốt, tôi tự trách bản thân tôi sao bỏ mặc anh ở đó không ai giúp đỡ, cũng không làm gì ngăn cản bóng ma kia. Tôi đi xuống con đường ngoằn ngoèo với tất cả tốc độ tôi có thể.

- Có chuyện gì vậy? Tôi hỏi những người đàn ông.
- Người báo hiệu đã bị phát hiện chết sáng nay, thưa ngài.
- Không phải người đàn ông ở trạm gác đó chứ?
- Đúng là anh ấy, thưa ngài.
- Trời ơi! Làm thế nào điều này có thể xảy ra, làm thế nào điều này có thể xảy ra?

Tôi hỏi, quay từ chỗ này sang chỗ khác khi túp lều lại đóng cửa.

- Anh ta bị đầu máy xe lửa cán qua, thưa ngài. Không một người truyền tin hiệu nào cẩn thận như anh ta. Anh ta luôn làm tốt công việc của mình nhưng không hiểu vì sao anh ta lại không thấy được rào cản an toàn chắn ngang trong một buổi chiều sáng sủa như hôm qua chứ. Anh ta đã đốt đèn, và cầm cây đèn trong tay. Khi đầu máy ra khỏi đường hầm, lưng anh hướng về phía con tàu, và nó đã cán qua anh ấy. Người đàn ông đó đã lái con tàu, ông ấy đang mô tả lại những chuyện đã xảy ra như thế nào. Cho quý ông này xem những gì xảy ra với anh ấy đi Tom.

Người đàn ông, người mặc một chiếc váy sẫm màu thô, bước đến một vị trí ở miệng đường hầm.

- Đến khúc cua trong đường hầm, thưa ngài - anh ta nói - Tôi đã nhìn thấy anh ta ở cuối, như thể tôi nhìn thấy anh ta dưới một tấm kính phối cảnh. Không có thời gian để kiểm tra tốc độ, và tôi biết tính anh ấy rất cẩn thận. Nhưng chiều hôm qua anh ấy dường như không để ý đến tiếng còi. Tôi vẫy tay và gọi anh ấy to hết mức có thể.

- Ông gọi gì?

- Tôi đã hét to "Dưới đó! Coi chừng! Coi chừng! Vì Chúa, hãy dọn đường!".

Nhưng vẫn vô dụng, anh ấy không nghe thấy.

Không cần phải tìm kiếm gì thêm nữa, tôi đã hoàn toàn tin vào bóng ma, và lời cảnh báo mà anh ấy đã kể với tôi. Có một sự trùng hợp không chỉ những câu cảnh báo mà còn là những hành động của người lái tàu, với người báo hiệu không may. Đó cũng chính là những từ, và những cái vẫy tay mà tôi đã gọi anh ta khi đến đây. Những lời cảnh báo này đã ám ảnh anh ta, và giờ là ám ảnh chính tôi, trong tâm trí tôi lờn vờn những lời cảnh báo và tư thế khi anh ta làm những hành động kia.

TRẦN MINH NGUYỆT dịch.

Nỗi sợ

Truyện ngắn NGUYỄN NHẬT KHOA

Trong cơn mê, khung cảnh xung quanh tối sầm, mờ đi, hình ảnh duy nhất tôi thấy đó là ba mẹ tôi, họ đang khóc, khóc rất nhiều. Chợt tôi bừng tỉnh dậy trong một căn phòng, cảm thấy khá khó chịu ở cổ, xung quanh tàn thuốc vương vãi kín sàn nhà, bốn bức tường mục nát, cũ kĩ. Tôi vẫn chưa nhớ được chuyện gì đã xảy ra trước đó, chẳng hiểu tại sao mình lại nằm ở cái nơi đáng sợ này. Tôi vội ngồi dậy, tiến đến cánh cửa. Tôi mở cửa, bên ngoài căn phòng là một bệnh viện. Khung cảnh ở bên ngoài khác hoàn toàn so với bên trong căn phòng, nó sáng sủa hơn, nhìn sạch sẽ hơn nhưng vẫn không bớt đi sự lạnh lẽo. Tôi loay hoay nhìn xung quanh, chả có ai ở đây cả, tôi cảm thấy rằng sự hiện diện duy nhất ở đây là tôi. Tôi vẫn không thể nhớ được trước đó đã xảy ra chuyện gì mà tôi lại phải ở đây. Nhưng tôi mặc kệ, trước hết phải tìm lối ra khỏi chỗ này. Tôi đi

đọc quanh hành lang của bệnh viện để tìm cửa ra, nhưng hình như đến cửa ra của bệnh viện tôi cũng bị quên. Tôi cứ tìm, tìm mãi trong cái không gian gây cho tôi cảm giác không hề dễ chịu tí nào. Đang tìm, tôi bỗng nghe tiếng lạch cạch ở đâu đó gần đây. Tôi cố mò lần theo âm thanh đó để xem đó là cái gì. Tôi có một chút gì đó là niềm hy vọng, kèm theo đó là nỗi bất an khó tả. Tôi tìm đến phòng mổ, là nơi phát ra âm thanh đó. Tôi mở cửa tìm xem đó là cái gì. Vừa lúc nhìn vào trong, tôi đứng hình, nhận ra mình vừa phạm phải một sai lầm lớn. Trong căn phòng có một vị bác sĩ đang moi lá phổi của một bệnh nhân một cách thô bạo, bệnh nhân kia có vẻ đã bất tỉnh hoặc đã chết. Khuôn mặt bác sĩ khá dị dạng, hằn ốm nhách, hơi thở phát ra tiếng khò khè. Tiếng động tôi gây ra làm hấn ta chú ý, hấn từ từ quay lại nhìn, lúc đó tôi đã chạy mất dạng. Tôi núp trong một chiếc tủ

đứng đó có ba cái khe nhìn ra, cố kiểm soát hơi thở của mình tránh bị phát hiện. Tôi kinh hãi nhớ lại hình ảnh ban nãy mà muốn nôn ọe tùm lum. Tôi vội tìm nhà vệ sinh để nôn mửa. Tôi di chuyển một cách nhẹ nhàng, rón rén đến nhà vệ sinh, nôn thốc nôn tháo. Rồi một âm thanh làm tôi chết lặng đi. Là tiếng thở khò khè của tên bác sĩ. Hắn đang ở ngoài. Tôi leo lên ống thông gió để thoát thân. Tôi cứ bò mặc cho ống thông gió dẫn đến đâu thì đến. Nơi tôi đáp xuống chẳng có gì xa lạ, đó là hành lang bên ngoài nhà vệ sinh lúc này. Hắn đang ở trước mặt tôi, hắn cầm cái kéo phẫu thuật, nó to một cách bất thường.

- Này anh bạn! Nãy giờ tôi tìm anh đấy!

Nói xong, hắn cầm kéo lao thẳng đến chỗ tôi. Tôi cũng điên cuồng chạy không kém gì hắn, có khi còn nhanh hơn. Tôi chả hiểu việc gì tôi lại vào cái nơi khỉ gió này. Hắn rượt tôi đến một cái dãy, từ xa tôi thấy cánh cửa thoát hiểm. Tôi mừng như sắp chết vớ được phao cứu sinh, chạy thục mạng đến cánh cửa. Đang chạy, tôi bị vấp té. Tôi cố đứng dậy, hắn sắp đuổi kịp tôi. Nghĩ rằng sắp bị hắn tóm được thì bỗng cái tú cạnh đó ngã xuống, đè hắn, cứu tôi một mạng. Tôi đứng dậy chạy đến chỗ cửa thoát hiểm. Tôi chạy xuống cầu thang tìm cửa ra. Tôi mừng thầm vì sắp thoát khỏi chỗ này. Tôi mở cửa ừa ra ngoài, sững người lại với khung cảnh trước mặt. Tôi chờ người, cố hiểu chuyện gì đang xảy ra nhưng không thể. Nơi tôi vừa mới bước vào là một văn phòng công ty. Tôi không biết đây là thực hay là mơ, tại sao lại có một văn

phòng công ty ở bệnh viện. Tôi thử quay lại cầu thang thoát hiểm lúc nãy nhưng nó cũng đã thành cầu thang của công ty, như chưa hề có bệnh viện nào cả. Thật kỳ lạ.

Tôi vừa cố giữ bình tĩnh, vừa lang thang tìm lối ra. Nơi này cũng giống nơi trước, cũng kỳ dị, không một bóng người, ngoài trời thì tối om. Trong các hàng máy tính làm việc, tôi thấy có một chiếc máy đang sáng màn hình. Tôi lại gần, thấy có người đang cặm cụi ngồi làm việc. Anh ta có gương mặt hốc hác, xanh xao, thân hình ốm đói, lưng lại bị gù thấy rõ.

- Này anh ơi, anh có sao không? Tôi thấy anh mệt lắm rồi đấy.

- Không sao đâu, tôi chỉ tăng ca xí thôi.

Tôi nhớ lại khi mình còn đi làm ở văn phòng, ngày nào tôi cũng tăng ca đến khuya mới về.

Tôi sực nhớ lại là mình phải tìm cách thoát khỏi chỗ này, tôi hỏi anh ta:

- Anh có thể dẫn tôi đến cửa ra được không?

Anh ta không trả lời tôi, chỉ cặm cụi làm việc, nhìn anh ta trông thật kinh dị. Hỏi không được, tôi đành phải tự đi tìm lối ra. Tôi quanh quẩn ở cái hành lang tối tăm để mò tìm, bỗng tôi vô tình giẫm lên một tờ giấy, trên đó viết cái gì đó. Tôi cầm lên đọc:

"12.7.2023,

Vì kinh tế khó khăn, tôi phải làm việc tăng ca, phải làm ca đêm ở công ty để mong được nhận thêm tiền lương. Khi nhận tăng ca tôi mới nhận ra một điều rằng ở đây ai cũng thế, cũng làm thêm ca, nhận làm những việc không phải chuyên môn của mình mong



Minh họa: Nguyễn Chơn Hiền

nhận thêm thù lao. Nhưng không, lão sếp không hề tăng lương hay thưởng thêm cho tôi hay những người làm bất cứ thứ gì. Lão cố tình nợ lương, quỵt lương nhân viên, cố tình bóc lột sức lao động của họ. Một số người đã nghỉ việc hay thậm chí đòi kiện lão. Một nhân viên vì không chịu nổi lão sếp, đã ra tay sát hại lão ta ngay tại nhà riêng của lão. Anh ta hay bị lão mắng chửi vì có thói quen hút thuốc trong công ty. Công ty vì vụ việc đó mà đóng cửa. Công an vào cuộc điều tra, sau ba ngày, họ tìm đến nhà của anh ta thì anh ta đã treo cổ tự tử”.

Tôi đang suy nghĩ điều gì đó, vụ án

này nghe quen quen. Bỗng có tiếng động từ đằng sau, là anh nhân viên lúc nãy. Anh ta đang ở chỗ ban công, từ từ tiến đến hàng rào, đặt một chân lên. Tôi đoán được anh ta sắp làm gì, liền chạy đến ngăn anh ta lại nhưng không kịp, anh ta đã nhảy lầu tự tử. Từ đằng sau tôi, không biết đâu ra xuất hiện thêm nhiều người nữa. Họ làm tôi hết cả hồn, trông họ kinh dị, xơ xác, vô hồn như người nhân viên lúc nãy. Họ đồng loạt tiến đến chỗ ban công tôi đang đứng, tôi cố ngăn họ lại. Vì phải chặn quá nhiều người, tôi không thể đỡ nổi, ngược lại còn bị họ ép đến sắp tắt thở. Tôi chịu không nổi nên đã ngắt lịm đi.

Tôi lại vào cơn mê, lần này tôi nghe tiếng khóc của trẻ con.

- Đừng mà...

Tôi tỉnh dậy trong một căn phòng lạ. Tôi sờ tay lên gò má, là giọt nước mắt, phải chăng tôi vừa khóc. Tôi quan sát xung quanh, là phòng y tế, tôi nghĩ không lẽ mình lại quay trở lại cái bệnh viện quái quỷ đấy ư? Tôi tiến đến cửa, cầu nguyện không phải là bệnh viện lúc này. Đúng, nó không phải là bệnh viện, cũng không phải là công ty lúc này, trước mặt tôi là hành lang của một trường học.

Không gian vẫn như thế, vẫn không có một bóng người, vẫn là cái không khí u ám kỳ dị đó. Tôi nghe đâu đây tiếng khóc và tiếng của một đám trẻ. Tôi tìm đến một góc xó tăm tối, thấy có một đám trẻ con đang ăn hiếp một thằng bé. Tôi bước đến đuổi hết bọn bắt nạt đi.

- Mấy đứa có thôi ngay đi không!

Đám trẻ chạy hết, cả thằng bé bị ăn hiếp cũng chạy đi. Nó làm rơi một quyển sổ dưới đất. Tôi nhặt lên, bìa có dòng chữ:

"Nhật ký của Nguyễn Đức Toàn".

Tôi mở cuốn nhật ký ra xem, bên trong viết:

"Ngày 22.9.2005,

Trên lớp mình không có bạn bè, cũng không có chơi với ai. Mình nhút nhát, rụt rè, lại còn học kém lớp, làm gì cũng dở tệ, đến giáo viên cũng coi thường mình. Họ không nhiệt tình giúp đỡ mình học các môn mà chỉ qua loa sao cho đủ điểm lên lớp. Vì thua xa bạn bè nhiều như thế, mình hay bị gọi là Đụt.

- Ngày 28.9.2005,

Tiết thể dục ở trường, tụi hay bắt nạt mình đang bàn tán điều gì đó về mình. Bỗng một đứa trong số tụi nó chậm rãi tiến về phía mình. Mình sợ quá bỏ chạy vào nhà vệ sinh trốn, tụi nó cũng vào tìm. Khi tìm thấy mình, chúng nó xúm lại kéo quần mình ra để xem hôm nay quần trong mình màu gì.

- Ngày 03.10.2005,

Hôm nay là sinh nhật mình. Mình đến lớp, thấy dưới học bàn mình có tấm thiệp chúc mừng. Mình không nghĩ rằng sẽ có người chúc sinh nhật mình, mình vui lắm. Khi mình mở nó ra, bên trong viết: "Cút ra khỏi lớp này! Thằng mặt đụt!".

- Ngày 10.10.2005,

Tan học về, mình ở lại trực vệ sinh vì hôm nay đến lượt mình. Khi mình trực xong, mọi người đã về hết. Mình chuẩn bị về thì bỗng đám hay ăn hiếp mình từ đâu ra, bắt nhốt mình vào trong lớp, khóa cửa lại.

- Ngày 02.11.2005,

Mình bị giáo viên chủ nhiệm cấm không được đi xe vì...".

- Trả cháu cuốn nhật ký với... - Một giọng nói cắt ngang sự tập trung của tôi khi đang đọc.

Tôi quay lại nhìn, là thằng bé bị ăn hiếp ban nãy. Tôi nhẹ nhàng trả cuốn sách cho thằng bé, hỏi:

- Cháu tên là Đức Toàn à?

- Dạ - Toàn lễ phép đáp.

- Cháu có thể dẫn chú ra khỏi đây được không?

Toàn gật đầu một cách rụt rè. Thằng nhóc dẫn tôi đi tìm lối ra. Mặt nó trong lúc nào cũng buồn thiu, như có tâm sự gì đó muốn nói. Tôi không

hỏi vì sợ thằng bé sẽ ngại. Hai chú cháu đi trong hành lang trường học, không một bóng người, như một ngôi trường ma, thật u ám, lại còn có sương mù bên trong. Đang đi, bỗng thằng bé dừng lại, nó chỉ tay về phía cánh cửa trước mặt tôi. Tôi hỏi:

- Đó là cửa ra hả con?

Thằng bé gật đầu, tôi xoa đầu cảm ơn nó. Đột nhiên đằng sau tôi vang lên giọng nói:

- Trò Toàn! Đứng im cho tôi!

Tôi giật mình quay lại nhìn, là một người phụ nữ. Nhìn tác phong nghiêm chỉnh, đi kèm là cây thước, tôi đoán bà ta là giáo viên của trường. Chỉ có điều mặt bà ta trông cũng u ám chả khác gì ở đây. Toàn núp sau lưng tôi, nó sợ điều gì đó từ bà ta. Tôi nhìn bà ta, bà ta cũng nhìn tôi chằm chằm, làm tôi rợn cả người. Tôi không biết được bà ta sẽ làm gì tiếp theo nhưng chắc chắn những gì bà ta sắp làm chả có gì tốt lành. Đúng như linh cảm của tôi, bà ta cầm cây thước lao tới chỗ chúng tôi như muốn ăn tươi nuốt sống. Tôi định phản kháng lại nhưng không thể, tôi nhìn bà ta chợt nhớ đến điều gì đó làm tôi run sợ, như có gì đó từ bà ta ngăn tôi lại. Bất lực không thể phản kháng, tôi ẵm thằng bé chạy thẳng tới cửa ra. Thằng bé thoát ra khỏi người tôi, chạy theo hướng khác. Bà giáo viên cũng đổi hướng sang thằng bé, không rượt tôi nữa. Một lần nữa tôi lại thấy khó hiểu, hình như thằng bé muốn cứu tôi hoặc là nó làm vậy vì mục đích gì đó. Tôi đi đến cửa ra, lại tiếp tục gặp một cái hành lang khác. Tôi nghe tiếng bước chạy từ đằng sau, một thằng bé đang chạy lon ton rất vui vẻ. Nhìn

ngoại hình thằng bé hơi giống với Toàn lúc này. Thằng bé đeo một chiếc mặt nạ hình mặt cười nên tôi không thể thấy được mặt nó. Nó chẳng chú ý gì đến tôi, chỉ lo tập trung chạy và chạy. Tôi đi theo thằng bé, định hỏi nó lối ra rồi tôi thấy một điều kỳ lạ. Tôi lại gặp đám trẻ bắt nạt Toàn lúc này, bọn nó tỏ ra sợ hãi khi nhìn thấy thằng bé đeo mặt nạ ấy. Thằng bé đeo mặt nạ rượt theo đám nhóc ấy. Tôi chạy theo. Nó nhỏ con nhưng nhanh nhẹn, làm tôi bị mất dấu. Rồi tôi lại nghe thấy tiếng khóc. Không phải tiếng trẻ con, mà là của một người phụ nữ. Tôi lần theo âm thanh tìm đến. Ở một góc tường, tôi thấy thằng bé đeo mặt nạ lúc này, nó đang uy hiếp một người phụ nữ, là bà giáo viên lúc này. Bà ta ngồi co rúm lại một góc, sợ hãi thằng bé. Tôi ngây người với cảnh tượng trước mặt, thằng bé đó có cái gì đó khiến bà ta sợ hãi? Rồi nó quay đầu lại nhìn tôi, nó chạy đến chỗ tôi. Nó đứng trước mặt tôi, nhìn tôi một lúc rồi bất ngờ đẩy tôi ra cánh cửa.

Cú đẩy của thằng bé làm tôi té ngửa ra sau cánh cửa. Tôi đã ra khỏi được ngôi trường. Xung quanh tôi là một nơi đồng không mông quạnh với sương mù dày đặc. Trước mặt tôi cũng chẳng phải trường học, là một ngôi nhà nhỏ với hai tầng, trông hoang sơ, mục nát. Tôi chẳng biết làm gì hơn ngoài việc vào nhà tìm sự giúp đỡ. Tôi bước vào nhà, bên trong bữa bọn một đồng, như vừa mới xảy ra một trận ẩu đả của người lớn. Một chút ánh sáng từ ngoài cửa sổ chiếu vào, tôi thấy xác của một gia đình ba người chết trong tư thế treo cổ. Tôi kinh hãi chạy ào ra

ngoài, thở hồng hộc như một người bị phổi. Khát khao muốn thoát khỏi nơi đây của tôi càng ngày mạnh hơn, tôi hô lên:

- Có ai không!?

Không có ai phản hồi lại. Tôi bất lực gục xuống, lặng người đi, mọi thứ im lặng đến đáng sợ. Trong sự im lặng đó, tôi nghe được tiếng đào đất ở đâu đó. Tôi chạy đến nơi phát ra âm thanh, âm thanh phát ra trong một nghĩa địa. Tôi thấy một người đàn ông đang lấp đất cho một ngôi mộ. Anh ta trông có vẻ bình thường, tôi chạy đến:

- Ủa, anh...?

- Anh cần tôi giúp gì hả?

Anh ta giống tôi đến kỳ lạ, từ gương mặt, đến giọng nói, chỉ khác mỗi tóc, với thân hình, anh ta trông to con hơn tôi với nhìn hoạt bát, khỏe mạnh hơn.

- Anh nhìn giống... - Tôi nhìn chăm chăm anh ta.

- Sao hả?

- À... Không có gì.

Tôi nhìn về ngôi mộ anh ta đang lấp. Trên ngôi mộ ghi:

"Nguyễn Đức Toàn

Mất ngày 15.7.2023".

- Anh biết hướng nào đi ra khỏi chỗ này không?

Anh ta chỉ về hướng ngôi nhà ban nãy. Anh bỏ cây xẻng xuống.

- Đi theo tôi...

Anh ta dẫn tôi quay trở lại căn nhà lúc nãy. Anh nói:

- Đây là nhà tôi.

- Nhưng tôi cần tìm đường ra.

- Cứ theo tôi đi.

Anh ta dẫn tôi vào nhà. Ba cái xác đã không còn ở trong nhà. Ngôi nhà cũng không còn bừa bộn, nó sạch sẽ, gọn gàng hơn trước. Anh ta đi lên tầng hai, tôi đi theo. Chúng tôi đứng trước một căn phòng. Anh ta mở cửa ra, một căn phòng ngủ.

- Anh vào đi.

Tôi vẫn chưa hiểu anh ta muốn làm cái gì. Tôi bước vào, anh ta đóng sầm cửa lại. Tôi hoảng sợ, đập cửa nhưng cửa đã bị khóa, tôi không thoát ra được. Tôi loay hoay xung quanh tìm cách thoát, bỗng tôi thấy trên bàn có tờ giấy, tôi cầm lên đọc:

"15.7.2023,

Tôi đã phải sợ hãi quá nhiều thứ: bệnh tật, áp lực công việc, học hành, gia đình... Đến lúc tôi phải giải thoát cho bản thân, cho nỗi sợ hãi.

Nguyễn Đức Toàn".

Mọi thứ bắt đầu lặng xuống khi tôi đọc xong. Không gian im phẳng phắc một cách đáng sợ. Tôi cảm thấy gì đó, nhìn ra sau lưng. Một sợi dây thừng treo lủng lẳng trên trần. Tôi nhìn nó chăm chú rồi bước tới, thông dây vào cổ. Chiếc dây thừng từ từ siết chặt lại.

Chiếc ti vi bên cạnh bỗng bật lên một bản tin thời sự:

- Sáng ngày 15.7.2023, cơ quan công an đã tiếp cận nhà của N.Đ.T, nghi phạm bị tình nghi là đã sát hại cấp trên của mình là ông P.N.D tại nhà riêng. Khi cơ quan công an đến, N.Đ.T đã tự tử bằng cách thức treo cổ tại phòng riêng...".

N.N.K

Tự khúc quê

NGUYỄN CHÍ NGOAN

Lâu lắm rồi mình chẳng về qua
Căn nhà cũ, hàng rào quê hoa nở
Hương khói bếp nồng nàn buổi sớm
Tiếng cơm sôi thơm ngát vụ mùa.

Lâu lắm rồi mình chẳng về qua
Giàn mướp đặng xanh miên năm tháng
Con ong bầu trước hiên nhà đục lỗ
Gọi tuổi thơ về trên cánh mỏng thời gian.

Lâu lắm rồi mình chẳng về qua
Dòng sông xưa một đời khó nhọc
Mẹ chống chèo qua mùa nước dũ
Đốt tay sần nhăm tính chuyện giấc mơ.

Lâu lắm rồi mình chẳng về qua
Cánh đồng quê mênh mông sóng lúa
Đời lam lũ cha nhọc nhằn bám đất
Chưa xa quê hương dù chỉ một lần.

Lâu lắm rồi mình chẳng về qua
Mái nhà quê bốn mùa mưa nắng
Vách lá thưa che buổi về nước mắt
Cánh chuồn xa thấp thoáng những chân trời...

N.C.N

TRẦN VĂN THIÊN

Giữa lòng đêm...

Về giữa mù sương rập rờn lửa lạnh
Lộc cốc bánh xe thổ mộ đêm
Phía ấy mùa cỏ khô, gió như xổ lồng kéo từng bầy về núi
Những ngọn gió đối mưa rạc gầy đêm mất ngủ
Mẹ vừa thắp đèn cho ký ức qua sông

Ngoài kia gió cào xước đêm
Cời lên âm ỉ thán ngày thấu buốt
Mắt môi chưa nguội một giấc chiêm bao
Khi cơn say của cha thành bão xoáy qua nhà
Mẹ chân trần lên đồi cỏ khô
Và khóc
Những hàng dương liễu cúi đầu lặng im

Mẹ úp mặt vào trăng
Những giọt trăng giàn giụa khóe mắt
Trăng chảy thành sông trôi đi biển biệt
Ai khát thực những lời ru, trong từng đêm gió trở
Để lại bóng mình phía những phiên sương loang

Đêm nay lòng tôi như toa tàu bỏ hoang thông thốc gió
Tìm lên ngọn đồi nước nở vàng trắng
Gặp những dáng người đi rong vào bóng đêm lẫm lũi
Tôi vô thức gọi
Run rẩy sao băng vút ngang đỉnh đồi...

Nơi đôi mắt làng chỉ một ô cửa còn thức
Đóa hoa nở nghẹn từng cánh phù du

Lót mảnh gió trời,
Mẹ ngồi chăm những tiếng vạc thành gỏi mỏng
Đêm về đâu về đâu...

Bay trên đôi dương liễu

Một con đường mòn vắt ngang như sợi chỉ
Dáng mẹ trong sương triu triu gánh lá khô

Tôi bay trên những ngọn đôi dương liễu
Cánh từ bi tím màu mê hoặc
Dây tơ hồng rũ xuống chiêm bao
Dưới tầng lá mục câu chuyện xưa còn âm
Những ô lô cốt như mặt ngữ của rừng
Đêm trường mẹ kể thuở nhà ta gánh gồng chạy giặc
Những nấm mộ giả và căn hầm dưới đất
Hạt cát viễn du nhuộm màu khói đạn bom

Tôi bay trên những ngọn đôi dương liễu
Cỏ ngời xanh giắc thiên cổ ông bà
Bóng chiều trôi từ vạn kiếp trước
Những vạt rừng trong sương vọng bài thơ nhân nghĩa
Ông tôi đã viết từ ruột gan mình
Tôi nghe bà đọc lại bằng đôi mắt bể dâu

Tôi bay trên những ngọn đôi dương liễu
Gió Lào như cô gái thô sơ chỉ nói lời chân thật
Ràn rạt gót chân bầy trẻ lớn lên từ lưng gió
Hồn nhiên dứa dại, xương rồng
Hương dủ dẻ sóng sánh ngực đôi khi mùa hè sắp cận
Tiếng cười tựa tiếng sương rơi

Tôi bay trên những ngọn đồi dương liễu
Rờn rờn gió Bắc lạnh lưng trời
Tiếng chim “thương con xót ruột”, “thương con xót ruột”
Có còn rất lòng mẹ những mùa bạc nước mắt?
Anh tôi theo cánh chim về trời ly biệt
Từ bi se sắt tím giữa rừng thoai thoải nắng
Dặm thêm cho mùa chút nhớ hoang vu

Tôi bay trên những ngọn đồi dương liễu
Đôi chim cu gáy dạ thưa rừng chiều
Những người nằm xuống với mệnh mông
Về đây, về đây nghe lá dương ru ngày ngày thán thán
Những vết sẹo liền từ giấc xanh vời vợi
Rừng xa vắng gọi tuổi tên cội nguồn.

T.V.T

Đôi mắt người phương xa

VĨNH THÔNG

Con sông sáng nay chẳng sóng nhiều
Chỉ phơn phớt vài nếp cong thật khế
Chợt vương phải một ánh nhìn xa thẳm
Đắm cả khóm nắng hồng.

Đôi mắt trong veo không thể tả bằng lời
Hắt xuống Châu Giang một ban mai ngọt lịm
Hồn nhiên và thanh khiết
Vời vợi và mệnh mang...

Đôi mắt mở ra ô cửa sổ thời gian
Lộng gió!
Căng đầy những lời ca thơm
Về hư ảo cõi người.

Để sớm nay
Cánh bướm nâu trôi lênh đênh
Chồng chênh cặp bến
Cúi mình dưới đôi mắt trong veo.

Lãng đãng chút sóng thu vừa chao vội trước khoang thuyền.

Cây Đổ Con ngốc nghếch

Truyện ngắn CAO VĂN QUYỀN

Một hôm, cô chủ nhỏ của khu vườn mang về một hạt đỗ đen bé xíu xiu. Cô xới đất tạo hốc, rồi vùi hạt đỗ cạnh cây ngô nếp đang trở cờ và nhu nhú bắp ở bẹ lá với những chiếc râu mềm mượt như nhung.

Dưới lòng đất, Hạt Đỗ vui mừng khôn xiết, miệng líu lo cả ngày. Nó luôn nghĩ tới viễn cảnh chẳng mấy chốc nữa mình sẽ được hóa kiếp dưới hình hài của một cái cây.

Một ngày Hạt Đỗ ngộ ngộ phải đến cả trăm lần. Chỉ chờ thời điểm thích hợp là bật tung lớp vỏ, đội đất vươn lên.

Và sau một trận mưa rào, Hạt Đỗ thấy trong mình xôn xao khác lạ. Vỏ nó bắt đầu tách ra, một chiếc mầm nhú lên, trên đầu có một chiếc mũ đen đến là xinh xắn.

Vừa lúc, mặt trời thức giấc, rọi xuống muôn vàn tia nắng lấp lánh khiến Đỗ Con chói mắt. Dưới chiếc mũ đen, Đỗ Con hé mắt nhìn ra phía không gian bao la rộng lớn. Thật choáng ngợp. Mọi thứ trước mắt Đỗ Con đều lạ lẫm, ngỡ ngàng nhưng nó thấy rất phấn khích.

Đỗ Con đang lắc lư chiếc mầm non mơn mớn của mình hòa theo tiếng gió rì rào thì bỗng thấy xa xa anh Cỏ Mực vẫy cánh tay ra chào. Chị Rau Sam lá phơn phớt tím gần đó cũng nhoèn miệng cười thật tươi. Mãi thật lâu, Đỗ Con mới nhận ra một người bạn cao lớn đang đứng cạnh mình. Chị Ngô Nếp với thân hình mảnh khảnh, cao vút. Hình như chị Ngô Nếp cũng đang nhảy theo điệu nhạc vui nhộn của cô Gió. Đỗ Con thấy toàn thân chị lắc lư, nhún nhảy.

- Chào mừng Đỗ Con đã tới khu vườn xinh đẹp này! Từ nay chúng mình là bạn của nhau nhé! - Ngô Nếp khẽ đưa tay vuốt ve Đỗ Con bé nhỏ.

Đỗ Con gật đầu, nói lời cảm ơn và mong muốn được mọi người giúp đỡ.

Một chiếc lá, hai chiếc lá rồi nhiều chiếc lá khác được mọc lên xanh ngắt trên người Đỗ Con. Đỗ Con ngày dần trở thành một cây đỗ cứng cáp, chẳng mấy chốc sẽ trở thành một cây đỗ trưởng thành với nhiều bông hoa và sẽ kết trái lúc lâu.

Khi Đỗ Con nhận ra mình sắp lớn thì chị Ngô Nếp cũng đã bước sang tuổi trưởng thành. Phía dưới gốc cây mấy chiếc lá đã vàng úa. Bắp ngô hạt đã chắc mẩy, căng tròn.

Trong một đêm trăng lên cao, gió mát rười rượi, Ngô Nếp rủ Đỗ Con cùng ngắm trăng. Hôm nay, Đỗ Con bỗng thấy tâm trạng của Ngô Nếp khác lạ, không giống như vẻ vui tươi vốn có thường ngày.

Đỗ Con chưa kịp hỏi thì Ngô Nếp đã lên tiếng:

- Có lẽ vài hôm nữa thôi, chị phải tạm biệt khu vườn này rồi Đỗ Con à.

Đỗ Con lặng người đi, không tin vào tai mình nữa. Rồi bỗng chốc quay sang ngúng nguẩy, giận hờn:

- Chị không muốn làm bạn với em nữa sao?

- Không phải. Cô chủ nói chị sắp đến ngày thu hoạch! - Ngô Nếp giải thích - Thật lòng chị cũng không muốn rời xa nơi này đâu. Nhưng chị đã làm hết nhiệm vụ của mình rồi Đỗ Con à!

Đỗ Con buồn bã, những giọt nước mắt cứ thế lăn ra.

Hai ngày sau, Ngô Nếp được cô chủ nhỏ thu hoạch. Trước khi hóa kiếp với một sứ mệnh mới, Ngô Nếp cười thật tươi chào tạm biệt mọi người.

- Chị sẽ rất nhớ nơi này, khu vườn xinh đẹp, cô chủ nhỏ dễ thương, các bạn hiền hậu và cả em nữa, Đỗ Con bé bỏng vui tính, em hãy sống thật tốt nhé!

Đỗ Con khóc khi phải tạm biệt người chị, người bạn thân thiết.

Mấy ngày liền sau đó Đỗ Con không thiết ăn uống. Toàn thân Đỗ Con mệt mỏi, ủ rũ, mấy chiếc lá suýt thì héo úa, vàng lũng. Có giây phút Đỗ Con còn dại dột nghĩ "Hay là mình hóa kiếp theo chị Ngô Nếp?".

Trong lúc Đỗ Con tuyệt vọng nhất vì rời xa một người bạn thân thiết thì anh bạn Giun Đất vẫn hàng ngày tới bên Đỗ Con nói chuyện, cần mẫn xới lớp đất thật tơi xốp quanh gốc chân Đỗ Con. Thấy Đỗ Con buồn rầu, anh Giun Đất liền cạ thân mình vào những chiếc rễ Đỗ Con an ủi:

- Mỗi loài có một sứ mệnh riêng, không ai có thể tồn tại ở trên đời này mãi mãi được. Chị Ngô Nếp đã làm tốt sứ mệnh của mình rồi. Chị Ngô Nếp ra đi là điều tất nhiên của cuộc sống. Rồi một ngày tôi và bạn cũng thế thôi, Đỗ Con à.

Lời của Giun Đất nói mỗi ngày khiến cho suy nghĩ của Đỗ Con được sáng suốt. Phải rồi, mỗi loài có một sứ mệnh riêng khi đến với thế giới này. Chả phải bản thân mình trước khi làm một cái cây mong muốn là cây đỗ trưởng thành để cho đời những tán lá xanh, những hạt đỗ con khác sao? Mình mới đi được một phần hai chặng đường. Mình chưa thực hiện được sứ mệnh của mình, lời hứa với các Đỗ Anh, Đỗ Em, Đỗ Bố, Đỗ Mẹ và cả chị Ngô Nếp nữa, mình còn chưa thực hiện được. Mình phải cố gắng ngay nổi buồn này thôi. Mình quả thật là một cây đỗ con ngốc nghếch.

Nghĩ xong Đỗ Con chạm vào lớp da mềm mướt, bóng nhẫy của anh bạn Giun Đất nói lời cảm ơn sâu sắc rồi sống tiếp một cuộc đời vui vẻ.

C.V.Q

LÊ THỊ XUÂN

Đêm trăng mùa thu

Tặng bạn Yến Lưu

Mặt trời về tổ ấm
Trăng từ từ nhô lên
Ngàn vì sao theo bước
Thấp ánh đèn lung linh

Gió say mê thổi sáo
Ngân nga những cánh diều
Cỏ cây theo điệu nhạc
Lắc lư múa thật đều

Cô ếch ương đồng dục
Dạy nhái bén, ếch con
Đom đóm mê làm xiếc
Đế hoan hô vang giòn

Bố ra sân trải chiếu
Cả nhà cùng vui chơi
Đêm trăng như cổ tích
Vườn thu rộn tiếng cười.

Cây bút chì của bé

Cây bút chì cùng bé
Nắn nét chữ đầu tiên
Vẽ cảnh vật thiên nhiên
Bốn mùa thơm hoa trái

Vẽ đôi tay mềm mại
Chăm chút bé sớm chiều
Vẽ nếp nhăn đăm chiêu
In trên vầng trán bố

Vẽ con đường từ ngõ
Dẫn bé đi tới trường
Vẽ cô giáo mến thương
Nụ cười luôn hiền dịu

Tay bé còn ngượng nghịu
Đưa nét chữ ngoằn ngoèo
Bút vui vẽ làm theo
Chẳng bao giờ hờn dỗi

Chữ hay tranh bị lỗi
Bút bảo bé xóa đi
Bé hãy cứ kiên trì
Chúng ta cùng làm lại.

L.T.X

Trốn tìm

LAM KHUÊ

Sáng nay bé dậy sớm
Theo mẹ ra thăm vườn
Chim trên cành đua hót
Hoa trong vườn ngát hương

Long lanh những giọt sương
Còn ngủ quên trên cỏ
Tiếng chú gà trống nhỏ
Gọi bình minh hát ca

Ánh nắng xuyên qua lá
Sà xuống đậu trên vai
Bé đưa tay hứng lấy
Ô kìa! Giọt nắng bay

Bé cười reo thích thú
Lung linh trong nắng mai
Bé và nắng cứ thế
Mải mê chơi trốn tìm.

Điêu khắc Champa trong một số ngôi chùa ở Bình Định

NGUYỄN THANH QUANG

Các tác phẩm nghệ thuật Champa luôn gắn liền với những kiến trúc tạo thành một tổng thể nghệ thuật hoàn chỉnh. Do nhiều nguyên nhân khác nhau (thời gian, chiến tranh...) nhiều công trình kiến trúc Champa không còn nguyên vẹn. Trong số khoảng 250 di tích đã được biết qua sử liệu, thư tịch và thống kê đầu thế kỷ XX, nay chỉ còn hơn 40 công trình còn đứng vững. Do đó, các tác phẩm điêu khắc Champa bị phân tán tản mạn, không còn gắn với di tích gốc nữa. Phần lớn số hiện vật này tập trung ở các Bảo tàng trong nước và cả nước ngoài, ở Bình Định một số tác phẩm điêu khắc Champa còn lưu lạc nơi cửa Phật.

Những tác phẩm điêu khắc Champa lưu lạc nơi cửa Phật có thể chia làm hai loại: những tiêu bản liên quan đến Phật giáo như tượng Phật, phù điêu Bồ tát và những tiêu bản mang nội dung của Ấn Độ giáo như tượng Dvarapalia, tượng Ganesa, tượng Garuḍa, tượng tu sĩ, tượng rắn Naga, tượng Linga và được thể hiện bằng hai chất liệu: đá và đồng.

Ấn tượng nhất là hai tượng Dvarapalla tại chùa Nhạn Sơn, xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn. Trước đây, hai tượng đứng đối xứng nhau trong gian tiền đường của chùa, hiện nay chùa cải tạo thành chánh điện chùa. Mỗi tượng được tạc trên một khối đá cao trên 2,3m, đứng trên bệ đá tròn, xung quanh khắc tạc cánh sen, tượng có khối tròn nổi cân đối,



Tượng Ông Đò, Ông Đen Chùa Nhạn Sơn, xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn. Ảnh: TCPG

sinh động. Cả hai pho tượng đều được khắc tạc tướng mạo hung dữ, nhấn mạnh các khối nổi to thô đầy sức mạnh. Các họa tiết trang trí đơn giản, đường nét đục chạm sắc sảo.

Theo Ấn Độ giáo, hình tượng Dvarapalla được coi là thần bảo vệ đền tháp hoặc thần bảo vệ tôn giáo và người tu hành, người đến hành lễ. Chính vì thế, có người coi đây là vị “Á thần” và coi vị trí chức năng của thần như thần hộ pháp (Kim Cương) trong Phật giáo.

Tại xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, người dân phát hiện tượng Ganesa và đưa vào chùa Dương Long thờ cúng. Tượng cao 0,57m thể hiện trong tư thế ngồi, đầu voi mình người. Tượng trang trí khá hoàn chỉnh với những họa tiết đẹp, cổ đeo vòng hạt chuỗi tròn kết dải, cổ và bắp tay đeo vòng, quanh thân quấn vải mỏng bó sát.

Tượng Ganesa chùa Linh Tượng xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn. Theo người dân kể lại, khi phát hiện được tượng, người dân địa phương cho đây là điềm lành nên lập chùa thờ Ganesa, nên chùa có tên gọi là chùa Linh Tượng. Tượng còn nguyên vẹn, kích thước khá lớn, cao 0,8m, thể hiện tư thế ngồi, đầu voi mình người. Do tượng bị sơn nhiều lớp nên không nhận rõ đồ trang sức trên mình tượng.

Ganesa là một vị thần Ấn Độ giáo được tôn sùng phổ biến trên nhiều lĩnh vực. Do vậy, có nhiều giai thoại về gốc tích của vị thần toàn năng này. Ganesa là vị thần tùy hành của thần Shiva, Ganesa do thần Shiva sáng tạo ra từ ngọn lửa, Ganesa do vợ của Shiva - bà Paravatti sáng tạo ra... Người ta coi Ganesa là phúc thần ban nhiều điều tốt lành.

Chùa Thiên Trúc xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước lưu giữ hai tác phẩm điêu khắc Champa, đó là tượng Linga và tượng chim thần Garuda. Linga chùa Thiên Trúc được chôn gần trước cổng chùa, cách tháp Bình Lâm khoảng hơn 50m. Đây có thể là hiện vật từ bộ ngẫu tượng Linga - Yoni thờ trong tháp Bình Lâm lưu lạc. Do chôn sâu dưới đất nên không có kích thước cụ thể, phần nổi trên mặt đất cao 0,48m, chu vi lớn nhất 1,55m. Đầu Linga được tả thực với đường viền quanh tạo gờ nổi chính giữa, mặt khắc hoa văn xoắn hình quả bầu thắt giữa xung quanh tỏa ra những họa tiết hoa văn xoắn.

Linga là biểu tượng của thần Shiva thể hiện dưới dạng sinh thực khí, đây là một trong ba vị thần chính tối linh của Ấn Độ giáo. Shiva được mệnh danh là thần hủy diệt cái cũ để sáng tạo ra cái mới, cho nên người ta còn coi Shiva như là thần sáng tạo - một động lực vĩ đại trong vũ trụ.

Tượng Garuda chùa Thiên Trúc được dựng bên cạnh Linga. Tượng thể hiện đứng cao 1,6m dưới dạng đầu chim mình người. Đầu chim tròn, mắt lồi dữ tợn nhìn thẳng, lông mày rậm nhô cao, mỏ nhọn vươn dài. Tai đeo trang sức, đầu đội vương miện là những cánh sen kết dải. Hai tay co đối xứng phía trước, ngực để trần chắc khỏe, chân phải hơi nhấc lên với tư thế khá sinh động.

Theo thần thoại Ấn Độ Garuda là loại chim thần được coi là vua của mọi loài

chim, là vật cưỡi của thần Visnu và là kẻ thù địch của loài rắn Naga bởi mối thù truyền kiếp. Hình tượng chim thần Garuda gắn liền với thần Visnu, nhưng rất ít khi được tạc chung.

Chùa Hải Lăng xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn có tượng tu sĩ. Theo dân làng kể tượng được những người dân chài tìm thấy dưới biển khi đánh cá và đưa về lập chùa thờ cúng. Tượng cao 0,7m thể hiện một vị tu sĩ ngồi trầm tư, gương mặt thanh tú, đầu đội mũ hình trụ, tay trái đặt trên đùi, tay phải cầm tràng hạt. Thân tượng để trần, có dải vải vắt qua vai trái, bụng quấn thắt lưng nhiều vòng. Đây là tượng chân dung duy nhất hiện biết ở Bình Định thể hiện tu sĩ đang tu luyện.

Hình ảnh tu sĩ được chạm khắc phổ biến trong nghệ thuật điêu khắc Champa, khắc trực tiếp lên tường tháp hoặc tạo tác độc lập trong tổng thể kiến trúc chung thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau: đứng cầu nguyện, nằm suy tư, ngồi thiền...

Chùa Hàm Long phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn có cột đá cao 3,7m thể hiện mình rắn tròn cong, từ cổ rắn xòe 7 chiếc đầu vươn ra tạo tán che gọn hình đức Phật đang ngồi thiền định, hai chân xếp bằng trong tư thế kiết già. Đây là tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao trong điêu khắc Champa.

Hình tượng con rắn trong thần thoại Ấn Độ được coi là rắn thần và thường liên quan đến thần thoại hoặc Phật thoại. Rắn thần Naga cuộn khúc làm bệ cho Phật ngồi tu luyện hoặc vươn đầu ra che cho Phật Thích Ca trong cơn đông tố.

Chùa Giác Hoàng thị xã An Nhơn lưu giữ bức phù điêu hình lá đề tạc hình Bồ tát cao 0,8m thể hiện trong tư thế ngồi thiền định kiểu bán già, tay lần hạt chuỗi, thân trần, bụng quấn thắt lưng, đầu đội mũ chóp cao có hình đức Phật tổ. Đây là dạng Quan Âm Bồ tát trong Phật giáo Champa.

Trong số những tác phẩm nghệ thuật Champa lưu lạc nơi cửa Phật có hai tượng Phật bằng đồng được lưu giữ tại chùa Phước Sa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn. Tượng thứ nhất cao 0,5m trong tư thế ngồi thiền, tượng thứ hai cao 0,91 m (cả đế) trong tư thế một chân co, một chân duỗi. Tượng có 8 tay, mỗi tay một tư thế và cầm các nghi vật khác nhau, phía sau tượng có vòng hào quang hình tròn. Đây là tượng Lokeshvara, một vị Bồ tát của phái Đại thừa.

Điêu khắc Champa tạo nên hồn cho kiến trúc, ngoài giá trị nghệ thuật còn có yếu tố tôn giáo. Tôn giáo ở Champa phát triển rất mạnh, bao trùm toàn bộ xã hội Chăm, chi phối sâu sắc những hoạt động kinh tế, xã hội. Dù thể hiện đề tài Phật giáo hay Ấn Độ giáo cũng đều đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của tín ngưỡng và tôn giáo. Có lẽ đó chính là nguyên nhân dẫn đến sự lưu lạc những tác phẩm điêu khắc Champa nơi cửa Phật.

N.T.Q

Nắng qua thêm thương nỗi đa đoan

QUÁCH MỸ KIỀU

Khi nắng rộm vàng trên bậc thềm cũ, gió đưa mùi thơm dịu ngọt của những nhánh lúa non mọng sữa ở cánh đồng sau nhà phả vào cánh mũi kẻ đã từ lâu chọn rời quê hương gắn bó đời mình nơi xa hoa phố thị. Tôi thần thờ ngồi đó, giữa những cơn trức trắc trong lòng. Chợt thấy mình không cần thêm lời giải đáp nào nữa về số kiếp đa đoan đàn bà. Nghĩ cũng chỉ là nghĩ trong đầu vậy thôi. Nào ai tránh được bể đời mệnh mỏng cơ cực. Nào ai chọn được trọn vẹn yêu thương đời mình.

Dạo gần đây có nhiều dịp trở về quê hương, tôi để mình bị hút vào những hoài niệm xưa cũ một cách thụ động không tài nào dứt ra được. Tôi thấy mình như tan chảy ra trong nắng, chỗ cái thềm cửa quê nhà ấu thơ nắng bóng rất bàn chân. Nắng hun lỏn nỗi buồn đã dầm cứng chôn sâu tận đáy lòng. Trong hình hài của nắng, buồn vui cuộc đời như phơi ra bất tận; dĩ vãng và hiện tại đứng sừng sờ trong âm ập sáng trong; biến cố thâm lặng ập đến bất ngờ như ánh sáng cuối ngày vụt tắt. Nắng làm tôi mơ màng, say choáng ngả nghiêng trong giấc trưa giữa tỉnh tỉnh mơ mơ về một tuổi thơ cơ cực.

Nơi dải đất miền Trung gió Lào quạt lửa, những đứa trẻ quê như tôi lớn lên chất phác quê mùa tựa đá sỏi, bụi đường và cỏ dại. Đầu đội nắng gió, chân đạp bùn đất, nụ cười quắt queo nhưng hằn lên trên gương mặt là đường nét nghị lực

rắn rỏi. Tôi của một thời đen nhẻm gầy tong teo trưa hè nắng gắt trốn ngủ cùng anh trai lên ra đồng tát cá. Nắng rực vàng hun khét mái tóc hoe hoe, chân trần kinh qua hết những nắng hạn, bão dông quê nghèo thuở ấy. Đàn bà quê tôi lặn lội gánh gồng, tát tả ngược xuôi trong bao nỗi gian truân, cả đời cam chịu cảnh thân cò lạng lẽ. Gà gáy tinh sương trên con đường làng còn chìm lìm trong thăm thẳm lòng đêm đã thấy lóm đóm bóng các bà các cô đồng xa đồng gần, hay xốc nảy gánh hàng rau ra chợ.

Làm sao quên dáng má liêu xiêu quầy rau chợ sớm, sức nặng của hai đầu rau khiến vai má oằn xuống, cái đòn gánh thì cong vênh. Má bước đi lao đao, hai đầu hàng xóc nảy lên xuống theo nhịp chân đi. Má gánh cả hai mùa nắng mưa trên đôi quang gánh trĩu trĩu, gánh luôn những nhọc nhằn gian truân đời má.

Dãi dầu qua bao mùa mưa nắng liệu sự vững chắc có tan ra? Nắng có làm bay hơi giải thoát được số kiếp đã đoan vất vả? Những dải cỏ đắng cay, sầu nào phủ sương giá, dải nắng mặt trời ngả nghiêng khô khốc. Những con én bay ngang vòm trời trống trải, đôi cánh chúng như lưỡi hái sắc bén cắt ngang ánh nắng rách toạc thành hai nửa quá khứ và hiện tại. Vẳng lên trong thăm sâu nỗi lòng má có tiếng thở dài như tiếng sương rơi.

Đôi khi nhiều mảng ký ức đã ngủ quên về những buổi chiều ngồi trên bậc thềm ngập tràn ánh nắng ở ngôi nhà xưa cũ tuổi thơ vô tình gọi lại làm lòng tôi xao xuyến lạ lùng. Phải chăng vì những con nắng hanh hao cuối ngày? Hay vì những nhớ nhung của cõi lòng cứ âm ỉ hơn vào lúc chiều hôm? Chỉ biết rằng lòng dậy lên nỗi nhớ má, nhớ về thuở ấu thơ với nụ cười chưa trợn vẹn. Nỗi nhớ như cuộn vào chiều tàn gắt gỏng làm rũ rượi lòng tôi. Tôi nhớ nhiều lần bắt gặp má khóc vào lúc hoàng hôn, má ngồi lặng đi trên bậc thềm cửa. Ánh nắng đã thu vào chiều ảm đạm. Má nhìn ra ngoài vạm vỡ với ánh nhìn mong manh, bản thân má như tan ra, bị hút theo ánh chiều. Năm tháng cứ tuôn chảy phía sau má như mái đầu đã điểm hơn nửa sợi bạc bị hất ngược ra sau trong gió.

Nếu tôi so sánh cuộc đời má như suối nguồn, thì trong suối nguồn ấy thay vì nước lại đang tuôn trào những buồn đau vụn vỡ. Chuyện cũ như khói bay lên rồi tan biến nhưng mãi còn đó nỗi đau vẫn nhẫn nại hồi sinh.

Nhớ hồi ấy, ngày trở về trong vội vàng gấp gáp rồi rời đi, mắt má buồn hiu dỗi theo sau xe tôi cho đến khi khuất bóng trong bụi đường mù mịt. Rồi lại nhớ ngày tòa phán quyết ba má chính thức là người dung sau ba mươi lăm năm sống đời vợ chồng không hạnh phúc. Má khóc cạn nước mắt nơi thêm nắng, dùng dằng mãi mới rời đi. Má khóc cho phận mình, phận đời, loay hoay mãi cả tuổi xuân, từ thuở mười tám đến ngoại ngũ tuần mà không quy phục được người bạn đời

gia trưởng, không góp nhặt được chút yêu thương thấu hiểu nào từ chồng mình để đến cuối cùng phải chọn cách chia xa. Má khóc bởi yêu thương không được đáp đền, hy sinh chẳng được ghi nhận, bởi giờ đây phải rời những điều thân thuộc đã gắn kết đằng đằng cuộc đời mình mà ra đi. Mọi thứ tuột khỏi tay má dễ dàng, tự nhiên như một cái hạt tách khỏi vỏ để rồi rơi xuống mặt đất mất hút trong cỏ rậm đất sâu. Khi ấy tôi cũng đã chín mùi ở độ tuổi trưởng thành để thấu cảm cho nỗi đau của má.

Con người ta nảy sinh yêu thương từ những yếu đuối và mong muốn được lấp đầy, và đong đếm yêu thương bằng lời nói, hành động của người khác. Vậy mà cả cuộc đời mình má chẳng nhận được một chút gì gọi là lời nói ngọt ngào hay hành động quan tâm từ ba. Ranh giới giữa cho và nhận trong yêu thương của ba tôi theo quan điểm cố chấp mơ hồ của ông. Ba cố tình nhắm lẩn rằng mình đang cho đi nhưng mãi má chẳng nhận được gì ngoài sự tổn thương day nghiền hàng ngày. Nay yêu thương đã cạn, nghĩa tình đã vỡ tan, chịu đựng đã đến mức vượt quá giới hạn, khổ đau vô văn nên rời đi là giải pháp.

Đời má đã trút xuống bao túi cực, uất ức nơi thềm cửa nhà mình, liệu nắng có hong khô? Người đàn bà đa đoan cố cam chịu, nghĩ rằng có thể hy sinh cuộc đời để đổi lấy cho con một gia đình trọn vẹn đủ ba đủ má như người ta đã đến lúc buộc phải cương quyết buông tay khi các con đã an bề gia thất. Trong ngậm ngùi má nói: “Từng tuổi này, sui gia đủ cả mà má còn ly hôn, thiệt khó xử cho tụi bay”. Má hãy nhẹ lòng buông tay để sống tuổi xế chiều thư thả má ơi, tôi cự tuyệt lời xin lỗi ngập ngừng má vừa nói ra. Má rời ngôi nhà chung cả đời sớm hôm vun đắp, gửi tuổi xế chiều đời mình cùng con trai, con gái, dâu rể trong nỗi day dứt hụt hẫng. Bởi làm sao có thể rút ra được sự thân thuộc của ngôi nhà mà một đời lam lũ má đã dựng nên, như nhịp đập con tim, như tay chân của má. Yêu thương má đem gieo vào vườn rau xanh muốt mát, vào cánh đồng rập rờn gợn sóng lúa trong ánh nắng vàng tươi, vào mấy bậc thềm cửa mà thời gian đã làm cho xi măng nứt nẻ, nơi má vẫn ngồi trút bầu tâm sự lúc túi hờn, cay đắng. Lên thành phố rồi, mỗi chiều tàn má cứ dỗi mắt đăm đăm nhìn về phía cuối chiều cho đến khi con nắng tắt lịm rồi mới trở vào nhà. Những lúc ấy nom đôi mắt má nhìn xa vắng như thể má đang thu thập trong ánh hoàng hôn chập choạng những mảnh đời mình để ghép lại nỗi đa đoan. Có giọt nước mắt nào rớt xuống để nỗi buồn từ đó không ngủ yên... Buồn và khắc khoải. Tôi thương má, thương cả những đa đoan!

Thỉnh thoảng tôi trở về ngôi nhà chung của ba má, của cả quãng đời tuổi thơ mình lớn lên cho đến lúc trưởng thành rồi chọn hòa mình vào mệnh mông phố thị mà rời đi. Hồi này má đang ở với anh trai và chị dâu. Ngôi nhà giờ là của

riêng ba. Bên thềm cửa xưa ánh nắng đang trải mình một cách tuyệt vọng trong sự thiếu vắng bóng hình người đàn bà đa đoan. Ba ngồi đó như chịu khuất phục dưới ánh nắng, cố uống no nê những quyền lực của bản thân mà trước đây vẫn đầy ắp không còn chỗ để dung nạp yêu thương cho người vợ chịu thương chịu khó của mình, thân nhiên quay lưng chối bỏ. Để rồi cái giá của sự thờ ơ ấy được trả bằng những năm tháng còn lại phải bầu bạn với mấy bậc thềm mà má đã gắn bó ngày xưa. Tôi băn khoăn, liệu nắng có hiểu cho nỗi xót xa cõi lòng của đứa con từ thuở ngây thơ đến khi trưởng thành với mái ấm riêng, nhưng vẫn cứ mãi loay hoay trong vòng bất hòa của bậc sinh thành như một mối chỉ rối tình rối mù gỡ mãi không xong. Phải chọn cách nhấn chìm bế tắc trong thăm thẳm lãng quên mà lòng không thôi nhức nhối khi nhìn về phía ba, phía má ở hai đầu xa cách.

Tháng ngày qua đi như nước chảy mây trôi. Nắng cũng làm bạc màu đắng cay xưa cũ. Tôi dần để lòng mình quên lãng. Má cũng đã dần nguôi ngoai về những tháng ngày vụn vỡ bên thềm nắng què. Vết thương đã lành da non. Không lần nào trong giấc mơ trưa tôi còn thấy má ngồi bên thềm của quệt nước mắt, hay lặng lẽ đứng lên cầm lấy cây chổi xương quét hết những đa đoan vương vãi nữa. Bỗng nhẹ lòng với nụ cười đôn hậu của má mỗi ngày luôn hiện hữu nơi cháu con. Và bóng ba nơi quê nhà vẫn hiện lên đầy vững chãi chưa khuất phục với thời gian.

Rồi ngày mai nắng qua thềm đã vắng bóng đa đoan!

Q.M.K



Nỗi nhớ lời ru

Thơ: Ngọc Đan Thanh

Nhạc: Thế Tuyên

Thong thả - Tình cảm ♩ = 60

The musical score is written in a single system with a treble clef and a 2/4 time signature. The tempo is marked 'Thong thả - Tình cảm' with a metronome marking of ♩ = 60. The melody is composed of eighth and quarter notes, with some rests. The lyrics are written below the notes, aligned with the syllables. The score consists of 10 lines of music, each with a corresponding line of lyrics.

Đã lâu rồi về quê mẹ chiều nay Con đường vắng rơi
rơi đầy lá đỏ Vẳng đâu đây tiếng ầu ơ trong gió Nghe bồi
hồi thương thương lắm mẹ ơi Hàng cau xanh cao vút lưng trời Như đứng
ngóng từng lời ru mẹ hát Cây bưởi sau vườn tỏa hương thơm ngát
ôi dịu dàng thanh thoát tiếng mẹ yêu Đàn chim trắng bay tung cánh vỗ về
chiều Gọi bạn thương nhiều khi mùa đông giá rét Làn khói trắng bay lên thơm
mùi thơm rạ con thấy nao lòng nhớ quá mẹ ơi Chiều quê hương thăm
thăm đầy voi Lắng đọng trong con ôi thời thơ ấu đại Chiều quê hương tình
yêu trang trải Neo trong lòng người nổi nhớ lời ru

Về xứ Nẫu

Nhạc và lời: Trương Thanh Bình

Thiết tha - sâu lắng



Em có về thăm xứ Nẫu cùng anh không? Được ăn bí đỏ nấu canh nước
dừa Câu ca xưa vẫn còn vang mãi Khúc hát ân tình thương lắm Bình Định
ôi! Em có về thăm lại dòng sông Kôn Bến Mi Lãng con đò vẫn
đội Trăng thơ Hàn nghiêng nghiêng Ghềnh Ráng Nón Gò Găng che chở ân
tình Về đi em xứ Nẫu xứ dừa Về đi
em ta cùng nhau tắm mưa Muốn ăn bánh ít lá gai lấy chồng Bình
Định sợ dài đường đi Muốn ăn bánh ít lá gai lấy chồng Bình
Định sợ chi sợ chi mà đường dài Xứ Nẫu tôi yêu khúc hát ân
tình Miền Trung nghĩa tình đòn gánh cong cong Bình Định quê
anh câyáongolành Về quê anh nhé hãy về Bình Định cùng anh.

* Sáng 19.10, tại TP. Quy Nhơn, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức hội nghị tập huấn công tác truyền thông, xử lý thông tin khi thực hiện truyền thông dự thảo chính sách năm 2023. Gần 100 học viên là lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí trong tỉnh; cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác truyền thông chính sách của các sở, ban, ngành, địa phương; phòng VH-TT-TT các huyện, thị xã, thành phố và cán bộ phụ trách công tác truyền thông tại các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh... tham dự hội nghị.

Tại buổi tập huấn, các học viên được giới thiệu các chuyên đề: Đề án tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21.3.2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách. Công tác truyền thông các chủ trương, đường lối, chính sách hiện nay được Đảng và Nhà nước đặc biệt coi trọng với phương châm truyền thông đi trước để thống nhất nhận thức, tạo đồng thuận trong toàn xã hội, kịp thời phát hiện và xử lý hiệu quả đối với những xu hướng thông tin sai lệch bản chất, không có lợi cho sự phát triển của đất nước. Hội nghị tập huấn nhằm cung cấp những kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ chuyên ngành, giúp học viên có thể vận dụng vào thực tiễn triển khai thực hiện nhiệm vụ hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển KT-XH tại địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung trong thời kỳ hội nhập.

* *Phụ nữ với cuộc sống* là chủ đề cuộc thi ảnh nghệ thuật do Nhà Văn hóa Phụ nữ TP.HCM phối hợp với Hội Nhiếp ảnh TP.HCM tổ chức.

Sau hơn một tháng phát động, cuộc thi ảnh Phụ nữ với cuộc sống năm 2023 đã nhận được 7.365 tác phẩm của 896 tác giả trong cả nước tham gia dự thi. Kết quả, Ban tổ chức đã chọn 120 tác phẩm trưng bày triển lãm, trong đó có 16 tác phẩm xuất sắc nhất để trao giải, gồm: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 10 giải Khuyến khích. NSNA Nguyễn Tiến Trinh, hội viên Chi hội Nhiếp ảnh (Hội VHNT Bình Định) đoạt giải Khuyến khích với tác phẩm *Phơi bánh tráng*. Lễ trao giải và khai mạc triển lãm diễn ra vào sáng ngày 13.10.2023 tại Nhà Văn hóa Phụ nữ TP. Hồ Chí Minh.

* Ngày 19.10, tại TP. Quy Nhơn, Sở VH&TT phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh (LĐLĐ) tổ chức Hội thi "Tiếng hát Người lao động tỉnh Bình Định" năm 2023.

Hội thi nhằm duy trì và phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ trên địa bàn tỉnh, tạo sân chơi thiết thực, lành mạnh và bổ ích cho đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động; đồng thời, tuyên truyền, phổ biến các ca khúc truyền thống cách mạng, ca ngợi quê hương Bình Định, đất nước con người Việt Nam, tạo không khí phấn khởi để đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2023. Hội thi gồm 15 tiết mục đơn ca của 15 thí sinh là đoàn viên công đoàn đến từ LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành và công đoàn Khu kinh tế tỉnh. Kết thúc Hội thi, BTC

đã trao giải cho 9 tiết mục xuất sắc (05 giải KK, 02 giải Ba, 01 giải Nhì và 01 giải Nhất).
LĐLĐ huyện Phù Cát xuất sắc giành giải Nhất tại hội thi.

* Cuộc thi ảnh *Nhiếp ảnh & Đời sống* lần thứ nhất do Văn phòng Tạp chí Nhiếp ảnh & Đời sống tại TP. HCM phối hợp với Hội Nhiếp ảnh TP. HCM tổ chức, dành cho các tác giả là công dân Việt Nam và người nước ngoài hiện sinh sống tại Việt Nam.

Tác phẩm dự thi là ảnh đơn hoặc phóng sự ảnh, thể hiện một khoảnh khắc, một câu chuyện đẹp, có giá trị lan tỏa nguồn năng lượng tích cực trong cuộc sống. Tác phẩm dự thi là file ảnh kỹ thuật số, định dạng .jpg hoặc .png, được phép xử lý hậu kỳ ánh sáng và màu sắc nhưng không được cắt, ghép, xóa, chổng nổi ảnh..., đảm bảo giữ nguyên nội dung, không sai hình ảnh thực tế và gửi dự thi trực tiếp qua website cuộc thi: cuocsongquanhta.nhiepanhdoisong.vn trước ngày 18.6.2024.

Cơ cấu giải thưởng gồm: 01 giải Đặc biệt; 01 giải Nhất; 02 giải Nhì; 03 Giải Ba; 04 giải Quý và 12 giải Tháng...

* Cuộc vận động sáng tác ca khúc “Hành trình mùa xuân lên rừng xuống biển” do Hội Nhạc sĩ Việt Nam, Quỹ Học bổng Vừ A Dính và CLB “Vĩ Hoàng Sa - Trường Sa thân yêu” phối hợp tổ chức, dành cho các nhạc sĩ chuyên và không chuyên trong cả nước.

Tác phẩm tham gia là những ca khúc có nội dung phù hợp với chính sách đại đoàn kết dân tộc; Thể hiện tinh thần “Tuổi nhỏ chí lớn”, tinh thần “Bảo vệ, chăm lo cho biển đảo và xây dựng một đất nước Việt Nam dân giàu nước mạnh”.

Tác giả gửi hồ sơ dự thi gồm: 01 bản ký âm đầy đủ phần nhạc và lời trên giấy A4 (bản scan) ghi rõ tác giả lời và nhạc; 01 bản thu âm ca khúc định dạng file Mp3 (hoặc lưu trữ trong USB nếu gửi qua đường bưu điện) và Phiếu đăng ký dự thi qua email: nhacsitramtich72@gmail.com; Hoanhthu09@gmail.com; hoặc địa chỉ: Văn phòng Quỹ Học bổng Vừ A Dính - CLB "Vi Hoàng Sa - Trường Sa thân yêu", số 105 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh; Văn phòng 2 Hội Nhạc sĩ Việt Nam, số 140 Đường Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh (trước ngày 01.3.2024). Cơ cấu giải thưởng cho mỗi chủ đề gồm: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 05 giải Khuyến khích.

* Cuộc thi viết Những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường năm 2023 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Cuộc thi nhằm ghi nhận, tôn vinh những thầy giáo, cô giáo có đóng góp tích cực cho công cuộc đổi mới giáo dục; đồng thời lan tỏa những tình cảm tốt đẹp của toàn xã hội đối với các thầy giáo, cô giáo và các nhà trường; động viên, khuyến khích các thầy cô giáo vượt qua khó khăn, tiếp tục có những cống hiến cho ngành Giáo dục và toàn xã hội.

Tác phẩm dự thi viết bằng tiếng Việt, thể hiện dưới hình thức văn xuôi, chưa từng công bố trên bất kỳ phương tiện thông tin nào, tối thiểu 500 từ (hình ảnh, video minh họa kèm theo nếu có). Tác giả gửi tác phẩm dự thi qua email: cuocthi.gdtd@gmail.com trước ngày 01.12.2023. Cơ cấu giải thưởng gồm: 02 giải tập thể; 02 giải Nhất; 04 giải Nhì; 06 giải Ba; 10 giải Khuyến khích; 02 Giải dành cho Nhân vật tiêu biểu trong tác phẩm đoạt giải và các Giải thưởng phụ do Ban Tổ chức quyết định.

P.V



Được tin NSNA NGUYỄN THỊ QUYÊN, sinh năm 1975, là hội viên Chi hội Nhiếp ảnh (Hội VHNT Bình Định) từ trần lúc 10h30 ngày 11 tháng 10 năm 2023 (nhằm ngày 27 tháng 8 năm Quý Mão), hưởng dương 49 tuổi; an táng tại nghĩa trang cán bộ Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định vào ngày 13 tháng 10 năm 2023 (nhằm ngày 29 tháng 8 năm Quý Mão);

Ban Chấp hành Hội VHNT Bình Định, Chi hội Nhiếp ảnh và Tạp chí Văn nghệ Bình Định xin gửi đến gia đình NSNA NGUYỄN THỊ QUYÊN lời chia buồn sâu sắc nhất.

BCH HỘI VHNT BÌNH ĐỊNH - CHI HỘI NHIẾP ẢNH - TẠP CHÍ VĂN NGHỆ

HỢP THƯ

Trong thời gian qua (26.9.2023 - 20.10.2023), Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định đã nhận được tác phẩm văn học, nghệ thuật của các bạn gửi cộng tác:

Lê Bá Duy, Trần Minh Nguyệt, Vinh Tuy, Trần Quang Minh, Thụy Hân, Lê Hứa Huyền Trân, Trương Thị Mai Hương, Phạm Văn Phương, Trần Quốc Toàn, Phan Long Nhơn, Trần Trọng Vũ, Nguyễn Thị Phụng, Hồng Phúc, Duyên An (Bình Định); Nguyễn Thị Bích Nhàn, Đặng Văn Thơm, Lê Trương Thúy Diễm, Y Nguyên (Phú Yên); Nguyễn Thanh Tuấn (Gia Lai); Nguyễn Như (Đắk Nông); Hoàng Bích Hà, Võ Hoàng Nam, Huỳnh Thanh Liêm (Khánh Hòa); Nguyễn Nguyên Phương (Đồng Nai); Lê Thanh Hùng, Nguyễn Thị Liên Tâm (Bình Thuận); Phùng Chí Cường, Hoàng Ngọc Thanh, Đỗ Ngọc Hanh (Lâm Đồng); Tịnh Bình (Tây Ninh); Hồng Nguyễn (Ninh Thuận) Nguyễn Minh Thuận, Thùy Như (Bạc Liêu); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh); (Bến Tre); Nguyễn Thị Như Ý (Cần Thơ); Trần Thương Tính, Nguyễn Chí Ngoan (Kiên Giang); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang); Vinh Thông (An Giang); Lê Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Nguyễn Ngọc Minh Anh, Nguyễn Hoàng Duy, Nguyễn Thanh Vũ, Thanh Trắc Nguyễn Văn, Đặng Trung Thành, Kha Ly Châm, Phạm Thanh Tùng (TPHCM); Phan Thị Hải Diệu, Nguyễn Trọng Linh, Lam Khuê, Nguyễn Đức Bá (Quảng Nam); Nguyễn Ngọc Hưng (Quảng Ngãi); Thu Hiền, Tú Ân (Đà Nẵng); Hồ Ngọc Diệp, Nguyễn Đại Duẩn, Phan Văn Chương (Quảng Bình); Đoàn Trung Phong, Đinh Hạ, Trần Quốc Hùng, Nguyễn Minh Ngọc, Lê Nguyệt, Nguyễn Thủy (Nghệ An); Lê Nhi, Dương Thắng, Ánh Nguyệt (Hải Phòng); Nguyễn Trung Du (Bắc Ninh); Vũ Tuyết Nhung (Thanh Hóa); Lê Gia Hoài (Vinh Phúc); Lê Khánh Nhâm (Hà Nam); Vũ Thị Huyền Trang (Phú Thọ); Cao Văn Quyền, Tăng Hoàng Phi, Nguyễn Văn Chiến, Cao Thơm, Đào Thanh Tùng, Nguyễn Thị Loan, Nguyễn Thị Hải, Ngọc Linh, Lê Thị Kết (Hà Nội)...

Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các bạn. Nếu tác phẩm được chọn đăng trên tạp chí, biên tập viên từng chuyên mục sẽ liên lạc trực tiếp với các bạn qua địa chỉ email hoặc điện thoại.

Rất mong sự cộng tác tích cực của các bạn.